

ĐẢNG BỘ HUYỆN HƯU LŨNG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ MINH HÒA

LỊCH SỬ

ĐẢNG BỘ XÃ MINH HÒA

(1940 - 2015)

XUẤT BẢN NĂM 2018

ĐẢNG BỘ HUYỆN HỮU LŨNG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ MINH HÒA

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ MINH HÒA
1940 - 2015

Xuất bản năm 2018

LỜI GIỚI THIỆU

Minh Hòa là một trong 26 xã, thị trấn của huyện Hữu Lũng. Qua các thời kỳ lịch sử Nhân dân các dân tộc xã Minh Hòa có truyền thống chiến đấu quật cường chống giặc ngoại xâm và chế độ phong kiến bóc lột. Từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc Minh Hòa phát huy truyền thống cách mạng, cần cù trong lao động và lập nên nhiều thành tích trong quá trình xây dựng, bảo vệ quê hương.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân các dân tộc xã Minh Hòa đã cùng Nhân dân cả nước làm nên Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và chi viện sức người, sức của góp phần vào thắng lợi chung của quân và dân cả nước trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Kế thừa và phát huy truyền thống yêu quê hương, đất nước, trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cũng như trong công cuộc đổi mới hiện nay. Đảng bộ và Nhân dân xã Minh Hòa đang quyết tâm

chung sức, chung lòng, từng bước giành được nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; thực hiện có hiệu quả các mục tiêu đã đề ra, xây dựng xã Minh Hòa ngày càng giàu đẹp.

Để ghi lại những chặng đường lịch sử, cũng như những thành tích mà Đảng bộ và Nhân dân xã Minh Hòa đã đạt được, ngày 26 tháng 12 năm 2017 Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Hòa ban hành Nghị quyết số 17-NQ/ĐU về biên soạn cuốn “Lịch sử Đảng bộ xã Minh Hòa giai đoạn 1940 - 2015” để làm tài liệu giáo dục truyền thống trong Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc xã Minh Hòa.

Trong quá trình sưu tầm, biên soạn, Ban Chỉ đạo và Ban Biên tập đã nhận được nhiều tư liệu, ý kiến đóng góp quý báu của các đồng chí lãnh đạo và nguyên là lãnh đạo chủ chốt của xã qua các thời kỳ, sự giúp đỡ của Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các cơ quan lưu trữ trong huyện... Chúng tôi chân thành cảm ơn các cơ quan, tổ chức và cá nhân đã cung cấp tư liệu, đóng góp nhiều ý kiến giúp chúng tôi hoàn thành cuốn sách.

Mặc dù có nhiều cố gắng của Ban chỉ đạo và Ban biên tập, nhưng do tài liệu lưu trữ không được đầy đủ, nên cuốn sách khó tránh khỏi những thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Hòa rất mong tiếp tục nhận được những ý kiến đóng góp của các đồng chí và bạn đọc để lần sau tái bản được tốt hơn.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách./.

**T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
BÍ THƯ**

Nguyễn Duy Toàn

Chương I

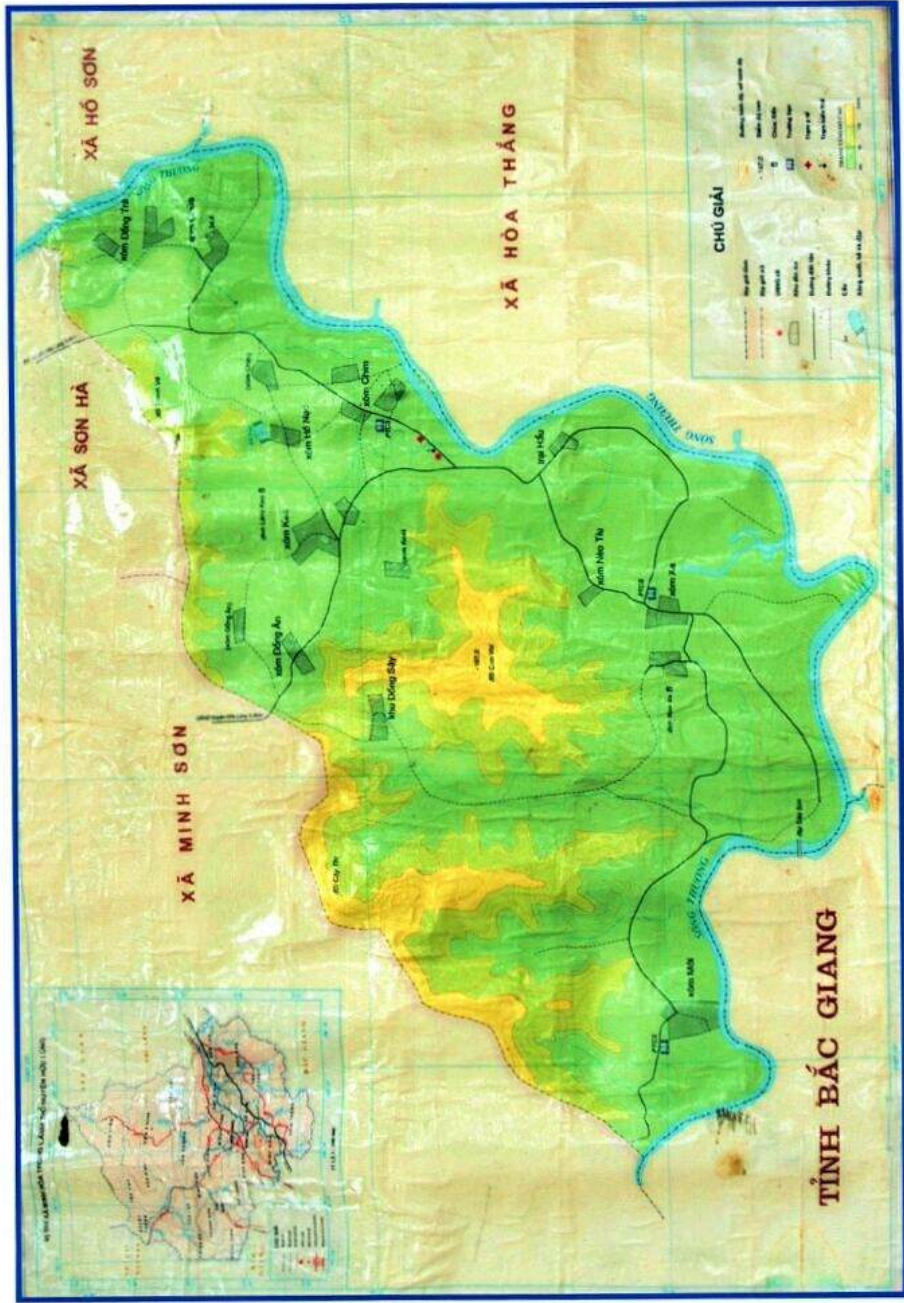
VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ

1- Địa giới hành chính và điều kiện tự nhiên

Minh Hòa là một đơn vị hành chính thuộc huyện Hữu Lũng, phía đông giáp xã Hòa Thắng, phía tây giáp xã Minh Sơn, phía bắc giáp xã Sơn Hà, phía đông bắc giáp xã Hồ Sơn, phía nam giáp xã Hương Sơn huyện Lạng Giang tỉnh Bắc Giang. Tổng diện tích cả xã là 14,82 km², chia làm 6 thôn: Chùa, Chim, Keo, Hấu, Xa, Mói.

Địa hình xã Minh Hòa rất phong phú, đa dạng, xen kẽ giữa các đồi núi là những cánh đồng bằng phẳng, có dòng sông Thương chạy dọc theo chiều dài ranh giới hành chính giữa xã Minh Hòa với xã Hồ Sơn và xã Hòa Thắng huyện Hữu Lũng; xã Hương Sơn huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang rồi chảy về xuôi. Để canh tác có hiệu quả, các thế hệ người dân Minh Hòa đã trải qua quá trình cải tạo đất ở vùng trũng thành những cánh đồng trồng lúa, mở mang khu vực ven sông được bồi đắp bởi phù sa màu mỡ thích hợp với nhiều loại cây trồng. Nguồn nước để sản xuất của xã Minh Hòa phụ thuộc chính vào sông Thương và các dòng suối, ao hồ trên địa bàn nên không ổn

BẢN ĐỒ XÃ HÒA MINH, HUYỆN HỮU LŨNG



định, hạn hán về mùa khô và lũ lụt về mùa mưa, để đối phó những ảnh hưởng của thiên nhiên ngay từ thời kỳ xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, Đảng bộ và Nhân dân xã Minh Hòa đã đầu tư nhiều công sức xây dựng hệ thống thủy lợi kênh mương nội đồng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Với ý trí quyết tâm cao, thông minh, cần cù, chịu khó của các thế hệ người dân, ruộng đồng của Minh Hòa trở nên tương đối bằng phẳng và phì nhiêu. Tổng diện tích tự nhiên 14,82km², trong đó: diện tích đất thổ cư 162,15 ha, diện tích nông nghiệp 153,64 ha, diện tích đất vườn 378,47ha, đất trồng cây hàng năm 330,54 ha, đất lâm nghiệp + đất khác 600,01 ha.

Đất đồi, rừng chiếm hầu hết diện tích tự nhiên của xã, trước kia có nhiều gỗ quý và nhiều loại dược liệu có giá trị như sa nhân, ba kích, mộc nhĩ, mật ong và nhiều loại lâm thổ sản khác. Mặt khác, đồi rừng ở đây không quá cao nên thuận lợi cho việc phát triển chăn nuôi đại gia súc. Những cánh đồng đất đai màu mỡ thích hợp với nhiều loại cây trồng như lúa, ngô, đỗ tương, đặc biệt thuốc lá là cây trồng thế mạnh mang lại giá trị kinh tế cao của xã. Ngày nay, cơ cấu cây trồng, vật nuôi có sự chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hoá, Nhân dân tập trung trồng các loại cây

ăn quả và cây lấy gỗ, chăn nuôi gia súc, gia cầm được đẩy mạnh.

Minh Hòa có tuyến đường liên xã nối liền các xã Sơn Hà, Minh Hòa và Minh Sơn. Hệ thống giao thông nông thôn, liên thôn, liên xã không ngừng được nâng cấp mở rộng phục vụ cho sản xuất và đời sống dân sinh, tạo điều kiện cho việc thông thương, giao lưu hàng hóa với các xã, huyện trong và ngoài tỉnh. Giao thông thuận tiện là tiền đề cho Minh Hòa phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế.

2- Quá trình hình thành và phát triển.

Đầu thế kỷ XX trở về trước, Hữu Lũng thuộc tỉnh Bắc Giang, đến năm 1908 đổi thành châu Hữu Lũng gồm 02 tổng, 16 xã. Xã Minh Hòa hiện nay là một phần của xã Chiêu Tuấn, thuộc tổng Vân Nham, châu Hữu Lũng, tỉnh Bắc Giang; Cách mạng tháng Tám thành công, chính quyền về tay Nhân dân, Chính phủ cách mạng lâm thời tiến hành xây dựng hệ thống tổ chức bộ máy quản lý hành chính Nhà nước mới. Ngày 08 tháng 9 năm 1945, Chính phủ ra Sắc lệnh mở cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc dân Đại hội (Quốc hội) trong cả nước. Ngày 21 tháng 11 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 63 quy định về bầu cử, tổ

chức, cách làm việc của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Tổ chức chính quyền mới gồm 04 cấp: Trung ương, tỉnh, huyện, xã, xóa bỏ cấp tổng, xã Chiêu Tuấn thuộc huyện Hữu Lũng tỉnh Bắc Giang. Tháng 11 năm 1948, huyện sáp nhập xã Chiêu Tuấn với xã Cù Sơn đổi tên thành xã Tuấn Sơn huyện Hữu Lũng tỉnh Bắc Giang. Ngày 30 tháng 11 năm 1953 xã Tuấn Sơn được tách ra thành 04 xã gồm: Hoà Thắng, Minh Hoà, Sơn Hà và Minh Sơn.

Chín năm trường kỳ gian khổ của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc, với chiến thắng Điện Biên Phủ, ngày 07 tháng 5 năm 1954 Hiệp định Giơnevơ được ký kết, hòa bình lập lại trên miền Bắc, Nhân dân Minh Hòa cùng toàn Đảng, toàn dân miền Bắc bắt tay vào xây dựng chính quyền Nhân dân, khắc phục những khó khăn do chiến tranh và chế độ cũ để lại, khôi phục sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Sau đợt giảm tô, cải cách ruộng đất, ngày 29 tháng 7 năm 1956, do yêu cầu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Hữu Lũng trở thành một đơn vị hành chính của tỉnh Lạng Sơn bao gồm 24 xã, xã Minh Hòa thuộc huyện Hữu Lũng tỉnh Lạng Sơn.

Trải qua quá trình lịch sử, vùng quê Minh Hòa đã có nhiều sự đổi thay, dân cư làng xã càng ngày thêm đông, xã Minh Hòa đến năm 2015 có 2.737 nhân

khẩu, với 04 dân tộc chính: Nùng, Kinh, Tày, Cao Lan. Cả xã có 6 thôn, tất cả các thôn đều có chi bộ Đảng lãnh đạo, Nhân dân đoàn kết thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3- Truyền thống văn hoá gắn với lịch sử

Minh Hòa có vị trí tự nhiên thuận lợi, nên từ xa xưa các dòng họ, gia đình do hoàn cảnh kinh tế hoặc do chiến tranh đã di cư đến sinh sống làm cho mảnh đất này đa dạng về bản sắc văn hóa truyền thống vùng miền, tạo nên các giá trị văn hóa tốt đẹp, góp phần làm nền tảng tinh thần xã hội, trở thành những nhân tố tích cực trong quá trình xây dựng và bảo vệ quê hương. Nổi bật là những nét văn hóa trong phong tục tập quán, lễ hội ... gắn với mùa màng, thể hiện sự gắn bó với thiên nhiên, đất nước, niềm tự hào quê hương.

Các giá trị văn hóa vật thể khá phong phú, hệ thống di tích văn hóa - lịch sử như: Đình xóm Xa, đình xóm Keo, nghề xóm Chim, xóm Mới. Ngày nay các nghi lễ cộng đồng ở đình, đền, các sinh hoạt văn hóa trong dịp hội làng, lễ tết cổ truyền vẫn được Nhân dân gìn giữ và được tổ chức định kỳ. Các hình thức sinh hoạt dân gian thể hiện đời sống tinh thần phong phú của Nhân dân.

Truyền thống văn hóa của Nhân dân các dân tộc xã Minh Hòa là thành quả kết tinh qua nhiều thế hệ, qua quá trình bền bỉ lao động sản xuất cải tạo thiên nhiên, kiên cường chống giặc ngoại xâm, bảo vệ xóm làng, bảo vệ nền độc lập đã được hun đúc, góp phần làm phong phú bản sắc làng xã Việt Nam. Tự hào về truyền thống quê hương, đất nước, Đảng bộ và Nhân dân xã Minh Hòa đã và đang ra sức quyết tâm xây dựng cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống.

Để tồn tại và phát triển, người dân Minh Hòa dù di cư ở các nơi khác đến mảnh đất này đều tương thân, tương ái, gắn kết lại để chống chọi với thiên nhiên, chống chọi với trộm cướp, thổ phỉ, giặc ngoại xâm, bảo vệ và xây dựng quê hương đất nước. Trải qua các giai đoạn lịch sử, với sự gắn kết của tinh thần tương thân, tương ái; Nhân dân các dân tộc Minh Hòa đã xây đắp cho mình truyền thống chiến đấu quật cường, giai đoạn lịch sử nào Minh Hòa cũng có những người con ưu tú chiến đấu kiên cường bất khuất, hy sinh xương máu cho các cuộc kháng chiến của dân tộc và trong công cuộc bảo vệ quê hương đất nước.

Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân Minh Hòa đã góp phần hoàn thành thắng lợi vào cuộc cách mạng giải phóng

dân tộc. Cách mạng Tháng Tám 1945 thành công, đập tan chính quyền đế quốc, phong kiến tay sai, thành lập chính quyền cách mạng, mở ra một kỷ nguyên mới cho lịch sử dân tộc: Độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và kháng chiến chống đế quốc Mỹ (1954 - 1975), Nhân dân xã Minh Hòa đã cùng Nhân dân cả nước đóng góp sức người, sức của thực hiện tốt khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, hoàn thành nghĩa vụ hậu phương, đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng. Hai cuộc kháng chiến đã qua, cũng như cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc tháng 02 năm 1979 có những người con ưu tú của quê hương Minh Hòa đã ngã xuống cho độc lập - tự do của dân tộc; nhiều gia đình và cá nhân đã được vinh danh có công với cách mạng, đặc biệt có bà Trần Thị Nhận được Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Là một địa phương có nhiều tiềm năng lớn cùng với con người cần cù và sáng tạo trong lao động. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Bộ, xã Minh Hòa đã và đang chuyển mình cùng cả nước từng bước thực hiện mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Chương II

XÂY DỰNG PHONG TRÀO CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1940 - 1954)

1- Dưới ách thống trị của thực dân phong kiến

Ngày 01 tháng 9 năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam. Ngày 20 tháng 11 năm 1873 chúng đánh chiếm Hà Nội lần thứ nhất, ngày 25 tháng 4 năm 1882 đánh chiếm Hà Nội lần thứ 2. Với Hiệp ước Hác Măng ngày 25 tháng 8 năm 1883, Hiệp ước Patơnot ngày 06 tháng 6 năm 1884 triều đình nhà Nguyễn đã đầu hàng và thừa nhận quyền thống trị của thực dân Pháp trên đất nước ta. Ngày 15 tháng 3 năm 1884, thực dân Pháp đánh chiếm Phủ Lạng Thương, sau đó chúng đánh chiếm các vùng lân cận và mở cuộc khai thác thuộc địa. Sau khi chiếm giữ Phủ Lạng Thương và châu Hữu Lũng, chúng đã thiết lập hệ thống quân sự gồm nhiều đồn bốt, tạo tuyến phòng thủ dày đặc. Tại Chiêu Tuần chúng xây dựng đồn Vang, đồn Mẹt và biên chế mỗi đồn một đại đội lính khổ đỏ, lính khổ xanh được trang bị vũ khí đầy đủ, do người Pháp cầm đầu. Hàng ngày chúng lùng sục, càn quét các bản, làng; hòng đàn áp, ngăn chặn các cuộc

nổi dậy của Nhân dân các dân tộc Chiêu Tuần. Những năm đó, phố Mẹt xã Chiêu Tuần đã được coi là trung tâm điều hành của bộ máy hành chính và quân sự của châu Hữu Lũng, thực dân Pháp đã xây dựng một khu trại giam và trường bắn (tại Trường mầm non Liên cơ Thị trấn Hữu Lũng hiện nay).

Song song với việc xây dựng hệ thống quân sự, chúng lập ra bộ máy cai trị địa phương, đây là công cụ áp bức bóc lột Nhân dân thông qua việc thu thuế, tróc lột sưu cao, cắt đặt tuần đinh, bắt người đi phu, đi lính. Ở Chiêu Tuần có một lý trưởng, chánh hội, tiêu chỉ, thư ký, hộ lại (quản lý việc sinh tử), trưởng bạ (quản lý việc điền thổ, đo đạc), quản xã (đôn đốc tuần phiên). Chúng thu các loại thuế như thuế đinh, nam từ 18 tuổi trở lên gọi là trai đinh phải nộp mỗi năm là 2,7 đồng tiền Đông Dương; thuế điền tức là thuế ruộng, loại thuế này cứ mỗi năm một tăng, đã thế diện tích, sản lượng lương thực do các tầng lớp cai trị đặt ra nên người nông dân cứ phải gánh chịu. Ngoài các loại thuế trên, sau mỗi vụ lúa người dân phải nộp thêm một phương thóc trên một mẫu bắc bộ (mỗi phương tương đương 30kg thóc) để nuôi các chức dịch. Người nông dân chủ yếu dựa vào làm ruộng, phần lớn ruộng đất lại tập chung vào trong tay bọn cường hào địa chủ, phong kiến quản lý, chiếm đến 98%. Hằng năm người

nông dân phải chịu cảnh phu phen, tạp dịch liên miên. Dưới ách thống trị tàn bạo của bọn thực dân phong kiến, nhiều gia đình phải rời bỏ ruộng vườn đi vào đồn điền, hầm mỏ làm thuê hoặc rời quê hương làng, xóm đi tìm cuộc sống tha phương cầu thực.

Thực dân Pháp chỉ chú ý xây dựng một số đường giao thông chính để phục vụ cai trị và bóc lột. Năm 1884, thực dân pháp bắt tay vào xây dựng tuyến đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn. Song song với xây dựng tuyến đường sắt, năm 1885 thực dân Pháp xây dựng tuyến đường bộ Hà Nội - Lạng Sơn (chạy qua địa phận xã Chiêu Tuân 10km), đặt tên là quốc lộ số 1A.

Về văn hoá thực dân Pháp thực hiện chính sách ngu dân, chúng du nhập lối sống văn hoá đồi trụy; các tệ nạn xã hội như thuốc phiện, cờ bạc, rượu chè đã làm nhiều gia đình khánh kiệt, phá sản. Thực dân Pháp xây dựng một nhà thờ đạo tại phố Mẹt xã Chiêu Tuân, khuyến khích mở rộng đình chùa, miếu, mạo hòng gây mê tín dị đoan, kích động tâm lý chia rẽ dân tộc hòng làm cho dân ta quên nỗi nhục mất nước và đào tạo ra một lớp người làm tay sai cho chúng. Thực dân Pháp triệt để thực hiện chính sách ngu dân, chúng hạn chế xây dựng trường học, năm 1904, thiết lập nên chương trình giáo dục Pháp - Việt. Năm 1906 bãi bỏ hẳn việc học chữ Nho, thành lập Hội đồng thực thi

chính sách giáo dục nô dịch. Năm 1917, quy định mỗi xã đông dân được mở một trường tiểu học Pháp - Việt dành cho nam giới, hai lớp cuối của trường tiểu học phải học hoàn toàn bằng tiếng Pháp; cả huyện Hữu Lũng chỉ có 02 trường hương học, 01 trường đặt ở xã Chiêu Tuấn (nay thuộc Thị trấn Hữu Lũng), 01 trường đặt ở xã Vân Nham; nhà trường mở lớp hạn chế, thi cử thì khó khăn, chỉ có con em gia đình khá giả mới đủ điều kiện đến trường học hoặc phải thuê thầy dạy chữ nho cho con em mình.

Về y tế, cả tỉnh Bắc Giang mới có một nhà thương đặt ở Phủ Lạng Thương, thực dân Pháp không xây dựng ở huyện trạm xá nào, người dân ốm đau không có tiền chữa bệnh ở nhà thương tỉnh, chỉ biết mời thầy mo về cúng bái.

Chính sách cai trị của thực dân Pháp ở Việt Nam đã làm cho xã hội ta thay đổi về tính chất, từ một xã hội phong kiến trở thành một xã hội thuộc địa nửa phong kiến. Tuy sống giữa đêm trường nô lệ tối tăm ấy, người dân xã Chiêu Tuấn vẫn giữ vững và tiếp tục vun đắp truyền thống yêu quê hương đất nước; truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái; truyền thống kiên cường, bất khuất chống giặc ngoại xâm. Dưới ách thống trị tàn bạo của bọn thực dân đế quốc, đồng bào các dân tộc xã Chiêu Tuấn chỉ có một con đường

là đi theo Đảng Cộng sản làm cách mạng, đánh đuổi bọn thực dân phát xít giành lấy độc lập, tự do cho dân tộc. Đó là yêu cầu cấp bách của mọi tầng lớp Nhân dân các dân tộc xã Chiêu Tuấn.

2- Xây dựng phong trào, đấu tranh giành chính quyền Cách mạng Tháng Tám năm 1945

Ngày 03 tháng 02 năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam ra đời, với đường lối đúng đắn Đảng ta đã tập hợp lực lượng rộng rãi trong Mặt trận dân tộc Thống nhất, lãnh đạo các phong trào cách mạng cả nước chống đế quốc và phong kiến, thực hiện đường lối “Độc lập dân tộc”, “Người cày có ruộng”.

Những năm 1940 - 1945, đánh dấu giai đoạn chuyển mình lớn lao của phong trào cách mạng Việt Nam. Ngày 06 và 08 tháng 11 năm 1940, Hội nghị Trung ương Đảng họp tại Đình Bảng, Bắc Ninh đã quyết định duy trì đội du kích Bắc Sơn và thành lập căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai. Từ đây, đội du kích Bắc Sơn đã đi vào hoạt động và phát triển không ngừng, được sự chỉ đạo thống nhất của Trung ương Đảng, ngày 15 tháng 12 năm 1941, Ban chỉ huy lực lượng Cứu quốc do đồng chí Thanh Quảng (Nông Văn Cún) và đồng chí Nhật Sơn chỉ huy, tổ chức hội

ngộ tại chòi canh nương, gốc đa Na Hoá (Lâu Thượng, Võ Nhai, Thái Nguyên); tiếp tục đẩy mạnh phong trào cách mạng một cách nhanh chóng, mở rộng vành đai hoạt động, tạo điều kiện cho sự chỉ đạo phong trào cách mạng xuống khu vực Hữu Lũng và Yên Thế nhằm mở rộng hơn nữa khu căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai. Ngày 25 tháng 12 năm 1941, đồng chí Hà Châm cùng với một số cán bộ Việt Minh, tập kết kịp thời an toàn tại xóm Đồng Bông xã Vô Muộn (xã Quyết Thắng ngày nay). Tại đây, đoàn cán bộ Việt Minh đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động quần chúng tích cực ủng hộ Mặt trận Việt Minh do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo. Với phương châm vừa đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng, vừa vận động đồng bào ủng hộ cách mạng, bước đầu đã tạo dựng được một số cơ sở cách mạng quan trọng ở một số địa phương trong huyện.

Đầu năm 1942, được sự giúp đỡ và bảo vệ của đồng bào các dân tộc Chiêu Tuần, đoàn cán bộ Việt Minh tổ chức xuống các thôn, xóm tuyên truyền phát động quần chúng xây dựng, củng cố địa bàn cách mạng, thành lập các tổ chức quần chúng, đội du kích. Chỉ trong một thời gian ngắn, với sự ủng hộ nhiệt tình cách mạng của đồng bào các dân tộc, phong trào cách mạng xã Chiêu Tuần ngày càng trưởng thành vững

mạnh, các tổ chức quần chúng nhanh chóng ra đời như: Thanh niên cứu quốc, Nông dân cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc... trung đội dân quân được thành lập với trang bị vũ khí còn thô sơ, nhưng với quyết tâm cao ngày đêm luyện tập quân sự dưới sự chỉ dẫn của lực lượng giải phóng quân.

Cùng thời gian này, quan hệ Nhật - Pháp ngày càng căng thẳng, để độc chiếm Đông Dương, phát xít Nhật vạch kế hoạch làm cuộc đảo chính lật đổ Pháp. Ngày 09 tháng 3 năm 1945, Nhật nổ súng trên toàn cõi Đông Dương, lật nhào chính quyền Pháp trong một đêm, cả một hệ thống đồn bốt dày đặc của thực dân Pháp ở Lạng Sơn, Bắc Giang... đều nhanh chóng bị Nhật đánh chiếm. Trong bối cảnh đó, tại đồn Mẹt, đồn Vang, quân Pháp nhanh chóng đầu hàng Nhật. Ngay đêm 09 tháng 3, Ban Thường vụ Trung ương họp dưới sự chủ trì của đồng chí Trường Chinh, Hội nghị ra Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" và khẩu hiệu "Phá kho thóc của Nhật, chia cho dân nghèo", Chỉ thị và khẩu hiệu đề ra rất phù hợp với tình hình đất nước lúc đó, đây là cơ hội ngàn năm có một mà ta phải chớp lấy để giành thắng lợi.

Trước tình hình trên, lãnh hội chủ trương tiến tới tổng khởi nghĩa của Trung ương và Tổng bộ Việt Minh, đoàn cán bộ Việt Minh tại Hữu Lũng tiếp tục

củng cố phong trào quần chúng cách mạng tổ chức lực lượng quân sự, quán triệt trong toàn quân, toàn dân Chi thị của Trung ương Đảng về “Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Hưởng ứng cuộc vận động, tuyên truyền của Đảng, Nhân dân các dân tộc xã Chiêu Tuấn đã đẩy lên khí thế phong trào cách mạng chuẩn bị khởi nghĩa. Các tổ chức quần chúng cách mạng: Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Nông dân cứu quốc... đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phối hợp với cán bộ được cấp trên tăng cường, tích cực vận động, giải thích chủ trương khởi nghĩa của Đảng. Lực lượng dân quân không ngừng được củng cố xây dựng, hằng hái luyện tập sẵn sàng chiến đấu.

Thực hiện khẩu hiệu của Trung ương Đảng “Phá kho thóc Nhật, chia cho dân nghèo”. Nhân dân các dân tộc xã Chiêu Tuấn ngày ấy cũng đã giương cờ, khẩu hiệu, vũ khí, gây gộc đi tham gia cùng Nhân dân các xã trong huyện phá kho thóc của Nhật ở Phông, Sông Hoá vv... Đồng thời tham gia phối hợp với các lực lượng tiến công giải phóng đồn Mẹt giành thắng lợi hoàn toàn vào 11 giờ 30 phút ngày 19 tháng 8 năm 1945. Ngay sau đó một cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại phố Mẹt với sự tham gia của hàng nghìn người hân hoan, phấn khởi đón mừng chiến thắng. Tại cuộc mít tinh, đường lối của Đảng, chính sách mặt trận Việt

minh được tuyên truyền rộng khắp đến Nhân dân các dân tộc. Qua đó đã tạo niềm tin vững chắc đối với Đảng Cộng sản Việt Nam. Sau chiến thắng giải phóng đồn Mẹt, cũng trong tháng 9 năm 1945, Nhân dân xã Chiêu Tuấn lại được chứng kiến Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời huyện Hữu lũng ra đời, ông Lã Văn Lô được cử làm Chủ tịch. Tại xã Chiêu Tuấn ông Lý Ngọc Lan được cử làm Chủ tịch Ủy ban cách mạng lâm thời, ông Hoàng Văn Bồng làm Chủ nhiệm Việt Minh. Đây là sự kiện quan trọng đối với mục tiêu của tiến trình Cách mạng Tháng Tám ở huyện Hữu lũng.

Ngày 02 tháng 9 năm 1945, cùng với Nhân dân cả nước, Nhân dân các dân tộc xã Chiêu Tuấn theo dõi một sự kiện trọng đại của dân tộc diễn ra tại quảng trường Ba Đình - Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.

3- Công cuộc đấu tranh bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân, tham gia kháng chiến chống Pháp giai đoạn 1946 - 1954

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà đứng trước muôn vàn khó khăn: Nạn đói, nạn dốt và các tệ nạn do xã hội cũ để lại, ngân sách trống rỗng, tài chính kiệt

quê. Khó khăn lớn nhất đe dọa sự tồn vong của dân tộc là giặc ngoại xâm ở cả hai miền Nam, Bắc của đất nước. Tại miền Bắc, 20 vạn quân Tưởng với danh nghĩa là lực lượng đồng minh vào giải giáp vũ khí của quân Nhật, sau lưng chúng là bọn phản động Việt Quốc, Việt Cách giả danh cách mạng. Tại miền Nam, quân Anh với danh nghĩa quân đồng minh vào giải giáp vũ khí quân đội Nhật từ vĩ tuyến 16 trở vào, thực dân Anh đã dung túng cho thực dân Pháp chính thức nổ súng xâm lược nước ta lần thứ hai vào ngày 23 tháng 9 năm 1945. Chưa bao giờ nước ta lại nhiều kẻ thù đến như vậy, những khó khăn đã đẩy cách mạng Việt Nam vào tình thế “Ngàn cân treo sợi tóc”. Vận mệnh độc lập tự do của dân tộc đứng trước nguy cơ mất, còn. Việc giải quyết những khó khăn và bảo vệ thành quả của Cách mạng Tháng Tám 1945 là nhiệm vụ quan trọng, cơ bản của Đảng ta.

Đứng trước tình hình đó, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kịp thời đề ra nhiệm vụ phải tiêu diệt ba thứ giặc: Giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Thực hiện nhiệm vụ của Trung ương Đảng và quán triệt Nghị quyết Hội nghị đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Giang (tháng 10 năm 1945), căn cứ vào đặc điểm và tình hình diễn biến của huyện Hữu Lũng, Ủy ban cách mạng lâm thời huyện Hữu Lũng đã triển khai

một cách linh hoạt, tổ chức phong trào quần chúng thực hiện các phương châm cụ thể sau đây: Tiến hành điều chỉnh một số ruộng đất, trên cơ sở nguyên canh cho nông dân tá điền ở hai đồn điền Bắc Lệ và Phố Vĩ; năm đầu tiên, nông dân tá điền ở hai đồn điền này nộp số thóc tô thường năm cho huyện để cung cấp lương thực cho cán bộ, bộ đội, số thóc còn lại thuộc về người nông dân lao động sản xuất. Tịch thu 03 tấn thóc còn lại của Nhật ở kho Sông Hoá đem chia cho dân nghèo và làm lương thực dự trữ nuôi bộ đội đánh giặc. Thực hiện chính sách đoàn kết dân tộc, phá bỏ xứ Nùng tự trị do thực dân Pháp lập ra trước đây. củng cố chính quyền cách mạng vững mạnh, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương để trấn áp bọn thổ phỉ nổi lên cướp phá khắp nơi; động viên Nhân dân hăng hái tăng gia sản xuất, bảo vệ xóm làng.

Thông qua giáo dục, tuyên truyền, Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể được mở rộng như Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc... là nơi tập hợp hầu hết quần chúng. Ý thức giác ngộ cách mạng của Nhân dân ngày càng cao, tạo nên chỗ dựa vững chắc cho chính quyền cách mạng, là lực lượng đông đảo trong công cuộc xây dựng và bảo vệ quê hương. Trên cơ sở của tổ chức thanh niên, lực lượng du kích ở các làng, xóm được thành lập. Các đội du kích với vũ khí thô sơ, tinh

thần luyện tập hằng say tích cực, với nhiệm vụ bảo vệ an ninh, xóm làng.

Tình hình sản xuất và đời sống Nhân dân sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở xã Chiêu Tuấn hết sức khó khăn, nạn đói đã làm cho nhiều gia đình không có cơm ăn, áo mặc, lương thực chủ yếu là khoai, sắn, nhiều gia đình phải vào rừng kiếm lá, củ, rễ cây có thể ăn được để sống cho qua ngày. Thực hiện lời kêu gọi: “Tăng gia sản xuất”, “Thực hành tiết kiệm” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, dưới sự lãnh đạo của huyện, Ủy ban Cách mạng lâm thời xã thành lập một số bộ phận như tổ thông tin tuyên truyền, ban bình dân học vụ, ban vận động sản xuất cứu đói, tổ vệ sinh... để giải quyết những khó khăn trước mắt.

Tại xã Chiêu Tuấn đẩy lên phong trào tương thân, tương ái, “Lá lành đùm lá rách”, Nhân dân giúp nhau từng bát cơm, củ khoai, đồng thời tập trung vào khôi phục sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, tích cực hưởng ứng “Ngày đồng tâm”, nhà nhà đều có “Hũ gạo cứu đói” để dành một phần lương thực cứu trợ Nhân dân các vùng khó khăn đang bị đói. Bên cạnh những biện pháp trước mắt giải quyết nạn đói, Ủy ban Cách mạng lâm thời xã lấy số ruộng đất vắng chủ cấp cho tá điền và nông dân để canh tác. Ngoài việc cấy hết diện tích canh tác, Nhân dân còn tích cực khai hoang, phục

hoá mở mang diện tích gieo trồng, với khẩu hiệu “Tắc đất, tắc vàng”; khẩn trương tổ chức lại sản xuất, tận dụng đất đai, tập trung trồng các cây lương thực ngắn ngày, trồng bầu, bí, rau...điều hoà sức kéo, hỗ trợ nhau ngày công. Với sự chỉ đạo cụ thể, sát sao của các cấp chính quyền và nhiều biện pháp tích cực, có hiệu quả, tinh thần lao động cần cù của Nhân dân được phát huy, các loại cây hoa màu được trồng ở mọi nơi, sản lượng ngô, khoai, sắn tăng lên, nạn đói bị đẩy lùi, đời sống Nhân dân được cải thiện và từng bước ổn định.

Thực hiện Sắc lệnh ngày 07 tháng 9 năm 1945 và Thông tư ngày 20 tháng 10 năm 1945 của chính phủ, chính quyền địa phương đã từng bước thực hiện bãi bỏ các thứ thuế của đế quốc phong kiến trước đây như thuế thân và nhiều thứ thuế vô lý khác...giảm tô 25%. Phong trào xây dựng “Quỹ độc lập” và Tuần lễ vàng theo tinh thần chuẩn bị kháng chiến, kiến quốc của Trung ương, do Ủy ban Cách mạng lâm thời phát động, các đoàn thể Hội Phụ nữ cứu quốc, Hội Nông dân cứu quốc vào từng nhà vận động Nhân dân tham gia phong trào. Nhân dân các dân tộc Chiêu Tuần tích cực hưởng ứng cuộc vận động, nhiều hộ dân ủng hộ tiền, của cho kháng chiến, thể hiện tấm lòng yêu nước đối với Đảng, Mặt trận Việt Minh.

Ngày 08 tháng 9 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 17, thành lập Nha Bình dân học vụ, kêu gọi toàn dân tham gia xoá nạn mù chữ “Những người đã biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ, những người chưa biết chữ thì hãy gắng sức mà học cho biết”.

Trình độ học vấn của Nhân dân cả nước lúc này là 95% mù chữ, rất ít người được đi học. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Diệt giặc đói”, Ủy ban cách mạng lâm thời xã thành lập Ban Bình dân học vụ, các tổ xoá nạn mù chữ ở từng thôn; phong trào xoá nạn mù chữ, thu hút mọi tầng lớp Nhân dân từ thiếu niên, nhi đồng đến các cụ già, từ nam đến nữ tham gia phong trào diệt đói, tuy cơ sở vật chất nơi học vô cùng khó khăn, các lớp Bình dân học vụ được tổ chức nhờ địa điểm trường học của xã, đình làng và tại các gia đình vào buổi trưa, buổi tối, sau giờ sản xuất, nhiều lớp Bình dân học vụ được tổ chức không phân biệt trẻ già, trai gái đều hăng hái tham gia. Trong sản xuất cũng như trong sinh hoạt Nhân dân tích cực học tập với tinh thần học ở mọi nơi, mọi lúc; giáo viên chủ yếu là hội viên của Hội truyền bá quốc ngữ, đoàn viên thanh niên và những ai biết chữ nhiều hoặc biết chữ ít đều có thể dạy cho những người chưa biết chữ; tuy đời sống, sinh hoạt còn gặp nhiều khó khăn nhưng

nhờ sự tích cực học tập chỉ trong một thời gian ngắn nạn mù chữ trong Nhân dân được đẩy lùi, nền giáo dục dân tộc bắt đầu đi vào cuộc sống của người dân Chiêu Tuấn. Thời kỳ này, trường học của huyện Hữu Lũng được xây dựng tại phố Mẹt, trường chỉ dạy lớp 1 và lớp 2, giáo viên là thầy giáo Kính.

Công tác y tế được mở mang và phát triển như khám và chữa bệnh cho Nhân dân, đồng thời chính quyền địa phương hết sức quan tâm đến công tác vệ sinh phòng bệnh, vận động Nhân dân ăn ở sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp, thực hiện nếp sống mới, những tập tục lạc hậu như ma chay, mê tín dị đoan, cờ bạc, nghiện hút giảm rõ rệt. Phong trào văn hoá, văn nghệ phát triển, các chòi phát thanh được dựng lên, hàng ngày các tin tức, chủ trương chính sách của Đảng được tuyên truyền đến với người dân trong xã. Công tác giao thông được đặc biệt quan tâm, Nhân dân bỏ ra hàng trăm ngày công để tham gia sửa cầu Mẹt và các tuyến đường nhằm bảo đảm giao thông thông suốt vận chuyển hàng hoá thiết yếu như : Muối, dầu hoả, vải phục vụ Nhân dân và bộ đội.

Cùng với công tác xóa mù chữ, Ủy ban Cách mạng lâm thời huyện đề ra nhiệm vụ phải tổ chức bảo vệ xóm làng cho tốt, tạo điều kiện cho Nhân dân yên tâm lao động sản xuất, đặc biệt là tiêu trừ bọn phi, trấn

áp bọn phản động, bảo vệ chính quyền. Tại xã Chiêu Tuấn các lực lượng tự vệ, du kích khắp thôn, bản nhanh chóng chấn chỉnh đội ngũ, được lệnh sẵn sàng chiến đấu, canh gác bảo vệ xóm làng, chống giặc phi cướp bóc. Ngày 16 tháng 12 năm 1945, với 07 chiến sĩ, đội tự vệ Đồn Vang phối hợp với đội du kích của huyện đã đánh tan 50 tên phi do tên Hà Viết Dư cầm đầu đến cướp phá, làm nức lòng và động viên kịp thời các đội tự vệ, du kích trong xã.

Giữa lúc các thế lực thù địch trong và ngoài nước đang có âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng nước ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ ký Sắc lệnh số 14 về Tổng tuyển cử Quốc dân Đại hội để bầu Quốc hội khoá đầu tiên trong lịch sử dân tộc vào ngày 06 tháng 01 năm 1946.

Thực hiện Sắc lệnh số 14 của Hồ Chủ tịch về tổng tuyển cử bầu Quốc dân Đại hội và lời kêu gọi ngày 05 tháng 01 năm 1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Ngày mai, quốc dân ta sẽ cho thế giới biết rằng, dân tộc Việt Nam kiên quyết đoàn kết chặt chẽ, kiên quyết chống bọn thực dân, kiên quyết đấu tranh giành độc lập”. Dưới sự chỉ đạo của Ủy ban Cách mạng lâm thời, Mặt trận Việt Minh xã phối hợp với các đoàn thể cứu quốc như Thanh niên, Phụ nữ, nhanh chóng toả về thôn bản, đi vào đồng bào vận động,

tuyên truyền cho cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.

Ngày 06 tháng 01 năm 1946, với không khí phấn khởi, náo nhiệt một ngày hội lớn của cả dân tộc, trên 90% cử tri xã Chiêu Tuấn, không phân biệt già, trẻ, giàu, nghèo, nam, nữ, dân tộc, tôn giáo, địa vị xã hội nô nức đi bầu cử đại biểu Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Đây là lần đầu tiên người dân được thực hiện quyền công dân của nước độc lập bằng lá phiếu của mình để lựa chọn những đại biểu tham gia Quốc hội. Thắng lợi trong bầu cử Quốc hội khoá I, khẳng định vai trò to lớn của Đảng và Ủy ban Cách mạng lâm thời xã trong công tác chỉ đạo bầu cử và ý thức làm chủ của Nhân dân. Chính quyền cách mạng được bảo vệ và giữ vững, âm mưu của kẻ thù thất bại, các tổ chức quần chúng trưởng thành thêm một bước, lực lượng vũ trang địa phương phát triển về số lượng, tinh thần bảo vệ an ninh thôn, xóm được nâng cao.

Ngày 28 tháng 02 năm 1946, Hiệp ước Hoa - Pháp được ký kết tại Trùng Khánh (Trung Quốc); với Hiệp ước này, quân đội Tưởng phải rút quân về nước, quân Pháp sẽ ra miền Bắc Việt Nam thay thế quân đội Tưởng để giải giáp quân đội Nhật. Trước tình hình mới, để tránh được tình thế cùng một lúc đụng độ với

nhieu kẻ thù, tranh thủ thời gian hoà hoãn để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài và cũng là thiện chí của ta, ngày 06 tháng 3 năm 1946, thực hiện sách lược “Hoà để tiến” Hồ Chủ Tịch thay mặt Chính phủ ta ký kết với Pháp bản Hiệp định sơ bộ để tránh tình thế bất lợi, bảo toàn lực lượng, giành thời gian củng cố, tăng cường mọi mặt tạo thời cơ tiến lên giành thắng lợi cho cách mạng.

Trong khi đó, tại Hữu Lũng bọn tàn quân Tưởng câu kết với bọn giặc phi lên lút xây dựng các cơ sở như ở Phố Vĩ, Voi Xô, Đồn Vang, Đô Lương nhằm chống phá chính quyền cách mạng. Ở phố Mẹt, xã Chiêu Tuấn chúng tiến hành xây dựng một trụ sở gọi là “Đình quán” với danh nghĩa là nơi hội họp của người Hoa. Song thực chất là một tổ chức gọi là “Hoa kiều hiệp hội”, đây là trung tâm điều hành các bang riêng từng khu vực, trong các bang có bang trưởng nhằm kích động tinh thần đại Hán, đặt ra các luật lệ để hòng đồng hoá và cưỡng bức Nhân dân đi theo chúng. Các tên đặc vụ Tưởng kiêm trùm phi cầm đầu các tổ chức Hoa kiều hoá, chúng ra sức tuyên truyền ai là người Hoa ở miền Bắc lâu dài đi theo chúng sẽ được ưu đãi, nếu ai theo Việt Minh sẽ bị tiêu diệt vv... nhằm gây hoang mang trong Nhân dân. Bên cạnh đó bọn

phản động đội lột cha cố ra sức phụ hoạ chống phá phong trào cách mạng của quần chúng.

Trước tình thế đó, Ủy ban Cách mạng lâm thời của huyện đề ra những biện pháp lãnh đạo thích hợp như xây dựng lực lượng quân sự kết hợp tuyên truyền đấu tranh chính trị nhằm đập tan âm mưu của tổ chức Hoa kiều hoá. Tại Chiêu Tuấn các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong Nhân dân chủ trương đoàn kết dân tộc, đoàn kết giáo lương của chính phủ ta và nhằm vạch trần bộ mặt của bọn phản động trong tổ chức Hoa kiều hoá. Do công tác lãnh đạo kiên quyết và khéo léo, linh hoạt, nên trong một thời gian ngắn ta đã đập tan âm mưu phá hoại của bọn phản động, các tên trùm phi phải quy hàng.

Ngày 23 tháng 5 năm 1946, với tinh thần nêu cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, lực lượng dân quân Bến Lường đã kịp thời chống trả, chặn đứng cuộc tiến công của toán phi gần 60 tên, gây cho chúng nhiều thiệt hại, phải tháo chạy thực mạng. Đẩy mạnh công tác tiêu trừ thổ phi, các lực lượng vũ trang cách mạng liên tiếp chủ động truy quét chúng thuộc các vùng Cẩm Sơn, Kiên Lao, phố Vị và vùng đất suốt dọc đường số 16, uy hiếp bọn trùm phi Vòng Tài, Poóng Sáng, Lại Chích Sắn, Ma Lầy, Mai Chiêu Nam, buộc

phải hạn chế sự cướp phá, thu hẹp phạm vi hoạt động của chúng, đảm bảo cho Nhân dân yên tâm sản xuất.

Ngày 05 tháng 7 năm 1946, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ Bắc Giang, Ủy ban Cách mạng lâm thời huyện cử nhiều cán bộ về xã Chiêu Tuấn vận động Nhân dân tích cực ủng hộ, tham gia cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện, xã. Trong không khí của ngày hội cách mạng, Nhân dân các dân tộc Chiêu Tuấn đủ mọi thành phần, mọi tầng lớp nô nức hưởng ứng, tham gia bầu cử, lựa chọn những đại biểu xứng đáng vào Hội đồng nhân dân các cấp. Cuộc bầu cử diễn ra trong bối cảnh nhộn nhịp, khẩn trương với khí thế làm chủ của người công dân nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Với trên 90% số cử tri đi bỏ phiếu, ông Lã Văn Lô được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng. Ông Lý Ngọc Lan được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Chiêu Tuấn. Sau khi được thành lập, Ủy ban nhân dân từng bước đi vào hoạt động, xây dựng chương trình hành động cụ thể với tư cách là chính quyền dân chủ nhân dân. Công việc hành chính của các cơ quan, đoàn thể cũng từ đây được duy trì củng cố; mọi chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước được triển khai tới cơ sở, phát động các phong trào tăng gia sản xuất, nuôi giấu cán bộ, bộ đội; nhiệm vụ chống Pháp, chống phi được đẩy mạnh

thêm một bước. Tháng 8 năm 1946 Ủy ban Nhân dân được đổi thành Ủy ban hành chính.

Trước sự đòi hỏi của cách mạng, cần có phương hướng chỉ đạo sát thực với tình hình địa phương phải có một tổ chức Đảng lãnh đạo. Tỉnh uỷ Bắc giang cho phép thành lập chi bộ Đảng cộng sản đầu tiên của huyện. Ngày 03 tháng 11 năm 1946 Hội nghị thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản huyện Hữu lũng tổ chức trọng thể tại gác 2 nhà ông Ký Chất ở phố Mẹt. Ngay khi được thành lập chi bộ Đảng đề ra nhiệm vụ lãnh đạo Nhân dân các dân tộc trong huyện, tích cực tham gia phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, đồng thời tổ chức mở rộng các tổ chức cơ sở Đảng xuống các xã, đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp, tiêu trừ giặc phi.

Tháng 12 năm 1946 sau khi quân đội Tưởng rút hết quân về nước, thực dân Pháp cho quân lần chiếm nhiều vị trí toàn bộ miền Bắc nước ta, thực hiện âm mưu xâm lược lâu dài nước ta. Cuộc chiến tranh chính nghĩa bảo vệ tổ quốc của Nhân dân ta chống chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp là tất yếu. Ngày 19 tháng 12 năm 1946 Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến: *"Chúng ta muốn hoà bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng*

nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa!

Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ. Hỡi đồng bào! Chúng ta phải đứng lên!

...Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp, cứu tổ quốc.

Giờ cứu nước đã đến. Ta phải hy sinh đến giọt máu cuối cùng, để giữ gìn đất nước”.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân xã Chiêu Tuấn đã bước vào cuộc kháng chiến với tinh thần “Mỗi làng xã là một pháo đài”, “Mỗi người dân là một chiến sĩ”. Thực hiện đường lối kháng chiến, chiến tranh Nhân dân của Đảng: Toàn dân, toàn diện, kháng chiến lâu dài và dựa vào sức mình là chính.

Quán triệt phương châm đường lối chiến tranh Nhân dân của Đảng và tinh thần Hội nghị của Tỉnh uỷ Bắc Giang (tháng 01 năm 1947), nhiệm vụ của phong trào cách mạng xã Chiêu Tuấn là củng cố các lực lượng dân quân, lập làng chiến đấu dưới sự chỉ đạo trực tiếp và giúp đỡ của cán bộ quân sự huyện. Nhờ sự giúp đỡ của Nhân dân qua việc đóng góp quỹ nuôi quân, đóng góp tiền của, công sức để mua sắm, rèn

đúc vũ khí nên các lực lượng chiến đấu được trang bị đầy đủ vũ khí thô sơ như dao, kiếm, súng kíp... với tinh thần nêu cao cảnh giác, trung đội dân quân luôn có ý thức tích cực tập luyện, tuần tra canh gác bảo vệ an ninh xóm làng, sẵn sàng chiến đấu, đập tan những hành động xâm lược của kẻ thù.

Thực hiện chủ trương “Phá hoại” và lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Phá cho rộng, phá cho sâu, phá cho bọn thực dân không thể lợi dụng được, một nhát cuốc của đồng bào cũng như một viên đạn của chiến sĩ bắn vào quân địch vậy”. Chi trong thời gian ngắn “Phá hoại” bằng nhiều hình thức, Nhân dân Chiêu Tuấn cùng với Nhân dân trong huyện đánh sập cầu Mẹt, ngã hàng chục cây to chắn ngang đường, đào đắp hố chữ “Chi”, chữ “Tê” nằm trên những nơi xung yếu của đường quốc lộ 1A, chống âm mưu đánh chiếm của bọn thực dân Pháp, chi viện cho đồng bọn ở các vùng tạm chiếm Lạng Sơn. Xã Chiêu Tuấn nằm trên trục đường 1A, nơi có nhiều điểm giao thông quan trọng, với phương châm “Vườn không nhà trống”, cuối tháng 02 năm 1947, công tác sơ tán cơ bản đã được hoàn thành. Đồng thời xã tiếp tục củng cố các đoàn thể, tổ chức đội thông tin tuyên truyền nhằm đẩy mạnh đoàn kết tình làng, nghĩa xóm với tinh thần tương thân, tương ái. Ủy ban xã vận động

Nhân dân đấu tranh không khoan nhượng với bọn phản động tay sai đế quốc; bằng nhiều biện pháp phòng thủ với tinh thần cảnh giác cao, dân quân xã đã kịp thời đánh trả nhiều đợt tấn công bằng máy bay của thực dân Pháp.

Tháng 3 năm 1947, Nhân dân các dân tộc xã Chiêu Tuấn phối hợp với dân quân huyện Hữu Lũng và bộ đội chủ lực, các đơn vị vũ trang địa phương chặn đánh quyết liệt giam chân địch ngay tại Đồn Vang - Bến Lường, phá tan cuộc hành quân lần chiếm, gây cho chúng thiệt hại nặng nề, dẫm đạp lên nhau chạy về phía bên kia cầu Lường, bảo vệ an toàn địa bàn huyện và cuộc sống của Nhân dân. Bằng trận đánh thắng lợi Đồn Vang, Nhân dân xã Chiêu Tuấn lại ghi tiếp chiến công lừng lẫy làm nức lòng khí thế kháng chiến toàn dân, đã đánh thắng đội quân nhà nghề của bọn thực dân, làm tiêu tan mưu đồ lấn chiếm của chúng đối với vùng đất Hữu Lũng giàu truyền thống cách mạng.

Nhận thức rõ vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng đối với phong trào kháng chiến toàn dân, chi bộ Đảng huyện tiến hành phát triển Đảng ở hầu hết các cơ quan chính quyền huyện và ở một số xã có phong trào kháng chiến đang phát triển rầm rộ, nhất là những xã có cán bộ cốt cán do huyện tăng cường trực tiếp lãnh

đạo các đội du kích, tự vệ. Lực lượng được kết nạp vào Đảng là những đồng chí cán bộ trung kiên, chiến sĩ tự vệ, du kích, bộ đội địa phương. Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của Chi bộ huyện Hữu Lũng, công tác xây dựng Đảng giành được nhiều kết quả quan trọng, tháng 5 năm 1947 chi bộ Chiêu Tuần được thành lập, đồng chí Hoàng Văn Bông được cử làm Bí thư Chi bộ xã. Ngay sau khi thành lập, Chi bộ lãnh đạo Nhân dân đánh trả, đẩy lui nhiều đợt tấn công của thực dân Pháp vào địa bàn xã. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, tháng 8 năm 1947 Ủy ban hành chính được đổi tên thành Ủy ban kháng chiến hành chính.

Trước tình hình cấp bách đòi hỏi, ngay trong tháng 11 năm 1947 tại một cơ sở xã Nhật Lãng. Đảng bộ huyện Hữu Lũng đã nhanh chóng được thành lập, đồng chí Thế được cử làm Bí thư Đảng bộ. Sự kiện Đảng bộ huyện ra đời là đòi hỏi tất yếu của phong trào kháng chiến Hữu Lũng ở thời điểm nóng bỏng cần có sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của một tổ chức Đảng, đó là sự đòi hỏi khách quan của lịch sử nhằm giải quyết mau lẹ những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cách mạng diễn ra ngay tại địa phương; đồng thời, đó cũng là đòi hỏi hợp quy luật phát triển trước sự trưởng thành, lớn mạnh của phong trào kháng

chiến Hữu Lũng, nhất là sự ra đời và phát triển nhanh chóng của các tổ chức Đảng rộng khắp trong toàn huyện, xã. Ngay sau đó, công tác triển khai sẵn sàng chiến đấu được phổ biến khắp trong toàn quân và toàn dân với tinh thần quyết giành thắng lợi nếu thực dân Pháp đánh chiếm Hữu Lũng.

Bước vào đầu năm 1948, đề phòng những cuộc tiến công bất ngờ của địch, Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã tập trung chỉ đạo công tác quân sự tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang một cách sâu rộng, có chất lượng, luôn ở tư thế sẵn sàng chiến đấu đập tan các cuộc càn quét của địch vào vùng hậu phương của ta. Đồng thời, chi bộ tuyên truyền tin chiến thắng của quân và dân ta trên khắp các chiến trường nhằm tạo không khí kháng chiến sôi động cho Nhân dân trong xã. Thực hiện chủ trương của Đảng bộ huyện, tập trung đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, củng cố các đoàn thể, lực lượng vũ trang, nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, kịp thời đánh trả, đẩy lui những cuộc càn quét của địch vào vùng hậu phương. Cuối năm 1948 hai xã Cù Sơn và xã Chiêu Tuấn sáp nhập lại và đổi tên là xã Tuấn Sơn. Cũng trong thời gian này chi bộ xã Tuấn Sơn được thành lập, đồng chí Hoàng Văn Bồng được cử giữ chức Bí thư Chi bộ. Chi bộ tiếp tục cử một số

quần chúng ưu tú theo học “Lớp học đảng viên tháng Tám” do huyện mở. Các đồng chí tham gia lớp học đều được nâng cao trình độ nhận thức cách mạng, trình độ lý luận chính trị và giác ngộ cách mạng. Kết thúc khoá học, các đồng chí vinh dự đứng trong hàng ngũ của Đảng và trở thành những hạt nhân của phong trào cách mạng, làm tăng thêm số lượng và sức chiến đấu của Đảng. Đồng thời, Chi bộ phát động phong trào thi đua làm theo lời Bác, thi đua trong sản xuất, hăng hái học tập, vệ sinh phòng bệnh, chống mê tín dị đoan, phát triển y tế, lớp học bổ túc văn hoá, giáo dục nếp sống mới được phát động trong toàn dân.

Năm 1949, thực dân Pháp vấp phải sức mạnh kháng chiến của quân dân ta và bị thua đau trên khắp các chiến trường Tây Bắc và Đông Bắc, đặc biệt là Mặt trận Đường số 04. Ngày 13 tháng 7 năm 1949, thực hiện bước đầu kế hoạch Rơ ve, thực dân Pháp mở chiến dịch BétTu, mở rộng phạm vi đánh chiếm tỉnh Bắc Giang. Hữu Lũng là hậu phương của tỉnh nhà lại một lần nữa đứng trước nguy cơ trở thành một trong những mục tiêu đánh chiếm của thực dân Pháp. Trước tình hình đó, Tỉnh uỷ Bắc Giang đã kịp thời chỉ đạo phong trào kháng chiến toàn tỉnh bước vào cuộc chiến đấu với tinh thần quyết tâm “Giết giặc lập công, đuổi giặc ra khỏi Bắc Giang”; đồng thời chỉ thị cho

các huyện phải tích cực xây dựng làng chiến đấu, phá hoại giao thông để ngăn bước tiến của quân pháp, tích cực phòng gian, giữ bí mật...

Quán triệt chủ trương của Tỉnh ủy Bắc Giang và Đảng bộ huyện Hữu Lũng, Chi bộ xã Tuấn Sơn nhanh chóng vận động Nhân dân tham gia tích cực phong trào sản xuất, tự cung cấp, đảm bảo đời sống sinh hoạt của mình, cung cấp lương thực, thực phẩm cho bộ đội, lực lượng du kích thoát ly đang làm nhiệm vụ trên địa bàn. Đồng thời, Ủy ban kháng chiến hành chính xã đẩy mạnh công tác giảm tô, giảm tức, tiến hành tạm giao, tạm cấp đất cho nông dân sản xuất; phát động quần chúng vận động những chủ điền trang, gia đình có nhiều ruộng đất hiến cho cách mạng, đặc biệt đấu tranh buộc các chủ ruộng phát canh thu tô phải giảm 25% tô, thuế. Sau một thời gian thực hiện, hầu hết số địa chủ và trên 80% số phú nông được vận động tự nguyện giảm tô, giảm tức cho người nông dân cày cấy. Công tác giảm tô, giảm tức có kết quả tốt tạo nên không khí phấn khởi trong Nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất đóng góp tích cực bằng nhiều thứ như tiền, trâu, bò vào quỹ tín dụng cách mạng, góp phần công sức cùng quân, dân cả nước chuẩn bị tổng phản công tiêu diệt địch trên khắp các chiến trường.

Tháng 01 năm 1950, Chi bộ Tuấn Sơn tiến hành Đại hội và đề ra nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng, củng cố Đảng vững mạnh, lãnh đạo quần chúng Nhân dân hăng hái thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm, đẩy mạnh công tác hậu phương, phục vụ Chiến dịch Biên giới như các vấn đề về dân công, các nhu yếu phẩm cho bộ đội, củng cố lực lượng vũ trang, bảo vệ an ninh xóm làng. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 07 đồng chí: Đồng chí Nguyễn Tất Lợi làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Phúc Thịnh làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã.

Thực hiện nghị quyết Đại hội, chi bộ tiến hành kiểm tra, củng cố cơ sở Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể quần chúng. Đặc biệt là đẩy mạnh công tác tự phê bình và phê bình, củng cố đoàn kết nội bộ trong Đảng và trong Nhân dân; những biểu hiện lệch lạc, sai lầm, giảm sút ý chí kháng chiến kịp thời được uốn nắn, nâng cao sức chiến đấu và vai trò lãnh đạo của Đảng, từ đó tạo ra không khí phấn khởi cho Nhân dân tích cực tăng gia lao động sản xuất đảm bảo chỉ tiêu lương thực, thực phẩm phục vụ cho chiến trường; tăng cường công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ cuộc sống yên vui của đồng bào các dân tộc. Sự quyết tâm nỗ lực xây dựng hậu phương vững mạnh của Nhân dân các dân tộc xã

Tuấn Sơn góp phần nhỏ bé vào chiến thắng chung của các chiến trường Đông Bắc.

Năm 1953, cuộc kháng chiến của dân tộc ta bước vào giai đoạn gay go, quyết liệt. Thực hiện nghị quyết của Huyện uỷ, Chi bộ đã có những biện pháp cụ thể thúc đẩy sản xuất phát triển, nâng cao năng xuất trong nông nghiệp. Phát động phong trào giảm tô, giảm tức, giải quyết triệt để vấn đề ruộng đất cho nông dân, đưa người nông dân lên làm chủ nông thôn. Phát huy tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”. Nhân dân các dân tộc Tuấn Sơn ra sức thi đua sản xuất tăng năng xuất lao động, đồng thời hoàn thành các nhiệm vụ về kinh tế, văn hoá, xã hội ở địa phương. Ngày 22 tháng 5 năm 1953, Huyện uỷ ra Nghị quyết số 33-NQ/HU về việc điều động đồng chí Tạ Văn Sáu cán bộ Ban Tổ chức Huyện uỷ làm Bí thư xã Tuấn Sơn thay đồng chí Nguyễn Tất Lợi.

Để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới và thực hiện đề án của Bộ Nội vụ, ngày 30 tháng 11 năm 1953 (tức ngày 24 tháng 10 âm lịch) Huyện uỷ mở hội nghị tách xã, đồng thời đặt tên cho các xã trong huyện; tại hội nghị này xã Tuấn Sơn được tách ra thành 04 xã: Xã Hoà Thắng, Sơn Hà, Minh Sơn, Minh Hoà. Ông Vi Văn Đáo được cử làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã Minh Hòa. Cũng trong thời gian



Đồng chí: ĐÀM VĂN CHỘ
Bí thư Chi bộ xã 1953 - 1957

này Chi bộ xã Minh Hòa được thành lập tại Nhà đồng chí Đàm Văn Chộ, chi bộ có 05 đồng chí, đồng chí Đàm Văn Chộ được cử làm Bí thư Chi bộ xã, ngay sau khi được thành lập, Chi bộ xã Minh Hòa tiếp tục lãnh đạo lực lượng dân quân, an ninh và các đoàn thể quần chúng tiến hành công tác vận động Nhân dân cùng tham gia phong trào giữ trật tự trị an, đấu tranh chống bọn phản động, khắp các thôn, bản ở đâu cũng thể hiện tinh thần quyết tâm của người dân kháng chiến. Nhân dân các dân tộc Minh Hòa không chỉ tham gia phong trào an ninh trật tự của địa phương, mà còn nô nức tham gia phong trào thi đua sản xuất, chi viện cho tiền tuyến, vận động con em thi đua tòng quân giết giặc, huy động lực lượng khoẻ đi làm nhiệm vụ đảm bảo giao thông trên các tuyến đường gốc Hồng, đèo Cà cho xe ô tô vận chuyển vũ khí, trang thiết bị lên chiến trường.

Đoàn Thanh niên xã Minh Hòa nêu cao khẩu hiệu “Mỗi đoàn viên, thanh niên là một chiến sĩ du kích đánh giặc giữ nước”. Đồng thời, Đoàn xã thường xuyên mở các hội nghị trao đổi về trách nhiệm của thanh niên trong cuộc kháng chiến cứu quốc, với tinh thần tự nguyện, tự giác nhiều đoàn viên, thanh niên xin gia nhập các lực lượng vũ trang với tinh thần quyết tử để tổ quốc quyết sinh và thực hiện nhiệm vụ

sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, đi dân công phục vụ hoà tuyến. Hội Phụ nữ đóng vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, vận động, quyên góp lập quỹ nuôi quân, quỹ mua sắm vũ khí. Hội mẹ chiến sĩ chăm sóc thương, bệnh binh. Tổ chức Nông hội cùng chính quyền chia công thổ, công điền cho nông dân thiếu ruộng, động viên Nhân dân sản xuất và đại diện cho nông dân đấu tranh với địa chủ đòi giảm tô, giảm tức...

Thực hiện Nghị quyết của Huyện uỷ, Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã, phát động phong trào giảm tô, giảm tức, giải quyết triệt để vấn đề ruộng đất cho Nhân dân lao động; đồng thời qua đó đấu tranh với bọn phản động và một số địa chủ cường hào, đang nuôi hy vọng thực dân Pháp quay lại chống phá công cuộc kháng chiến của toàn dân tộc đang đi tới thắng lợi hoàn toàn. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Chi bộ Minh Hòa đã huy động thanh niên lên đường nhập ngũ, cung cấp cho chiến trường gần 100 con trâu, hàng trăm con lợn, hơn 10 tấn đồ các loại và huy động được hàng trăm lượt người đi dân công hoà tuyến phục vụ chiến trường. Những thành tích nhỏ bé của Nhân dân các dân tộc xã Minh Hòa góp phần vào chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ ngày 07 tháng 5 năm 1954.

Thắng lợi to lớn của chiến dịch Điện Biên Phủ buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ ngày 20 tháng 7 năm 1954 về đình chiến ở Việt nam. Cuộc kháng chiến 09 năm đầy gian khổ, với sự hy sinh to lớn của dân tộc ta chống thực dân Pháp xâm lược đã kết thúc thắng lợi vẻ vang, lịch sử đã sang trang mới. Trải qua cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, cán bộ, đảng viên và Nhân dân Minh Hòa vượt qua bao khó khăn gian khổ, hy sinh, mất mát nhưng Chi bộ Minh Hòa vẫn đứng vững và phát triển đã lãnh đạo Nhân dân đấu tranh giành thắng lợi trên các lĩnh vực kinh tế - văn hoá, xã hội. Trong quá trình lãnh đạo, chi bộ Minh Hòa rút ra được nhiều kinh nghiệm quý báu để khôi phục và phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất cũng như tinh thần của Nhân dân. Nhân dân xã Minh Hòa cùng cả nước bước vào thời kỳ mới, thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và là hậu phương vững chắc chi viện sức người, sức của cho miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Chương III

XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (7/1954 - 5/1975)

1- Tiến hành cải cách dân chủ 1954 - 1960

Ngày 07 tháng 5 năm 1954, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, miền Bắc chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa và bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, là yêu cầu khách quan của lịch sử và đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân; đồng thời cũng là yêu cầu cấp bách của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới, đó là sự nghiệp hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà.

Cùng với Nhân dân cả nước, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Nhân dân các dân tộc Minh Hòa bước vào thời kỳ thực hiện nhiệm vụ mới của cách mạng Việt Nam. Trong bối cảnh hoà bình lập lại, Chi bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể được củng cố, Nhân dân phấn khởi, yên tâm sản xuất, cuộc sống ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên trong thời gian này, tại Minh Hòa các nhóm phản động và tàn quân phi bất đầu hoạt động mạnh, từ tháng 7 năm 1954, chúng hoạt động ở khu

vực Rừng Cẩm, Minh Sơn và Đồi Ngô. Chúng thường xuyên tuyên truyền kích động Nhân dân chống đối chính quyền, hoạt động của bọn phản động phần nào đã gây hoang mang, lo lắng trong Nhân dân. Đến cuối năm 1954, được sự ủng hộ giúp đỡ của đội du kích huyện, quân và dân xã Minh Hòa đã ngăn chặn được những vụ phá hoại của bọn phản cách mạng, giữ vững trị an làng, bản, đẩy bọn phản động ngày càng lâm vào tình trạng rệu rã và cô lập.

Song song với việc triển khai lực lượng đối phó âm mưu, hành động phá hoại của bọn phản động, Chi bộ chỉ đạo chính quyền, đoàn thể tổ chức cho Nhân dân học tập đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Chính phủ như: chính sách giảm tô, chính sách dân tộc của Đảng..., qua học tập đồng bào các dân tộc đều bày tỏ sự phấn khởi, tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, tin tưởng vào mục tiêu đánh đổ địa chủ bóc lột, xoá bỏ áp bức, giành lại ruộng đất cho dân cày, đoàn kết các dân tộc... đã có sức thuyết phục mạnh mẽ đối với đông đảo người lao động nghèo khổ. Dưới sự điều hành trực tiếp của đoàn đội giảm tô, quá trình “Đấu tố”, truy xét thành phần bóc lột diễn ra một cách nhanh chóng. Việc quy kết thành phần bóc lột chủ yếu dựa vào sự “Đấu tố” của quần chúng Nhân dân đã đưa ra quy kết một số người là địa chủ, phú

nông. Trong đợt cải cách ruộng đất, nông dân phát huy phong trào đấu tranh xoá bỏ bất công trong xã hội phong kiến, ruộng đất, trâu, bò, nông cụ sản xuất của địa chủ bị tịch thu, trưng thu, trưng mua chia cho nông dân, xoá bỏ hết nợ tô, tức đem lại ruộng đất cho nông dân.

Tháng 8 năm 1954, thực hiện chủ trương của Huyện uỷ, Chi bộ chỉ đạo chính quyền, đoàn thể tổ chức cho Nhân dân trong xã học tập đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Chính phủ về công tác tiếp quản thực hiện Hiệp định hoà bình. Thông qua học tập chủ trương, đường lối của Đảng, Nhân dân các dân tộc hiểu rõ hơn về đường lối của Đảng, chính sách của chính phủ trong thực hiện Hiệp định hoà bình đồng thời thấy rõ âm mưu, hành động phá hoại của bọn phản cách mạng, thông qua đó nêu cao tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất và đời sống. Cùng với những biện pháp giáo dục chính trị, tư tưởng, Chi bộ, chính quyền tích cực vận động Nhân dân đẩy mạnh sản xuất, tiến hành khơi mương, máng dẫn nước để canh tác, mở rộng diện tích cây trồng thêm các loại cây lương thực, nhiều hộ thiếu đói đã được huyện kịp thời cứu trợ tạo điều kiện duy trì sản xuất.

Giữa lúc Đảng bộ huyện Hữu Lũng tiến hành chấn chỉnh tổ chức cơ sở đảng, chính quyền và cải cách ruộng đất, ngày 29 tháng 7 năm 1956, thực hiện Quyết định của Chính phủ, Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Bắc Giang và Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Lạng Sơn đã tổ chức bàn giao, tiếp nhận huyện Hữu Lũng là đơn vị hành chính thuộc tỉnh Lạng Sơn. Xã Minh Hòa thuộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Trong quá trình thực hiện cải cách ruộng đất, Đảng và Chính phủ phát hiện được những sai lầm, cuối 1956 Đảng ta đã tổ chức Hội nghị Trung ương lần thứ 10 (tháng 9-1956) đề ra chủ trương sửa chữa những sai lầm trong cải cách ruộng đất “Sửa sai và tiến lên”. Quán triệt chủ trương của Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 10 và thực hiện phương châm chỉ đạo của Tỉnh ủy, kế hoạch của Huyện ủy, Chi bộ xã đã phối hợp với đoàn cán bộ sửa sai của huyện xác định một số thôn, bản đang diễn ra tình hình phức tạp sau cải cách. Với truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước vốn có, đồng đạo đồng bào các dân tộc xã Minh Hòa tích cực tham gia, ủng hộ công việc của đoàn cán bộ sửa sai, cung cấp kịp thời những thông tin cần thiết về quá trình tiến hành giảm tô, những vụ việc phức tạp và những trường hợp xử lý gay gắt trên địa bàn của thôn, xã; giúp cho đoàn sửa sai tiến hành

công việc được thuận lợi. Sau khi đánh giá kỹ lưỡng, phát hiện những trường hợp cán bộ, nông dân bị quy sai chiếm đến 90% trong tổng số địa chủ, phú nông đã quy kết. Tuy nhiên, qua công tác sửa sai bắt đầu bộc lộ tâm trạng tư tưởng phức tạp mới; đó là những người được sửa sai thì phấn khởi, người tham gia “Đấu tố” thì lo lắng. Vì vậy, đây đó trong quan hệ làng, bản đã bộc lộ không khí ngờ vực, thiếu tin cậy lẫn nhau. Tình trạng tư tưởng đó tuy không thật chi phối nặng nề, song đã ảnh hưởng xấu đến sự thống nhất trong sản xuất, trong sinh hoạt đời sống của các tầng lớp Nhân dân và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Nắm bắt diễn biến tư tưởng của các tầng lớp Nhân dân trong quá trình sửa sai, ngày 07 tháng 11 năm 1956, Tỉnh uỷ có Thông tri nêu rõ: “...Điều chủ yếu hiện nay của các cấp uỷ là phải làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân an tâm... Các huyện và cơ sở tìm mọi biện pháp ổn định tư tưởng; làm cho quần chúng tin tưởng chủ trương sửa chữa sai lầm của Đảng”.

Đến tháng 12 năm 1956, với sự giúp đỡ của các đoàn sửa sai, chi bộ, chính quyền xã đã khẩn trương tổ chức cho Nhân dân các dân tộc trong xã học tập về đường lối sửa sai của Đảng. Thông qua học tập, niềm tin của quần chúng với Đảng, chính quyền được củng

cố; những cuộc tổ chức cho nhân dân gặp gỡ, hoà giải để thống nhất trong nhận thức đã động viên được các tầng lớp Nhân dân phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái, củng cố niềm tin, củng cố khối đoàn kết các dân tộc, ổn định sản xuất, đời sống, bảo vệ trật tự trị an xã hội. Đến cuối năm 1956 các quan hệ xã hội, công việc sản xuất đã bước đầu ổn định, trở lại nhịp độ hoạt động bình thường. Mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền và đoàn thể với quần chúng được khôi phục, tạo bước chuyển biến mới.

Công cuộc tiến hành giảm tô, cải cách dân chủ ở Minh Hòa trong 02 năm 1955 - 1956 thực sự là một cuộc vận động cách mạng sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân và đã giải quyết được mục tiêu cơ bản, xoá bỏ tầng lớp phong kiến bóc lột ở nông thôn, đem lại ruộng đất cho dân cày, mở đường cho xác lập quan hệ sản xuất mới, xác lập quyền làm chủ thực sự của người lao động. Tuy nhiên, do quá trình tiến hành thực hiện chính sách giảm tô ở một số thôn, bản thiếu chặt chẽ, thiếu khách quan nên đã xảy ra một số sai lầm không nhỏ gây xói mòn lòng tin trong các tầng lớp Nhân dân, gây xáo động tư tưởng cán bộ đảng viên, tác động xấu tới sản xuất, nảy sinh nhiều mặt tiêu cực xã hội... Một trong những nguyên nhân gây hậu quả đó là sự làm việc độc đoán của một số đoàn,

đội cán bộ giảm tô. Hơn nữa là phần lớn đội ngũ cán bộ làm công tác giảm tô chưa được quán triệt kỹ lưỡng công tác giảm tô, cải cách dân chủ, thiếu kinh nghiệm, trình độ cần thiết cho tiến hành công việc, thiếu điều tra, nắm vững tình hình, giải quyết công việc hời hợt, tùy tiện và máy móc.

Cuối năm 1956 đầu 1957, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, Nhân dân xã Minh Hòa đã tiến hành và tổ chức thực hiện tốt công tác sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất. Một số đồng chí cán bộ đảng viên bị quy kết không đúng thành phần trước đó đã được khôi phục lại đảng tịch, chức vụ; Ủy ban hành chính xã được kiện toàn, tình hình kinh tế - xã hội, lòng tin vào Đảng, chính quyền của Nhân dân cũng như mọi hoạt động của địa phương đi vào ổn định, góp phần nhỏ bé trong việc cải tạo và phát triển nông thôn theo hướng xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Năm 1957, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ I được tổ chức tại gia đình đồng chí Vy Văn Thường, tổng số đảng viên của Chi bộ có 09 đồng chí. Đại hội đề ra nghị quyết là củng cố và phát triển Đảng, chính quyền, đoàn thể, củng cố sản xuất, tập trung chỉ đạo phong trào tổ đổi công trong sản xuất nông nghiệp nâng cao đời sống của Nhân dân, hướng dẫn Nhân dân thực hiện nếp sống mới. Đại hội bầu Ban Chấp

hành gồm 03 đồng chí: Đồng chí Vy Văn Thường được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Hoàng Cao Sơn làm Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã.

Thực hiện nghị quyết của đại hội, Chi bộ tiếp tục tuyên truyền, tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, củng cố chính quyền và các đoàn thể. Sự chuyển biến của công tác xây dựng Đảng đã tác động mạnh mẽ tới sự chuyển biến chung trong quản lý, điều hành và hoạt động của chính quyền, đoàn thể các cấp, thúc đẩy phong trào sản xuất phát triển; ngày 27 tháng 5 năm 1958 Huyện ủy phân công đồng chí Đàm Văn Trần làm Bí thư xã thay đồng chí Vy Văn Thường nhận nhiệm vụ mới.

Để khắc phục tình trạng thiếu ăn trong một số hộ gia đình, Chi bộ đã lãnh đạo Nhân dân tiến hành khôi phục kinh tế mà trọng tâm là phục hồi sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, nâng cao sản lượng lương thực. Khai hoang mở rộng diện tích đất trồng trọt, bước đầu cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; đắp kè ngăn suối, đào ao để lấy nước chống hạn, sử dụng phân hữu cơ để bón cho cây trồng... Vì vậy, diện tích đất gieo trồng được mở rộng, sản lượng lúa và hoa màu không ngừng

tăng, khắc phục nạn thiếu ăn, số lượng, tổng đàn gia súc, gia cầm tăng đã góp phần cải thiện đời sống vật chất của Nhân dân.

Cùng với sự phục hồi kinh tế, các lĩnh vực như văn hoá, xã hội cũng được chi bộ quan tâm chỉ đạo; phong trào Bình dân học vụ tiếp tục phát triển; công tác y tế chăm sóc sức khoẻ cho Nhân dân được triển khai thực hiện có hiệu quả, các tổ chức đoàn thể như: Hội Nông dân, Thanh niên, Phụ nữ...được củng cố, phát triển và có nhiều đóng góp tích cực cho các phong trào của địa phương.

Từ năm 1958, miền Bắc chuyển sang giai đoạn cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội; quyết tâm xây dựng hậu phương vững mạnh, làm hậu thuẫn cho tiền tuyến miền Nam đánh Mỹ xâm lược. Tháng 01 năm 1958, Tỉnh uỷ đề ra chủ trương phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 1958 - 1960 là “Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp và công nghiệp, lấy sản xuất nông - lâm là khâu chính, chủ yếu nhằm giải quyết vấn đề lương thực. Ra sức cải tạo nông nghiệp, thủ công nghiệp, công thương nghiệp tư nhân, tích cực phát triển kinh tế quốc doanh”.

Cùng với việc đề ra chủ trương trên, tháng 12 năm 1958 Tỉnh uỷ có Chỉ thị để chỉ đạo các cấp, các

ngành đoàn thể trong tỉnh, Chỉ thị nêu rõ “Từ nay trở đi, công tác sản xuất là công tác trọng tâm hàng đầu, các công tác khác phải xoay quanh công tác này để phục vụ sản xuất”.

Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Chi bộ chỉ đạo các thôn xây dựng và phát triển phong trào tổ đổi công trong sản xuất nông nghiệp, từ một số tổ đổi công ban đầu đến cuối năm 1958, phong trào tổ đổi công đã phát triển ra hầu hết các thôn trong xã. Thông qua hoạt động điều hành của tổ đổi công, các chi hội, nông hội xã vận động, hướng dẫn nông dân thực hiện áp dụng các biện pháp kỹ thuật như: ươm giống, xử lý giống, cấy bừa, cấy trồng theo quy trình sản xuất đảm bảo thời vụ. Do áp dụng kỹ thuật canh tác mới, mùa vụ năm 1958, năng suất lúa, sản lượng cây trồng đều tăng. Những kết quả thu được qua phong trào lao động theo hình thức tổ đổi công, gắn với áp dụng kỹ thuật vào sản xuất đã khích lệ tinh thần hăng say lao động của nông dân, tạo cơ sở hình thành niềm tin vào cung cách làm ăn mới. Để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, năm 1959, Ủy ban kháng chiến hành chính được đổi tên thành Ủy ban hành chính.

Sản xuất phát triển đã tạo cơ sở cho văn hoá, giáo dục và y tế phát triển; phong trào bổ túc văn hoá được đẩy mạnh; công tác vệ sinh phòng bệnh thường

xuyên được chú trọng, phong trào “Ba sạch” và tiêm phòng cho trẻ em được triển khai thực hiện tốt. Hưởng ứng cuộc vận động bài trừ mê tín dị đoan và tệ nạn hút thuốc phiện... được đông đảo Nhân dân các dân tộc hưởng ứng thực hiện thường xuyên. Phong trào xây dựng nếp sống văn hoá mới được Nhân dân tự giác thực hiện, những hủ tục mê tín, dị đoan từng bước bị đẩy lùi; Nhân dân các dân tộc trong xã chung tay xây dựng đời sống mới.

Năm 1959, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ II được tổ chức tại nhà đồng chí Đàm Văn Trần. Đại hội đề ra nghị quyết là củng cố và phát triển Đảng, chính quyền, đoàn thể, tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, tập trung chỉ đạo phong trào tổ đổi công trong sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống của Nhân dân; củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc; đẩy mạnh công cuộc cải cách dân chủ, nâng cao nhận thức về đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 03 đồng chí: Đồng chí Đàm Văn Trần được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Vy Văn Thường làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Với phương châm coi trọng công tác xây dựng Đảng là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, Chi bộ



Đồng chí: ĐÀM VĂN TRẦN
Bí thư Chi bộ xã (1958 - 1961) (1963 - 1966)

Minh Hòa gửi một số quần chúng ưu tú học lớp bồi dưỡng đảng viên tại huyện nhằm không ngừng nâng cao nhận thức chính trị, tăng cường sức mạnh của tổ chức Đảng. Chi bộ, Ủy ban hành chính xã và các đoàn thể quần chúng thường xuyên được củng cố, kiện toàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới đang có nhiều thay đổi.

Là vùng nông thôn miền núi, kinh tế nông nghiệp là chủ yếu, Chi bộ xã Minh Hòa tiếp tục củng cố tổ đổi công; bước đầu đổi nhau từng công, giúp nhau từng việc, rồi tiến tới đổi công từng vụ và đổi công thường xuyên, từ đó tạo điều kiện cho phong trào áp dụng các biện pháp kỹ thuật, cấy nhỏ đánh, thu nhặt phân, làm phân xanh; phát động phong trào làm thủy lợi, cấy đúng thời vụ đã tạo không khí thi đua phấn khởi trong lao động sản xuất. Năng suất lúa năm 1959 đạt trung bình 25 tạ/ha. Đàn trâu, bò trong xã đã tăng lên đảm bảo đáp ứng nhu cầu sức kéo cho sản xuất nông nghiệp.

Cùng với việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, Chi bộ chú trọng chỉ đạo các hoạt động công tác xã hội, tổ chức các lớp xóa mù, đồng thời xã tích cực tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, vận động Nhân dân thực hiện phong trào vệ sinh phòng bệnh, phong trào

ba sạch khắp thôn xóm, làng bản, chống mê tín dị đoan, thực hiện nếp sống văn hoá mới, đời sống tinh thần của Nhân dân được nâng lên một bước rõ rệt. Công tác quân sự địa phương thường xuyên được quan tâm xây dựng, lực lượng du kích phát triển, động viên thanh niên lên đường tòng quân chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, đạt và vượt chỉ tiêu trên giao; công tác an ninh trật tự được thực hiện tốt. Năm 1959, Chi bộ xã Minh Hòa vận động Nhân dân các dân tộc tích cực sửa chữa các tuyến đường liên thôn tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân đi lại.

Qua 03 năm tiến hành cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội (1958 - 1960), Chi bộ và Nhân dân các dân tộc trong xã nêu cao truyền thống yêu nước, vượt qua chặng đường đầy khó khăn, gian khổ. Sau giảm tô, sửa sai, đời sống kinh tế - xã hội tiếp tục đặt ra những thách thức mới. Trước bối cảnh đó, chi bộ bình tĩnh củng cố tổ chức, từng bước tháo gỡ khó khăn, xây dựng phong trào, vừa xây dựng vừa phát triển, vừa củng cố rút kinh nghiệm để đi lên. Kết quả thu được trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội sau 03 năm tiến hành cải tạo, xây dựng đã tạo ra những tiền đề quan trọng giúp cho Chi bộ và Nhân dân các dân tộc Minh Hòa tiếp tục bước sang giai đoạn cách mạng mới, giai đoạn thực hiện kế hoạch 05 năm phát triển kinh tế - xã hội 1961 - 1965.

2- Thực hiện kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế xã hội 1961 - 1965

Thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III về nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Kế hoạch Nhà nước 05 năm lần thứ nhất (1961-1965): “Phân đầu xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa và hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, tiếp tục đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội”.

Sau khi hoàn thành cơ bản cải tạo xã hội chủ nghĩa với nông nghiệp, tại địa phương gặp một số khó khăn về tổ chức Đảng, các tổ chức đoàn thể có phần hoạt động rời rạc hơn trước, một số ít cán bộ, đảng viên tư tưởng phân tán... Đến đầu năm 1961, chi bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân được củng cố cả về tổ chức cũng như phương pháp, biện pháp lãnh đạo điều hành. Từ chỗ rời rạc lỏng lẻo về tổ chức, phân tán về tư tưởng, đến thời gian này về cơ bản đội ngũ cán bộ yên tâm công tác hơn, các quy định, quy chế làm việc bắt đầu được xây dựng và đi vào nề nếp, sự hoạt động tích cực của đội ngũ cán bộ, đảng viên tạo được mối liên hệ thường xuyên giữa Đảng, chính quyền, đoàn thể với các phong trào quần chúng.

Năm 1961, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ III được tổ chức tại nhà đồng chí Vy Văn Thường. Đại hội đề ra nghị quyết là củng cố và phát triển Đảng, chính quyền, đoàn thể, củng cố sản xuất, tập trung chỉ đạo phong trào tổ đổi công trong sản xuất nông nghiệp để tiến tới xây dựng hợp tác xã. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 03 đồng chí: Đồng chí Vy Văn Thường được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Phùng Văn Hỷ làm Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Thực hiện Nghị quyết của cấp trên, Chi bộ tích cực quán triệt, học tập chính sách dân tộc của Đảng và đường lối xây dựng hợp tác xã nông nghiệp cho cán bộ, đảng viên, nhân dân nhằm nâng cao giác ngộ lý tưởng cao đẹp của người cộng sản, từ đó các quy định, quy chế làm việc bắt đầu được xây dựng và đi vào nền nếp; sự hoạt động tích cực của đội ngũ cán bộ, đảng viên đã tạo được mối liên hệ thường xuyên giữa cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể với phong trào quần chúng, củng cố một bước niềm tin của quần chúng với sự lãnh đạo của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Trong năm 1961 Chi bộ tập trung chỉ đạo chính quyền, các đoàn thể đầu tư thời gian, công sức cho phong trào hợp tác hoá nông nghiệp. Phong trào hợp

tác nông nghiệp bước đầu còn gặp một số khó khăn nhất định, do Nhân dân vẫn còn tư tưởng, thói quen làm ăn cá thể, nhỏ lẻ. Trước những khó khăn trên, Chi bộ tích cực tổ chức cho Nhân dân học tập Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về việc thành lập hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng, làm cho quần chúng Nhân dân hiểu và nắm chắc phương pháp, bước đi trong quá trình thành lập các hợp tác xã được đông đảo các tầng lớp Nhân dân phấn khởi tham gia hưởng ứng, ủng hộ, những gia đình có nhiều ruộng góp ruộng, có trâu góp trâu, có bò góp bò, để thống nhất xây dựng hợp tác xã sản xuất nông nghiệp nông thôn theo chủ trương của Trung ương Đảng.

Cuối năm 1961, xã Minh Hòa thành lập được 04 hợp tác xã nông nghiệp, sang đầu năm 1962 Chi bộ tiếp tục vận động Nhân dân xóm Xa và xóm Mới thành lập hợp tác xã nông nghiệp, 100% hộ nông dân vào hợp tác xã. Toàn xã có 06 hợp tác xã, các hợp tác xã áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật, cải tiến công cụ phục vụ cho lao động sản xuất và thay đổi phương pháp canh tác từ 01 vụ lên 02 vụ; sau một năm thực hiện đạt được một số kết quả như gieo cấy lúa vụ mùa được 476 mẫu, đạt sản lượng 500kg/mẫu; vụ Đông Xuân gieo cấy được 250 mẫu, sản lượng đạt

400kg/mẫu. Các hợp tác xã chú trọng việc sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi từ ao, hồ giữ nước để phục vụ tưới tiêu cho công tác sản xuất gieo trồng, từ đó diện tích đất canh tác mỗi năm một tăng, sản xuất phát triển, thu hoạch lương thực ngày càng cao, đời sống kinh tế ngày càng được cải thiện, kinh tế hợp tác xã nông nghiệp nông thôn có bước phát triển.

Kinh tế phát triển đã tạo đà cho đời sống văn hoá, giáo dục phát triển theo, được sự đầu tư, hỗ trợ của huyện, năm 1961 thành lập trường cấp I xã, trường có từ lớp 1 đến lớp 3, mỗi lớp có trên 20 học sinh, thầy Nguyễn Văn Hiếu làm hiệu trưởng; phong trào tổ bình dân học vụ được đẩy mạnh. Xã hướng dẫn Nhân dân thực hiện phong trào vệ sinh phòng bệnh, phong trào 3 sạch khắp thôn xóm, làng bản, chống mê tín dị đoan, thực hiện nếp sống văn hoá mới, đời sống tinh thần của Nhân dân được nâng lên rõ rệt.

Công tác quân sự địa phương thường xuyên được quan tâm, Chi bộ tích cực xây dựng lực lượng du kích, động viên thanh niên lên đường tòng quân chiến đấu bảo vệ Tổ quốc đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao; công tác an ninh trật tự được thực hiện tốt. Các tuyến đường liên thôn được sửa chữa tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đi lại.

Đầu năm 1963, đế quốc Mỹ cho máy bay thám thính không phận Hữu Lũng. Thực hiện sự chỉ đạo của huyện, xã Minh Hòa đẩy mạnh phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hoạt động gián điệp của địch. Trong bối cảnh giặc Mỹ tăng cường đánh phá miền Bắc, Ngày 16 tháng 4 năm 1963, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ IV được tổ chức tại nhà đồng chí Đàm Văn Trần, tổng số đảng viên có 15 đồng chí. Đại hội đề ra nghị quyết tăng cường thúc đẩy sản xuất trên cơ sở ứng dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; đẩy mạnh phong trào làm thuỷ lợi, thực hiện tốt công tác thu thuế, thu mua nông sản cho Nhà nước. Tích cực củng cố tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng, đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 03 đồng chí: Đồng chí Đàm Văn Trần được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Hoàng Văn Trang làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Ngay sau Đại hội, chi bộ phát động phong trào làm thuỷ lợi, các hợp tác xã tận dụng những khe, suối đầu nguồn để đắp ao hồ giữ nước, mỗi hợp tác xã ngăn dòng đắp được từ 2 đến 3 công trình thuỷ lợi nhỏ, từ đó đã nâng được tổng diện tích gieo cấy từ 250 mẫu đến 260 mẫu ruộng cấy 02 vụ, sản lượng tăng 630 kg/mẫu

lên 650kg/mẫu, cùng với công tác thủy lợi tại địa phương, Chi bộ đã vận động 50 người cùng với đoàn dân công của huyện đi làm thủy lợi tại đập Chiến Thắng. Ngoài ra, Chi bộ còn phát động phong trào trồng cây thuốc lá trên những chân ruộng cao, bước đầu cả xã có 30 mẫu thuốc lá, năng suất ước tính đạt 30kg/sào, góp phần tăng thu nhập của người dân.

Đầu năm 1964, Chi bộ xã Minh Hòa tổ chức học tập, quán triệt nhiệm vụ xây dựng chi bộ 04 tốt, đảng viên 04 tốt, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng gắn với công tác củng cố phát triển Đảng, chi bộ kết nạp được 01 đảng viên mới. Sự chuyển biến của công tác xây dựng Đảng đã tác động mạnh mẽ tới sự chuyển biến chung trong quản lý, điều hành và hoạt động của chính quyền và tổ chức đoàn thể quần chúng, thúc đẩy phong trào sản xuất phát triển. Phong trào hợp tác hoá nông nghiệp được khôi phục và phát triển, các hợp tác xã được phục hồi, thu hút sự tự nguyện của xã viên, đưa số hộ xã viên trong hợp tác xã từ 60% lên 85%, đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã được chấn chỉnh, củng cố, nâng cao hiệu lực quản lý. Nhờ đó phong trào sản xuất đi dần vào thế ổn định, phát triển. Các hợp tác xã tổ chức khai hoang các khu rừng, mở rộng diện tích gieo trồng và tạo ra phong trào thi đua làm thủy lợi rầm rộ trong toàn xã, do đó

diện tích gieo trồng tăng so với năm trước; những thành quả từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, vận động tuyên truyền tập trung xây dựng thủy lợi nhỏ, tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế nông nghiệp phát triển, đời sống Nhân dân ngày một tăng cao. Từ những kết quả đó đã làm cho các gia đình xã viên an tâm lao động sản xuất, tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng. Trong phong trào bảo vệ an ninh, Chi bộ xã thực hiện công tác vận động Nhân dân tích cực phát hiện, tổ chức ngăn chặn kịp thời các hoạt động gián điệp của các phần tử thái hoá biến chất, làm tay sai cho đế quốc Mỹ, chống phá cách mạng Việt Nam nói chung, cũng như chống phá thành quả xây dựng hợp tác xã ở Minh Hòa nói riêng.

Năm 1964, bị thất bại liên tiếp và nặng nề trên chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai tăng cường các hoạt động, nhất là hoạt động biệt kích, gián điệp, không quân, hải quân chống phá miền Bắc. Ngày 05 tháng 8 năm 1964, đế quốc Mỹ dựng lên “Sự kiện Vịnh Bắc Bộ”, chính thức cho máy bay và tàu chiến đánh phá miền Bắc nước ta. Cùng với quân và dân miền Bắc, Nhân dân các dân tộc xã Minh Hòa bước sang giai đoạn cách mạng mới: Vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa tiến hành chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ. Đứng trước

tình hình đó, Chi bộ đã chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể hướng dẫn các đơn vị trên địa bàn như: Kho lương thực, trường học, trạm xá và Nhân dân đào hầm trú ẩn; đồng thời Chi bộ thành lập trung đội dân quân trực và trung đội thanh niên hoả tuyến vừa phục vụ chiến đấu, vừa sản xuất lương thực, thực phẩm, bổ sung lực lượng chi viện cho chiến trường miền Nam khi có yêu cầu.

Đứng trước tình hình đế quốc Mỹ ngày càng leo thang đánh phá miền Bắc nước ta, tháng 3 năm 1965, Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) đã ra Nghị quyết về tình hình cấp bách của cả nước, Nghị quyết chỉ rõ: “Tình hình một nửa nước có hoà bình đã biến thành cả nước có chiến tranh với hình thức và mức độ khác nhau ở mỗi miền; miền Nam là tiền tuyến, nhưng nhiệm vụ của miền Bắc vừa là xây dựng, vừa trực tiếp chiến đấu, vừa chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam”. “Tiếp tục xây dựng miền Bắc, kết hợp với xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng, kiên quyết bảo vệ miền Bắc, đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại và phong toả bằng không quân và hải quân của địch...”. “Chuyển hướng nền kinh tế - xã hội miền Bắc từ thời bình sang thời chiến, đáp ứng tình hình nhiệm vụ mới”.

Trên cơ sở phương hướng, nhiệm vụ của Huyện ủy trong thời kỳ mới, chi bộ, chính quyền và các đoàn thể trong xã tiến hành tổ chức đợt sinh hoạt chính trị, học tập các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân thấm nhuần sâu sắc tình hình mới, nhiệm vụ mới. Xác định rõ nhiệm vụ của mình, Chi bộ tập trung vào cuộc vận động xây dựng tổ chức Đảng và đảng viên “4 tốt”, đảm bảo tập thể chi bộ và mỗi đảng viên đều hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị giao phó. Đồng thời, chi bộ phát động phong trào phụ nữ “Ba đảm đang”, phong trào “phụ nữ 5 tốt”, giới việc nước đảm việc nhà, động viên chồng, con lên đường tòng quân chống Mỹ cứu nước, hoàn thành mọi nhiệm vụ của người hậu phương đầy tình nghĩa và trách nhiệm đối với người chiến sĩ ngoài tiền tuyến trực tiếp đánh giặc. Phong trào thanh niên “Ba sẵn sàng”, phong trào thanh niên “4 tốt” được phát động sâu rộng, có nhiều thanh niên viết đơn tình nguyện lên đường đánh Mỹ, bảo vệ Tổ quốc. Với tinh thần kháng chiến chống Mỹ cứu nước, quân và dân xã Minh Hòa luôn thực hiện tốt khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”; từ những việc làm thiết thực đó Nhân dân xã Minh Hòa hoàn thành chỉ tiêu Nhà nước giao.

Những kết quả đạt được trên các mặt kinh tế, văn hoá, giáo dục, y tế trong giai đoạn này tuy chưa nhiều; song, đó là sự nỗ lực vươn lên vượt bậc của Chi bộ và Nhân dân các dân tộc trong xã, tạo điều kiện thuận lợi cho Chi bộ Đảng, chính quyền, Nhân dân các dân tộc xã Minh Hòa vững vàng bước vào thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội những năm tiếp theo.

3- Phát triển kinh tế xã - hội và tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược (1966 - 1975)

Bước sang năm 1966 huyện Hữu Lũng là một trong những khu vực giặc Mỹ tập trung đánh phá các địa bàn trọng điểm của ta như đường quốc lộ, kho tàng quan trọng. Trước sự đánh phá ác liệt của đế quốc Mỹ, chi bộ, chính quyền xã Minh Hòa tập trung chỉ đạo chặt chẽ lực lượng dân quân xã, thanh niên xung kích sẵn sàng tham gia phục vụ chiến đấu, tải thương, tải đạn khi cần thiết. Chi bộ phát động phong trào “Thanh niên ba sẵn sàng” trong đoàn viên thanh niên, có nhiều thanh niên nam, nữ tích cực tham gia các phong trào sản xuất, sẵn sàng chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tình nguyện tham gia nhập ngũ; phong trào “Phụ nữ ba đảm đang” được phụ nữ trong toàn xã sôi nổi hưởng ứng, hết lòng vì tiền tuyến, thực hiện khẩu hiệu phụ nữ “Chắc tay súng, vững tay cày” tích cực trong lĩnh vực sản

xuất nông nghiệp, luôn luôn đảm bảo lương thực gửi ra tiền tuyến; động viên chồng, con yên tâm lên đường nhập ngũ. Đồng thời Chi bộ chỉ đạo đội văn hoá thông tin sử dụng loa truyền thanh thường xuyên đưa tin chiến thắng ở các chiến trường tới các thôn bản trong xã, khích lệ Nhân dân các dân tộc Minh Hòa thi đua tăng gia sản xuất.

Ngày 20 tháng 9 năm 1966, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ V được tổ chức tại nhà đồng chí Hoàng Văn Trang. Đại hội đề ra Nghị quyết tiếp tục củng cố kiện toàn tổ chức, phân công các đảng viên phụ trách và lãnh đạo địa bàn, các tổ chức như Mặt trận tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ nhằm phát huy vai trò gương mẫu tổ chức vận động Nhân dân thực hiện các yêu cầu của thời chiến. Củng cố lực lượng dân quân vững mạnh, đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu chống chiến tranh phá hoại. Đẩy mạnh và phát triển phong trào “Ba ngọn cờ hồng” để phát triển sản xuất, ổn định đời sống Nhân dân. Chuẩn bị đầy đủ lực lượng đáp ứng nhu cầu huy động của huyện bất cứ thời gian nào... Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 07 đồng chí: Đồng chí Hoàng Văn Trang được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Hà Văn Lai làm Phó Bí thư, Chủ tịch ủy ban hành chính xã.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Chi bộ chỉ đạo trung đội dân quân ngày đêm trực chiến sẵn sàng chiến đấu; cùng với công tác chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chính quyền xã Minh Hòa tiếp tục củng cố các hợp tác xã nông nghiệp, giữ vững nhịp độ sản xuất, khai hoang mở rộng diện tích canh tác, nâng cao sản lượng, đảm bảo lương thực thực phẩm phục vụ chiến đấu và góp phần chi viện cho chiến trường. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Chi bộ, phong trào thi đua của các đoàn thể quần chúng diễn ra sôi nổi: Phong trào “Ba đảm đang” của Hội Phụ nữ, phong trào “Ba sẵn sàng” của Đoàn Thanh niên, phong trào “Nghìn việc tốt” của Đội Thiếu niên... trung đội dân quân thường xuyên luyện tập, nêu cao cảnh giác sẵn sàng chiến đấu tạo điều kiện cho sản xuất nông nghiệp; xã chỉ đạo Nhân dân khai hoang mở rộng được hàng chục hecta đất trồng lúa; tập trung đắp đập ngăn suối, xây dựng sửa chữa các tuyến mương phục vụ cho sản xuất, sử dụng cơ giới hóa trong nông nghiệp, những tiến bộ của khoa học - kỹ thuật được áp dụng vào sản xuất tạo điều kiện cho nông nghiệp phát triển và đạt được nhiều kết quả quan trọng, đời sống của Nhân dân từng bước được cải thiện.



Đồng chí: HOÀNG VĂN TRANG
Bí thư Chi bộ xã 1966 - 1975

Đi đôi với phát triển sản xuất nông nghiệp, Chi bộ vận động Nhân dân tích cực trồng rừng, chăm sóc, tu bổ rừng, xây dựng kế hoạch khai thác rừng; nghề rừng đã mang lại nguồn kinh tế lớn cho địa phương, góp phần nâng cao đời sống vật chất cho Nhân dân.

Để đảm bảo việc giao lưu hàng hoá thuận lợi, cấp uỷ, chính quyền xã chỉ đạo hợp tác xã mua bán thu mua những hàng hoá nông sản của bà con nông dân và bán những mặt hàng nhu yếu phẩm phục vụ đời sống Nhân dân trong xã. Đồng thời hợp tác xã tín dụng tích cực huy động tiền vốn nhân dân của nông dân để hỗ trợ mua sắm nông cụ phục vụ cho hợp tác xã nông nghiệp phát triển sản xuất.

Chi bộ, chính quyền thường xuyên chỉ đạo công tác giáo dục và đào tạo. Trường cấp I Minh Hòa vượt qua mọi khó khăn, thực hiện tốt các phong trào thi đua của ngành như: Phong trào thi đua “Hai tốt”, phong trào “Nghìn việc tốt”. Số học sinh đến trường không ngừng tăng, chất lượng giáo dục được đảm bảo. Trong những năm này xã đã chỉ đạo mở được 05 lớp bổ túc văn hoá cho gần 100 học viên từ 18 tuổi - 45 tuổi, những thành tích trên đã góp phần hoàn thành kế hoạch bổ túc văn hóa của huyện. Công tác y tế được duy trì tốt và phát triển, cán bộ y tế xã đã đến tận từng

thôn bản để khám và chữa bệnh cho Nhân dân, vận động Nhân dân ăn, ở vệ sinh, thực hiện nếp sống mới.

Thực hiện khẩu hiệu “Tất cả cho chiến trường đánh thắng”, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, từ năm 1965 đến 1968, Chi bộ tích cực giáo dục chính trị tư tưởng cho thanh niên thấy được nghĩa vụ trách nhiệm của mình, phát động phong trào “03 cử 01 nguyện” đó là cá nhân tự nguyện và được gia đình, đoàn thể, hợp tác xã cử, từ đó đã động viên hàng trăm thanh niên xã Minh Hòa tình nguyện lên đường nhập ngũ, kịp thời có mặt tham gia chiến đấu ở chiến trường miền Nam.

Qua thực tiễn lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ vừa chiến đấu vừa sản xuất, từ năm 1966 đến năm 1968, Chi bộ xã Minh Hòa không ngừng được củng cố và trưởng thành về mọi mặt. Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ chú trọng xây dựng chi bộ 04 tốt gắn với giáo dục chính trị tư tưởng để rèn luyện đảng viên; đấu tranh chống tư tưởng hữu khuynh, do dự, bảo thủ..., thông qua đấu tranh để củng cố niềm tin, vươn lên hoàn thành mọi nhiệm vụ của cán bộ đảng viên. Trong phát triển kinh tế - xã hội, Chi bộ xã Minh Hòa đã lãnh đạo Nhân dân các dân tộc đạt được nhiều thành tích trong lao động sản xuất, chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu.

Năm 1968, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ VI được tổ chức tại nhà đồng chí Hoàng Văn Trang. Đại hội đề ra nhiệm vụ tiếp tục củng cố tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể; tập trung chỉ đạo công tác cải tiến kỹ thuật, áp dụng các biện pháp khoa học, đưa giống mới có năng suất cao vào trong các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp để canh tác, nâng cao sản lượng lương thực. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 03 đồng chí: đồng chí Hoàng Văn Trang được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Hà Văn Lai làm Phó Bí Thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Bị thua đau trên các chiến trường, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom đánh phá miền Bắc nước ta. Ngày 03 tháng 11 năm 1968, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước, Người nêu rõ: “Nhiệm vụ thiêng liêng của toàn dân tộc ta lúc này là phải nâng cao tinh thần quyết chiến, quyết thắng, quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc. Hễ còn tên xâm lược trên đất nước ta thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu quét sạch nó đi”.

Đi đôi với phát triển sản xuất nông nghiệp, Chi bộ vận động Nhân dân tích cực trồng rừng, chăm sóc, tu bổ rừng, xây dựng kế hoạch khai thác rừng; nghề

rừng đã mạng lại nguồn kinh tế lớn cho địa phương, góp phần nâng cao đời sống vật chất cho Nhân dân.

Để đảm bảo việc giao lưu hàng hoá thuận lợi, cấp uỷ, chính quyền xã chỉ đạo hợp tác xã mua bán thu mua những hàng hoá nông sản của bà con nông dân và bán những mặt hàng nhu yếu phẩm phục vụ đời sống Nhân dân trong xã. Đồng thời hợp tác xã tín dụng tích cực huy động tiền vốn nhàn dỗi của nông Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Chỉ thị của Tỉnh uỷ, từ tháng 11 năm 1968, Chi bộ xã Minh Hòa tổ chức mở đợt sinh hoạt chính trị với nội dung “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Trong đợt sinh hoạt chính trị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân được học tập lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quán triệt đường lối chống Mỹ, cứu nước của Đảng ta, thấm nhuần tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, nêu cao tinh thần quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Chi bộ xã tập trung chỉ đạo công tác sản xuất, củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp, trên cơ sở nghị quyết 152, 153 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về một số vấn đề về tổ chức, lãnh đạo công tác phụ vận, về công tác cán bộ nữ và thực hiện nghị quyết ba đảm đang của xã, Chi bộ gửi một số cán bộ nữ đi học



Đồng chí: HÀ VĂN LAI
Chủ tịch UBHC xã 1966 - 1970

lớp nâng cao trình độ về quản lý hợp tác xã do huyện mở. Chi bộ, chính quyền xã chỉ đạo Nhân dân sửa chữa những tuyến đường, ao hồ thường xuyên có nước tưới tiêu đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp; chỉ đạo bà con nông dân mạnh dạn áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp và trong chăn nuôi gia súc, gia cầm. Nhờ đó, sản xuất nông nghiệp năm 1968 gặt hái được nhiều thành tích đáng trân trọng, đảm bảo nhu cầu lương thực, thực phẩm cho Nhân dân địa phương, đảm bảo nghĩa vụ thuế cho Nhà nước, đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến. Phong trào hợp tác xã tiếp tục được củng cố, thực hiện tốt Chỉ thị 108 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và những giải pháp thực hiện của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã nhằm đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Phong trào sản xuất nông, lâm nghiệp được Chi bộ đưa vào 04 phương hướng phát triển kinh tế ở miền núi như trồng trọt, nghề rừng, chăn nuôi, cây công nghiệp và đề ra chủ trương thâm canh tăng vụ, áp dụng các biện pháp khoa học đưa giống mới có năng suất cao vào sản xuất để canh tác, trồng các loại cây ngắn ngày như thuốc lá sợi vàng, đậu đỗ các loại.

Cùng với phát triển kinh tế, Chi bộ tích cực vận động Nhân dân xây dựng cơ sở vật chất cho nhà

trường như: Mở được 06 lớp vỡ lòng ở 06 thôn có 164 em, trường phổ thông cấp I đã tạo ra phong trào thi đua học tập trong toàn xã. Số học sinh tiếp tục tăng, chất lượng giáo dục được đảm bảo. Đến năm 1969 đạt 100% phụ nữ trong xã thoát nạn mù chữ.

Ngày 02 tháng 9 năm 1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ kính yêu của dân tộc ta từ trần, để lại muôn vàn tình yêu thương cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta. Biến đau thương thành hành động cách mạng, Chi bộ, chính quyền xã đã phát động phong trào thi đua đẩy mạnh lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm; hoàn thành nghĩa vụ quân sự, động viên thanh niên hăng hái lên đường nhập ngũ.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, cuối năm 1969 Chi bộ tổ chức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân học tập Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nghiên cứu Điều lệ hợp tác xã do Chính phủ ban hành. Đồng đảo xã viên trong hợp tác xã nông nghiệp đều được học tập Điều lệ hợp tác xã, nhờ đó phong trào hợp tác xã được củng cố một bước, công tác giao thông, thủy lợi có bước phát triển mới với không khí lao động mới.

Ngày 22 tháng 04 năm 1970, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ VII được tổ chức tại nhà đồng chí Hoàng Văn Trang. Đại hội đề ra chủ trương: Củng cố xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, đoàn thể, nâng

cao năng lực, hiệu lực lãnh đạo, điều hành quản lý của các cơ quan Đảng, chính quyền đoàn thể. Đẩy mạnh sản xuất nông - lâm nghiệp, tiếp tục tập trung vào 04 mục tiêu: Cây lương thực, chăn nuôi, cây công nghiệp và nghề rừng. Chấn chỉnh công tác lưu thông, phân phối; thực hiện tốt nghĩa vụ đóng góp cho Nhà nước, từng bước ổn định nâng cao đời sống cho nhân dân. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 05 đồng chí: Đồng chí Hoàng Văn Trang được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Vi Văn Lương làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Thực hiện nghị quyết của Đại hội, Chi bộ mở đợt vận động tuyên truyền thực hiện Nghị quyết 195 và Chỉ thị 192 của Trung ương Đảng về công tác xây dựng chi bộ 4 tốt, tạo điều kiện củng cố nâng cao một bước trình độ nhận thức chính trị, tư tưởng cho đội ngũ đảng viên, thực hiện sinh hoạt chi bộ đúng định kỳ theo quy định của Điều lệ Đảng.

Chi bộ từng bước kiện toàn bộ máy lãnh đạo trong hợp tác xã nông nghiệp và xây dựng các chế độ, nội quy nhằm phát huy vai trò, chức năng của Ban quản trị hợp tác xã, từ đó sản xuất nông nghiệp đã có bước phát triển mới theo hướng sản xuất toàn diện, thực hiện thâm canh tăng năng xuất lao động, chuyên canh một số loại cây trồng như cây ngô, sắn, đậu

tương, lạc tạo ra nhiều nông sản, giải quyết về cơ bản nhu cầu lương thực. Chăn nuôi phát triển mạnh và trở thành một ngành sản xuất chính trong nông nghiệp. Phong trào hợp tác hóa được củng cố thêm một bước về quan hệ sản xuất mới và trình độ quản lý, bảo đảm quyền làm chủ tập thể của xã viên, phát huy mạnh mẽ sức mạnh to lớn của tập thể; phong trào lao động sản xuất và thực hành tiết kiệm được đẩy mạnh. Sản lượng lương thực, thực phẩm tăng bảo đảm hoàn thành kế hoạch và nghĩa vụ đối với Nhà nước, đồng thời đảm bảo hoàn thành tốt nghĩa vụ hậu phương với tiền tuyến.

Qua thực tiễn thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng, phong trào thi đua của Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên phát triển mạnh mẽ. Các phong trào tiến quân làm thủy lợi, làm đường giao thông nông thôn, trồng cây gây rừng; phong trào “Ba sẵn sàng”, phong trào “Ba đảm đang”, phong trào “Phụ lão ba giỏi” đã lôi cuốn hàng nghìn phụ nữ, thanh niên và phụ lão tham gia, góp phần quan trọng tạo ra hiệu quả, năng suất cao trong sản xuất.

Bên cạnh công tác xây dựng hệ thống chính trị và phát triển sản xuất, Chi bộ đã chú trọng phát triển lĩnh vực văn hóa - xã hội. Hệ thống trường học được củng cố đảm bảo chất lượng dạy và học. Công tác vệ sinh, y



Đồng chí: VY VĂN LƯỢNG
Chủ tịch UBHC xã 1970 - 1975

tế, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được duy trì tốt. Đường giao thông nông thôn được chú trọng tu sửa, làm mới tạo điều kiện cho Nhân dân đi lại, sản xuất và sinh hoạt. Tình hình an ninh trật tự ở thôn xóm được đảm bảo; lực lượng dân quân thường xuyên được củng cố, luyện tập luôn sẵn sàng vừa sản xuất, vừa chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Bước sang năm 1972, cả nước phải đối mặt với một thử thách vô cùng to lớn, đế quốc Mỹ leo thang bắn phá miền Bắc lần thứ hai với quy mô ác liệt hơn. Trước sự đánh phá ác liệt của máy bay Mỹ, thực hiện chủ trương của Tỉnh uỷ Lạng Sơn và của Huyện uỷ về nhiệm vụ vừa chiến đấu vừa sản xuất trong hoàn cảnh có chiến sự, đảm bảo giao thông thông suốt, đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản và ổn định đời sống của Nhân dân, ngay từ những tháng đầu năm 1972, Chi bộ chỉ đạo các cấp, các ngành, đoàn thể, vận động Nhân dân sơ tán, phân tán, điều chỉnh nhân lực phục vụ chiến đấu, duy trì sản xuất, đảm bảo giao thông thông suốt.

Trong hoàn cảnh bom đạn địch đánh phá ác liệt, Ngày 04 tháng 03 năm 1972, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ VIII được tổ chức tại trường cấp I. Đại hội đề ra nhiệm vụ là lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể phát huy vai trò nòng cốt trong chỉ đạo sản xuất, chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu; hướng dẫn

Nhân dân sơ tán đến nơi quy định, giữ vững sản xuất, ổn định đời sống, đảm bảo trật tự trị an xã hội; đảm bảo giao thông thông suốt trong mọi tình huống. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 04 đồng chí: Đồng chí Hoàng Văn Trang được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Vy Văn Lương làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Trong bối cảnh thời chiến, Chi bộ xã Minh Hòa đã khẩn trương chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể, vận động Nhân dân vừa chuẩn bị cơ sở vật chất đến sơ tán, vừa huy động nhân lực chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Chi bộ lãnh đạo hợp tác xã chủ động ra quân, sớm hoàn thành kế hoạch phát triển sản xuất, trồng ngô, cấy lúa, củng cố và duy trì các trại chăn nuôi tập thể, sửa chữa ao, hồ đảm bảo nước tưới tiêu cho hàng trăm mẫu ruộng phục vụ gieo trồng từ 1 lên 2 vụ, đảm bảo nộp thuế lương thực cho nhà nước đạt trên 40 tấn, thực phẩm đạt trên 10 tấn, đời sống nhân dân được ổn định, hoàn thành tốt nghĩa vụ của hậu phương với tiền tuyến.

Trong những tháng cuối năm 1972, máy bay giặc Mỹ liên tục đánh phá hầu hết huyện Hữu Lũng, giặc Mỹ giải hàng trăm quả bom bi, phá huỷ nhiều ruộng vườn, hoa màu của Nhân dân. Tội ác của giặc Mỹ không khuất phục nổi ý chí kiên cường của Nhân dân

các dân tộc Minh Hòa, trái lại “Biến cảm thù thành hành động cách mạng”, Chi bộ lãnh đạo Nhân dân đoàn kết một lòng, dũng cảm, kiên trì vượt qua khó khăn gian khổ, tham gia cùng với quân và dân toàn huyện bắn rơi 05 máy bay, bắt sống 13 giặc lại.

Trong cuộc kháng chiến chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ lần thứ hai, Chi bộ, chính quyền đã lãnh đạo Nhân dân trong xã luôn giữ vững niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết một lòng, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, không ngừng đẩy mạnh phát triển sản xuất, tăng thu nhập ổn định đời sống. Những thành tích của chi bộ Đảng, chính quyền xã luôn giữ vững trận địa thôn bản, kho tàng, đường giao thông luôn được thông suốt để vận chuyển hàng hóa kịp thời ra tiền tuyến, đã góp phần cùng với quân và dân cả nước phá tan âm mưu chiến lược của đế quốc Mỹ, buộc chúng ngồi vào bàn đàm phán, ký kết hiệp định Paris ngày 27 tháng 01 năm 1973 chấm dứt chiến tranh tại Việt Nam, rút quân ra khỏi miền Nam Việt Nam.

Thực hiện Nghị quyết 23 của Ban chấp hành Trung ương và Chỉ thị 192 của Ban Bí thư Trung ương về nâng cao chất lượng đảng viên; Chi bộ đã phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng trong triển khai học tập, quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của tỉnh, huyện về tiến hành kiểm điểm, tự phê bình và

phê bình; phân tích chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở đảng.

Bước sang năm 1975, với nỗ lực khắc phục mọi khó khăn, chi bộ lãnh đạo hợp tác xã nông nghiệp tiếp tục giành được nhiều thắng lợi quan trọng trên nhiều lĩnh vực. Nhất là trên mặt trận sản xuất nông nghiệp đạt nhiều bước tiến mới, đảm bảo diện tích, năng suất, sản lượng cây lương thực. Chỉ đạo tốt các hoạt động trên lĩnh vực văn hoá, xã hội, giáo dục, y tế; phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc, phong trào thực hiện nếp sống văn hoá mới thường xuyên được phát động, nhắc nhở, thuyết phục các đối tượng hành nghề mê tín dị đoan, kiên quyết đấu tranh và trừng trị những kẻ xấu lợi dụng, xuyên tạc đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

Ngày 30 tháng 4 năm 1975, cuộc tiến công nổi dậy của quân và dân ta ở miền Nam toàn thắng. Cùng với toàn Đảng, toàn quân và toàn dân cả nước, Nhân dân các dân tộc xã Minh Hòa phấn khởi chào mừng sự kiện trọng đại giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc; trong niềm hân hoan phấn khởi, Nhân dân Minh Hòa tự hào đã có những đóng góp công sức vào cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc.

Ngày 07 tháng 10 năm 1975 Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ IX được tổ chức tại Trường cấp I.

Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ là hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế; nâng cao cảnh giác cách mạng, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh; tổ chức tốt đời sống Nhân dân về nhu cầu ăn, ở, học tập, chữa bệnh; phát triển sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 05 đồng chí: Đồng chí Vy Xô Khàn được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Hoàng Văn Trang làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Thực hiện Nghị quyết 22, Nghị quyết 195 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chỉ thị 192 của Ban Bí thư, Chi bộ xã đã xây dựng kế hoạch, biện pháp tích cực nhằm khôi phục và củng cố phong trào hợp tác hoá nông nghiệp, năm 1974 - 1975 vận động được trên 90% số hộ vào hợp tác xã, các hợp tác xã tiếp tục áp dụng rộng rãi các biện pháp kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất; thực hiện luân canh, tăng vụ... do vậy năng suất, sản lượng cây trồng có nhiều tiến bộ; số lượng đàn gia súc, gia cầm trong mỗi gia đình ngày càng tăng. Đảm bảo lương thực, thực phẩm cho Nhân dân địa phương và hoàn thành nghĩa vụ hậu phương.

Chi bộ đề ra một số nghị quyết đã thực sự đi vào cuộc sống: Quản lý 100% cây lúa cho tập thể; quản lý 100% đất bãi cho tập thể... Thành lập Ban Điều chỉnh ruộng đất để trực tiếp xuống các hợp tác xã để phân bổ

ruộng đất cho từng xã viên; đồng thời chỉ đạo Nhân dân đóng góp hàng nghìn ngày công tu sửa đường giao thông đảm bảo phục vụ cho việc đi lại, phát triển kinh tế - xã hội; vận động Nhân dân tiếp tục được tu bổ các tuyến mương cung cấp đủ nước tưới tiêu cho nông nghiệp.

Các phong trào văn hoá được Nhân dân hưởng ứng sôi nổi như xây dựng nếp sống mới, tiết kiệm trong việc hiếu, hỷ, các ngày lễ tết... Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thông tin tuyên truyền làm tốt chức năng và nhiệm vụ của mình. Trong công tác giáo dục, việc dạy và học tiếp tục đi vào nền nếp, phong trào thi đua “Hai tốt” tiếp tục được đẩy mạnh. Công tác y tế, chăm lo sức khoẻ cho Nhân dân được tăng cường, vận động Nhân dân thực hiện tốt công tác vệ sinh, phòng bệnh.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, các đoàn thể quần chúng đều tập trung vào việc thực hiện các nghị quyết của Đảng. Chi bộ triển khai sâu rộng cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và phát huy vai trò tiên phong của đảng viên trong mọi hoạt động, cải tiến sinh hoạt của chi bộ. Các đoàn thể quần chúng như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, gương mẫu, đi đầu trong mọi công tác như làm thuỷ lợi, văn hoá văn nghệ... vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương



Đồng chí: VY XÔ KHÀN
Bí thư Chi bộ xã 1975 - 1991

đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phát huy vai trò làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa. Đoàn Thanh niên tích cực động viên thanh niên tham gia nhập ngũ, phát động phong trào “Tiếng hát thể hệ Hồ Chí Minh”. Trong công tác hậu phương quân đội, Đoàn Thanh niên xã hướng dẫn đoàn viên thanh niên, thiếu niên nhi đồng tích cực giúp đỡ các gia đình liệt sĩ neo đơn, gia đình thương binh, bộ đội gặp khó khăn bằng nhiều hình thức như giúp công điền, quyên góp tiền của ủng hộ...

Từ năm 1954 đến năm 1975, Chi bộ Minh Hòa lãnh đạo Nhân dân vượt qua mọi khó khăn gian khổ, góp phần cùng cả nước hoàn thành những nhiệm vụ to lớn của cách mạng Việt Nam: Thực hiện thắng lợi công cuộc cải cách ruộng đất, cải tạo xã hội chủ nghĩa và bước đầu phát triển kinh tế - xã hội; hoàn thành các kế hoạch 5 năm của Đảng và Nhà nước đề ra. Trong suốt những năm tháng chiến tranh, Chi bộ và Nhân dân Minh Hòa san sẻ sức người, sức của, hoàn thành tốt nghĩa vụ của hậu phương đối với tiền tuyến với tinh thần “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, góp phần cùng với Nhân dân cả nước lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ, đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng, thực hiện thống nhất nước nhà. Từ năm 1965 đến năm 1975, xã Minh Hòa tiễn đưa hàng trăm thanh

niên lên đường nhập ngũ, đạt chỉ tiêu trên giao; những người con thân yêu của Minh Hòa tham gia quân đội đã phát huy truyền thống quê hương cách mạng, nối tiếp truyền thống ông, cha đánh giặc giữ nước và đã hy sinh cho độc lập - tự do của dân tộc; nhiều gia đình và cá nhân đã được vinh danh có công với cách mạng, đặc biệt có bà Trần Thị Nhân được Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Chi bộ và Nhân dân Minh Hòa vẫn còn một số hạn chế, yếu kém như một số ít cán bộ, đảng viên biểu hiện ngại khó, ngại khổ, quan liêu. Phong trào hợp tác xã không ổn định, trong sản lượng lương thực, thực phẩm có năm không đạt chỉ tiêu... Sở dĩ còn những tồn tại trên là do một số nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân cơ bản đó là năng lực quản lý, lãnh đạo, trình độ nghiệp vụ của cán bộ còn hạn chế. Sự phối hợp giữa các tổ chức, đoàn thể nhiều khi thiếu sự đồng bộ trong điều hành; quá trình triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị còn máy móc, thiếu linh hoạt vv... Nhận thức rõ những hạn chế trên, cán bộ, đảng viên trong toàn Chi bộ nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, nghiêm khắc kiểm điểm. Không ngừng củng cố, xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng để tiếp tục thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới.

Chương IV

CÙNG CẢ NƯỚC XÂY DỰNG CNXH VÀ THAM GIA BẢO VỆ VỮNG CHẮC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976 - 2015)

1- Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và tham gia nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc (1976 - 1985)

Tháng 8 năm 1975, Hội nghị lần thứ 24, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá III) đề ra Nghị quyết nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới là: Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Quán triệt chủ trương trên của Trung ương Đảng về nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới, Tỉnh ủy Lạng Sơn chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tăng cường củng cố và phát triển hợp tác xã nông nghiệp, thúc đẩy sản xuất phát triển. Trong bối cảnh đó, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban hành chính huyện Hữu Lũng, Chi bộ, chính quyền, Nhân dân xã Minh Hòa khẩn trương bắt tay đẩy mạnh sản

xuất, củng cố hợp tác xã nông nghiệp, phát triển văn hóa xã hội, ổn định đời sống Nhân dân.

Chi bộ đã triển khai tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập Chỉ thị số 14 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn về thực hiện chính sách hậu phương quân đội, làm tròn trách nhiệm đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, gia đình quân nhân. Thông qua học tập, đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân không ngừng nâng cao nhận thức đúng đắn về đường lối và nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội do Đảng ta lãnh đạo.

Thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW về việc hợp tỉnh, bỏ khu tự trị, ngày 25 tháng 12 năm 1975 Quốc hội đã quyết định sáp nhập 02 tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn thành tỉnh Cao Lạng. Ngày 25 tháng 4 năm 1976, cùng với cử tri cả nước, đông đảo cử tri xã Minh Hòa nô nức phấn khởi tham gia ngày hội lớn: Tiến hành Tổng tuyển cử trong cả nước, bầu Quốc hội nước Việt Nam thống nhất. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, cuộc bầu cử Quốc hội thống nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp hoàn thành thắng lợi. Cán bộ, đảng viên, Nhân dân được học tập, thảo luận và đóng góp ý kiến vào văn bản dự thảo mới của Nhà nước. Sau cuộc bầu cử

Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Ủy ban hành chính các cấp được đổi tên thành Ủy ban nhân dân.

Năm 1978, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ X được tổ chức tại Trường cấp I. Đại hội kiểm điểm, đánh giá lại việc thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ trước và đề ra chủ trương là: Ổn định sản xuất, củng cố, giữ vững phong trào hợp tác hoá nông nghiệp, tập trung giải quyết nhu cầu lương thực cho Nhân dân. Củng cố các cơ sở Đảng, chính quyền, đoàn thể, giữ vững an ninh chính trị, trật tự trị an xã hội, đưa các hoạt động văn hoá xã hội đi vào nền nếp mới, nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 03 đồng chí: Đồng chí Vi Xô Khàn được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Phùng Văn Mít làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Bước sang năm 1978, do tình trạng buông lỏng quản lý, năng lực điều hành sản xuất của một bộ phận cán bộ cơ sở yếu kém nên dẫn tới một số hợp tác xã nông nghiệp bị tan vỡ, một số hợp tác xã khác lâm vào tình trạng rời rạc, không xác định được phương hướng sản xuất, năng suất hàng năm giảm sút, ảnh hưởng tới đời sống, niềm tin của quần chúng Nhân dân trong việc củng cố quan hệ sản xuất mới; công trình thủy lợi nhiều năm thiếu tu bổ, nâng cấp nên bị hư hỏng, kém phát huy tác dụng, ảnh hưởng xấu tới

sản xuất, cơ sở vật chất ở hợp tác xã xuống cấp, lối làm ăn tùy tiện nảy sinh, làm cho quá trình canh tác manh mún, kém hiệu quả. Tâm lý trông chờ, thụ động trôi dạt, gây trở ngại không ít cho quá trình định hướng sản xuất và cải tiến biện pháp khoa học kỹ thuật ứng dụng vào sản xuất. Với thực trạng trên, Chi bộ và chính quyền xã triển khai thực hiện Nghị quyết 61/CP của Chính phủ về Cuộc vận động tổ chức lại sản xuất và cải tiến quản lý các hợp tác xã nhằm tăng cường hiệu lực của Nhà nước và phát huy quyền làm chủ tập thể của Nhân dân, kiên quyết ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực trong sản xuất và đời sống. Với những cố gắng của Chi bộ, chính quyền, các đoàn thể nhân dân, phong trào hợp tác hoá nông nghiệp được củng cố một bước; định hướng về cải tiến tổ chức sản xuất và xác định cơ cấu kinh tế trên địa bàn. Xã Minh Hòa tiếp tục chỉ đạo các hợp tác xã điều chỉnh ruộng đất; từ đó xã vận động Nhân dân vào hợp tác xã đạt 100%, quản lý 100% cây lúa cho tập thể, quản lý 100% đất bãi cho tập thể, tăng cường quản lý sức kéo tập trung làm mùa thắng lợi; các công trình thuỷ lợi từng bước được tu sửa, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp phát triển.

Thực hiện chủ trương tiếp tục cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và sức chiến đấu của tổ



Đồng chí: PHÙNG VĂN MÍT
Chủ tịch UBND xã 1978 - 1987

chức Đảng, Chi bộ tổ chức cho đảng viên học Điều lệ Đảng gắn với thực hiện Thông tri 22 của Ban Bí thư. Từ đó, công tác phát triển Đảng được tiến hành thường xuyên, qua đó đã có tác động tích cực đến sự hoạt động của các đoàn thể quần chúng đối với sự nghiệp cách mạng ở địa phương.

Đầu năm 1978 quan hệ giữa Việt Nam - Trung Quốc ngày càng xấu đi. Tháng 5 năm 1978, do bị kích động, hàng vạn người Việt gốc Hoa sinh sống ở nhiều tỉnh, thành của Việt Nam kéo về Lạng Sơn, tổ chức vượt biên trái phép sang Trung Quốc, gây mất trật tự trị an khu vực biên giới, tâm điểm là khu vực cửa khẩu Hữu Nghị, Đồng Đăng. Ngày 29 tháng 12 năm 1978, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có Nghị quyết về việc tách tỉnh Cao Lạng trở lại thành hai tỉnh Lạng Sơn và Cao Bằng.

Ngày 17 tháng 02 năm 1979, cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc bùng nổ. Ngày 22 tháng 02 năm 1979, Tỉnh uỷ Lạng Sơn đã ra Chỉ thị 01 nêu lên những nhiệm vụ cấp bách cho toàn Đảng bộ, toàn quân, toàn dân trong tỉnh: "...Nhanh chóng chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Các cấp chính quyền phải nắm chắc tình hình, đi sát cơ sở, giải quyết kịp thời những yêu cầu và khó khăn ở tuyến đầu cũng như ở hậu phương... Đồng thời, tranh thủ sản xuất ở những

nơi có thể sản xuất và hết sức chi viện cho tiền tuyến”. Huyện ủy Hữu Lũng ban hành Nghị quyết số 55-NQ/HU ngày 02 tháng 3 năm 1979 về việc “Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đảm bảo chiến đấu, phục vụ chiến đấu, đẩy mạnh sản xuất và tổ chức đời sống Nhân dân”.

Thực hiện Chỉ thị của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Huyện ủy, Chi bộ đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng chính trị trong toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu; thấy rõ được âm mưu và hành động của bọn phản động Trung Quốc đã đem quân xâm lược toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta. Lãnh đạo Nhân dân thực hiện tốt nghĩa vụ hậu phương, đón hàng trăm gia đình đồng bào các dân tộc ở các huyện biên giới đến sơ tán, tạo điều kiện thuận lợi cho bà con nhanh chóng đi vào ổn định đời sống, sản xuất và sinh hoạt; tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, đề cao cảnh giác phòng bọn phản động có hành động gây rối, bạo loạn trong địa phương. Lực lượng dân quân thường xuyên luyện tập, lực lượng dân công giúp đỡ các đơn vị vũ trang xây dựng lán trại, công sự, đường giao thông... chuẩn bị về vật chất, tinh thần nêu cao cảnh giác sẵn sàng chiến đấu. Cùng với những nhiệm vụ trên, Chi bộ đã tập

trung lãnh đạo sản xuất nông - lâm nghiệp như tăng diện tích, sản lượng cây trồng và củng cố các cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ sản xuất; củng cố hợp tác xã tín dụng, hợp tác xã mua bán, ổn định đời sống cho Nhân dân.

Cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc tháng 02 năm 1979 trong bối cảnh có những chuyển biến mới cả về tình hình nhiệm vụ và nhận thức tư tưởng, phần lớn cán bộ, đảng viên trong Chi bộ tỏ rõ lập trường kiên định, nhạy bén, sáng tạo trước hoàn cảnh, giữ nghiêm kỷ luật của Đảng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị cấp bách của Chi bộ, củng cố niềm tin của quần chúng, giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Ngày 15 tháng 3 năm 1979 phía Trung quốc đã phải rút quân về bên kia biên giới, cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc kết thúc thắng lợi, trong đó có sự đóng góp của Chi bộ và Nhân dân xã Minh Hòa.

Sau tháng 03 năm 1979, thực hiện chủ trương của Tỉnh uỷ “Vừa tăng cường tuyến phòng thủ biên giới, vừa phải ra sức khắc phục khó khăn to lớn do chiến tranh tàn phá, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống”. Chi bộ xã Minh Hòa chỉ đạo tiếp tục củng cố đơn vị dân quân, tăng cường biên chế, trang thiết bị,

thường xuyên luyện tập sẵn sàng chiến đấu, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tăng cường chỉ đạo, xây dựng kế hoạch chuẩn bị lực lượng dân công đóng góp nhân lực, vật lực cho việc xây dựng tuyến phòng thủ trên địa bàn và các huyện biên giới trong tỉnh; tích cực làm đường giao thông phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu.

Cùng với công tác xây dựng tuyến phòng thủ sẵn sàng chiến đấu, Chi bộ xã đề ra chủ trương để chỉ đạo phát triển sản xuất, tập trung củng cố các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp tổ chức lại sản xuất, quản lý tốt lao động, áp dụng các tiến bộ khoa học vào sản xuất, với sự đầu tư của Nhà nước đã huy động được hàng nghìn ngày công tu sửa các công trình thuỷ lợi đảm bảo tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp, năng suất lúa 02 vụ trong năm tăng rõ rệt, năm 1980 sản lượng lương thực đạt gần 200 tấn. Hợp tác xã mua bán tích cực hoạt động cung ứng nhu yếu phẩm về phục vụ, ổn định đời sống mọi mặt của Nhân dân.

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và điều hành của chính quyền, Chi bộ chú trọng củng cố chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân tạo chuyển biến mới về cả nhận thức tư tưởng và nền nếp làm việc phù hợp với bối cảnh tình hình mới. Đồng

thời Chi bộ tập trung kiểm điểm công tác xây dựng Đảng theo tinh thần Chỉ thị 72 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, đây là đợt sinh hoạt chính trị giúp cho Chi bộ đánh giá đúng hơn về chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong xã.

Trong lĩnh vực Văn hóa- xã hội: Được sự chỉ đạo trực tiếp của ngành y tế huyện, các hoạt động khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân ngày càng được nâng cao. Sự nghiệp giáo dục được quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kiện toàn đội ngũ giáo viên.... Vì vậy, chất lượng dạy và học từng bước được nâng lên, hàng năm đạt 80 - 85% học sinh lên lớp, năm học 1981-1982 Trường cấp I và Trường cấp II sáp nhập thành Trường phổ thông cơ sở.

Bên cạnh sự nỗ lực vươn lên hoàn thành nhiệm vụ củng cố quốc phòng, tổ chức mở rộng sản xuất, ổn định đời sống, tham gia củng cố chính quyền, đoàn thể, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trong Chi bộ còn một số hạn chế đó là: Một bộ phận cán bộ đảng viên có biểu hiện giảm sút phẩm chất chính trị, không phát huy được tính tiên phong gương mẫu, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo; trình độ năng lực của một số cán bộ, đảng viên còn thấp, không đáp ứng được yêu cầu của tình hình nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Ngày 17 tháng 9 năm 1982, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XI được tổ chức Tại trường cấp I. Đại hội kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của nhiệm kỳ trước và đề ra những nhiệm vụ trọng tâm đó là: Tập trung đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, đảm bảo nhu cầu lương thực, thực phẩm tiêu dùng cho Nhân dân và làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước. Cùng cố lực lượng dân quân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phát động phong trào xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Phát triển sự nghiệp văn hoá, y tế, giáo dục, văn nghệ thể thao; đấu tranh đẩy lùi các tập tục lạc hậu. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 03 đồng chí: Đồng chí Vy Xô Khàn được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Phùng Văn Mít làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Bám sát các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội đề ra, Chi bộ tập trung chỉ đạo củng cố phong trào hợp tác hoá nông nghiệp theo tinh thần Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; tăng cường các biện pháp điều hành, quản lý có hiệu quả hơn, kiện toàn đội ngũ Ban Quản trị hợp tác, chính quyền xã tiếp tục lãnh đạo các hợp tác xã áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật để đẩy mạnh thâm canh, chuyển đổi từng bước cơ cấu cây trồng, nâng cao hiệu quả sản

xuất. Đến cuối năm 1984, do có những nỗ lực trong chỉ đạo các hợp tác xã đi vào ổn định sản xuất, thu hút 84% số hộ nông dân trong toàn xã đi vào làm ăn tập thể. Song song với việc tập trung triển khai Chỉ thị 100, xã tiến hành tu sửa, nâng cấp hệ thống thuỷ lợi đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp. Do chú trọng công tác thuỷ lợi, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, bước đầu thay đổi cơ cấu cây trồng nên năng suất lúa đạt 23 tạ/ha.

Với những nỗ lực của giáo viên và học sinh Trường phổ thông cơ sở xã, phong trào thi đua “Hai tốt” tiếp tục duy trì và đẩy mạnh, từ năm học 1982 đến năm 1985 tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 98%. Ban y tế xã thực hiện tốt các chiến dịch tiêm chủng mở rộng cho trẻ em, bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân, ngăn chặn, không để xảy ra các dịch bệnh. Chi bộ chỉ đạo Nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết 214 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nếp sống văn minh gia đình văn hoá mới, chống mê tín dị đoan, thực hiện nếp sống văn minh.

Chi bộ lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể quần chúng thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Quy hoạch đội ngũ cán bộ trẻ, có năng lực và trình độ chuyên môn. Lãnh đạo Đoàn Thanh niên

tổ chức cho đoàn viên học tập để có nhận thức đúng đắn về tình hình mới, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu của kẻ thù; tiếp tục thực hiện phong trào “Ba xung kích làm chủ tập thể” do Trung ương Đoàn phát động. Hăng hái tham gia phong trào xây dựng cánh đồng tăng sản, phong trào trồng cây gây rừng, quản lý rừng lâm nghiệp và phát triển cây ăn quả. Thực hiện tốt các chương trình như giáo dục con người mới xã hội chủ nghĩa, xây dựng gia đình văn hoá mới, phong trào văn hoá văn nghệ. Tổ chức ngày lao động cộng sản “Vì điểm tựa tiền tiêu”, “Hành quân lên điểm tựa”, gây quỹ lấy tiền để mua hàng hóa, quà tặng gửi lên các đơn vị ở biên giới, động viên bộ đội yên tâm bảo vệ biên giới, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, Chi bộ chỉ đạo trung đội dân quân tích cực luyện tập, thành lập trung đội cơ động, tiểu đội cơ động sẵn sàng chiến đấu bảo vệ địa phương; vận động thanh niên lên đường nhập ngũ hoàn thành kế hoạch trên giao. Đồng thời thành lập các tổ an ninh nhân dân, đã tăng cường kiểm tra kiểm soát đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Chi bộ thường xuyên coi trọng công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, cán bộ đảng viên

gương mẫu trên mọi lĩnh vực công tác. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được Chi bộ quan tâm, thường xuyên tổ chức các buổi học tập, đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng.

Ngày 02 tháng 10 năm 1985, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XII được tổ chức tại Trường phổ thông cơ sở. Đại hội đề ra chủ trương, biện pháp, các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng; xây dựng, kiện toàn sắp xếp bộ máy tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 05 đồng chí: Đồng chí Vi Xô Khàn được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Phùng Văn Mít làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Sau 10 năm xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội (1975 - 1985). Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Nhân dân các dân tộc xã Minh Hòa giành được nhiều thắng lợi trên các lĩnh vực, nhất là về sản xuất nông nghiệp, đời sống Nhân dân ngày càng được cải thiện; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

2- Chi bộ Minh Hòa thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1995)

Sau khi giải phóng miền nam, thống nhất đất nước, bên cạnh những thuận lợi và những thành tựu

đã giành được trong giai đoạn đầu xây dựng đất nước, Nhà nước Việt Nam còn có vô vàn khó khăn, thách thức. Nền kinh tế nước ta đang trong tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng, hậu quả do chiến tranh để lại còn nặng nề. Bước sang năm 1986, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, xuất hiện những dấu hiệu khủng hoảng về kinh tế, chính trị ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch ra sức tuyên truyền, xuyên tạc chống phá cách mạng Việt Nam, với âm mưu kích động bạo loạn lật đổ, bao vây cấm vận kinh tế. Cùng với những khó khăn do tình hình quốc tế, nền kinh tế nước ta đang trong tình trạng yếu kém, khủng hoảng trầm trọng, nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội đặt ra không hoàn thành, hàng hóa khan hiếm, giá cả tăng cao, đời sống Nhân dân gặp nhiều khó khăn.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng tháng 12 năm 1986 đã đánh giá tình hình đất nước sau 10 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội: Những thành tựu đạt được, những hạn chế, những nguyên nhân... và tổng kết những bài học kinh nghiệm quý báu với phương châm “Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”. Đại hội lần thứ VI của Đảng đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, xác định những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp lớn nhằm

xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Đường lối đổi mới của Đảng đã mở ra bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Chi bộ xã đã tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, đề ra chương trình hành động và giải pháp thực hiện các chương trình kinh tế, xã hội ở địa phương.

Đây là thời kỳ vô cùng quan trọng với nhiều khó khăn, thách thức trong giai đoạn đầu thời kỳ đổi mới. Nhiều chủ trương chính sách cũ, lạc hậu không còn phù hợp đã được xoá bỏ, những chính sách mới chưa thành hệ thống văn bản thống nhất, nên việc vận dụng còn nhiều bất cập. Trước tình hình đó, đòi hỏi Chi bộ xã Minh Hòa cần cùng cơ bộ máy tổ chức quản lý có trình độ am hiểu xã hội, thị trường, xây dựng lại quy chế làm việc khoa học, tập trung dân chủ để tập hợp trí tuệ của mọi thành phần trong xã hội. Trong giai đoạn chuyển đổi này một số cán bộ, đảng viên chưa chuyển biến tư tưởng kịp với tình hình mới, trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội, nội bộ thiếu thống nhất nên có những sai phạm bị xử lý kỷ luật làm giảm lòng tin của Nhân dân đối với Chi bộ Đảng, chính quyền xã Minh Hòa. Từ thực tế trên, Chi bộ thường

xuyên triển khai, tuyên truyền và cụ thể hoá đường lối đổi mới của Đảng tới toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đồng thời thực hiện Chỉ thị số 79 và 80 của Ban Bí thư Trung ương Đảng tiến hành đợt tự phê bình và phê bình trong toàn Đảng, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng, trong công tác quản lý đảng viên, chấn chỉnh tình trạng buông lỏng kỷ luật Đảng, thường xuyên coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng những quần chúng ưu tú để trở thành đảng viên.

Để thực hiện mục tiêu kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội VI của Đảng và Nghị quyết số 12 ngày 12 tháng 3 năm 1987 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về thực hiện và phát triển 03 chương trình kinh tế: Lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Trong điều kiện kinh tế xã Minh Hòa chậm phát triển, cơ sở vật chất, công tác quản lý hợp tác xã nông nghiệp thấp kém, trì trệ, việc hình thành hợp tác xã chỉ là hình thức, không hoạt động, các số liệu trên sổ sách về thu chi tài chính của hợp tác xã hầu như không còn, tài sản cố định của hợp tác xã bị hao hụt và phân tán dần. Việc điều hoà sức kéo và giao khoán cày ruộng đất tiến hành chậm và không thống nhất. Tư tưởng trông chờ, dựa dẫm lẫn nhau, i

lại cấp trên gây nhiều trở ngại cho sản xuất, kìm hãm sức sản xuất phát triển.

Ngày 15 tháng 3 năm 1988, Ban Thường vụ Huyện ủy họp đã thống nhất triển khai công tác khoán dưới hình thức “Khoán gọn chi phí”. Khoán gọn là kế thừa và phát triển một bước cao hơn và cụ thể hơn trên tinh thần Chỉ thị 100, đổi mới và hoàn thiện những vấn đề chưa phù hợp trong cơ chế khoán cũ; trên cơ sở nguyên canh nguyên cư, không xáo trộn lớn, từng hợp tác xã điều hoà lại ruộng đất cho công bằng, hợp lý hơn, chia bình quân theo định suất đã giao khoán, ruộng đất ổn định từ 10 - 15 năm. Công tác khoán gọn đã thiết lập được mối quan hệ bình đẳng và công bằng trong xã hội, trong cùng 01 hợp tác xã không còn có người nhiều ruộng, người ít ruộng, tất cả đã chia theo định suất, kể cả sức cày kéo, định mức đầu tư vật tư phân bón, phân giao nộp nghĩa vụ, phần thu nhập của gia đình đều đã rõ. Người lao động phấn khởi, luôn suy nghĩ tìm tòi và huy động sức lao động trong gia đình với tinh thần tự giác và ý thức làm chủ, không còn hiện tượng trông chờ ỉ lại, vận dụng nhanh các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất như khâu giống, thời vụ, bảo vệ thực vật và quay vòng ruộng đất, không ngừng nâng cao năng suất và sản lượng cây trồng, tăng thu nhập cho xã hội.

Chi bộ lãnh đạo các tổ chức đoàn thể xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, xây dựng lực lượng dân quân, công an vũng mạnh toàn diện, nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu giữ gìn an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh phong trào Nhân dân tham gia làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Công tác xã hội hoá giáo dục được Chi bộ thường xuyên quan tâm, sự kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục học sinh có nhiều tiến bộ, chất lượng giáo dục hàng năm được nâng lên, nhà trường xây dựng phong trào thi đua dạy tốt, học tốt nên tỉ lệ học sinh lên lớp hàng năm đạt từ 90-95%. Đội ngũ cán bộ y tế nêu cao tinh thần trách nhiệm trong khám chữa bệnh cho Nhân dân, thường xuyên tuyên truyền công tác phòng bệnh, tổ chức tiêm phòng cho các cháu trong độ tuổi.

Năm 1988, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XIII được tổ chức tại Trường phổ thông cơ sở. Đại hội tập trung nghiên cứu, thảo luận, khẳng định những kết quả đạt được, chỉ rõ những hạn chế, yếu kém và những nguyên nhân, đề ra giải pháp khắc phục. Trên cơ sở đó Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 05 đồng chí: Đồng chí Vi Xô Khàn được bầu làm Bí thư

Chi bộ xã, đồng chí Hoàng Văn Nù làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong 2 năm 1989 - 1990, thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ chính trị và Nghị quyết 46 của Tỉnh ủy Lạng Sơn về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp, với sự nỗ lực vượt qua khó khăn, đối mặt với thiên tai, tình hình giá cả trên thị trường luôn biến động, vật tư phục vụ cho sản xuất nông nghiệp cũng biến đổi tăng cao, nhiều hộ gia đình không có điều kiện đầu tư cho sản xuất. Nắm được tình hình đó, Chi bộ và Ủy ban nhân dân xã kịp thời giải quyết giúp cho người nông dân vay vốn ngân hàng đầu tư sản xuất, hướng dẫn Nhân dân xây dựng kinh tế hộ gia đình theo quan điểm đổi mới của Đảng. Các hộ được tự chủ về lao động và thời gian, từ đó Nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, thay đổi cách thức sản xuất, đưa vòng quay của đất từ 1 vụ lên 2 đến 3 vụ, nên sản lượng lúa trong năm 1989 đạt 788.867kg và năm 1990 sản lượng đạt 983.300kg. Bình quân đạt 200kg/người/ năm.

Cùng với những bước phát triển mới về kinh tế, Chi bộ, chính quyền, các đoàn thể và Nhân dân trong xã tích cực chăm lo tới công tác giáo dục, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường nên giáo viên luôn an tâm bám lớp, bám trường; nhà trường vẫn duy trì tốt các phong trào thi đua, có nhiều giáo viên dạy

giỏi, nhiều học sinh giỏi. Công tác chăm sóc sức khoẻ Nhân dân được chú trọng, hàng năm xã chỉ đạo tiêm chủng 6 bệnh cho trẻ em theo độ tuổi. Phong trào kế hoạch hoá gia đình được Nhân dân hưởng ứng, có chiều hướng phát triển tốt. Ủy ban nhân dân tiếp tục chỉ đạo các ngành làm tốt công tác kế hoạch hoá gia đình, xây dựng phong trào nếp sống văn minh, gia đình văn hoá.

Nhằm nâng cao sức mạnh của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, Chi bộ xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá VI), Chỉ thị 27 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 683 của Ban Tổ chức Trung ương về xử lý đảng viên, xoá tên hoặc khai trừ ra khỏi đảng. Qua kiểm tra, nhìn chung các đảng viên được kiểm tra vẫn giữ được phẩm chất, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó cũng kiểm điểm một số đảng viên chấp hành chưa tốt, thậm chí có vi phạm một số vấn đề về nguyên tắc sinh hoạt đảng, về chính sách pháp luật và về lối sống, giảm sút ý chí chiến đấu. Từ đó cán bộ đảng viên đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật của Đảng. Năm 1990 đồng chí Phùng Văn Mít được chỉ định làm Bí thư Chi bộ xã thay đồng chí Vi Xô Khàn.

Chi bộ chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cùng cố, kiện toàn với tinh thần gọn, giảm, nhưng đảm bảo chất lượng và năng lực nên các phong trào của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đạt kết quả tốt trên các lĩnh vực kinh tế văn hoá - xã hội. Cùng với việc củng cố kiện toàn các đoàn thể, Chi bộ, Ủy ban nhân dân xã thường xuyên chỉ đạo Ban Công an xã thực hiện có hiệu quả công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và kiện toàn được 06 tổ an ninh nhân dân ở các thôn, xóm.

Bước sang năm 1991, trước những biến động lớn của tình hình thế giới, đặc biệt trong hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô tan vỡ. Nhằm giữ vững ổn định về chính trị và xã hội, tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII (6/1991) đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ tiến lên chủ nghĩa xã hội, Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế-xã hội đến năm 2000 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu (1991 - 1995).

Năm 1991, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XIV được tổ chức tại Trường phổ thông cơ sở. Đại hội khẳng định những kết quả đạt được, chỉ rõ những hạn chế, yếu kém và những nguyên nhân cần khắc phục; đồng thời đề ra nhiệm vụ là tiếp tục đẩy mạnh

sự nghiệp đổi mới, nhất là đổi mới tư duy, đổi mới công tác cán bộ, với mục đích là nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, bộ máy quản lý điều hành của xã nhằm đáp ứng tình hình đổi mới của đất nước. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 05 đồng chí: Đồng chí Vi Thái Hòa được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Hoàng Văn Nú làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong những năm từ 1991 đến 1993, công tác đổi mới của Chi bộ xã gặp không ít khó khăn trong lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội. Thời gian này, công tác an ninh ở Minh Hòa diễn ra nhiều vấn đề phức tạp như: tệ nạn cờ bạc, trộm cắp, gây gỗ đánh nhau, nhưng phức tạp nhất là sự lấn chiếm ruộng đất đòi lại ruộng cha ông đã làm ảnh hưởng tới tư tưởng Nhân dân trong xã. Đứng trước những khó khăn phức tạp đó, Chi bộ, chính quyền và các đoàn thể đã tập trung thực hiện công tác vận động quần chúng, đồng thời giải quyết những tranh chấp đất đai, ổn định ruộng đất, đổi mới công tác quản lý kinh tế nông nghiệp theo tinh thần Nghị quyết 10 của Bộ chính trị, từ đó kinh tế nông nghiệp tập trung phát triển theo hướng thâm canh, chuyên canh, tăng vụ, chuyển đổi cơ cấu mùa vụ. Khoa học - kỹ thuật được chú trọng áp dụng vào sản xuất nông nghiệp, tổ chức tốt cung ứng phân bón,



Đồng chí: VY THÁI HÒA
Bí thư Chi bộ xã 1991 - 1998

giống, thuốc trừ sâu cho hộ nông dân sản xuất. Sản lượng lương thực năm 1992 đạt 984.050kg, bình quân đầu người 210kg/năm. Năm 1993 sản lượng lương thực đạt 1.035.600kg, bình quân đầu người đạt 220 kg/năm. Xã chỉ đạo Nhân dân trồng một số loại cây thí điểm đã thành công và cho năng suất cao như: lúa xuân, đỗ tương cúc, khoai lang, ngô lai...

Từ những thành tích đã đạt được trong sản xuất nông nghiệp, Chi bộ xã đã ra nghị quyết chuyên đề về phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, khai thác tận dụng ao hồ hiện có của cá nhân và tập thể đưa vào thả cá. Từ thực tế đó, kinh tế tự chủ hộ gia đình đã đạt kết quả tốt, mô hình Vườn, Ao, Chuồng đã được nhân rộng trong toàn xã, chăn nuôi thật sự đã trở thành nguồn thu nhập chính trong kinh tế hộ gia đình. Đồng thời xã đẩy mạnh việc giao đất, giao rừng cho các hộ nông dân để chủ động trồng mới, khoanh nuôi rừng tái sinh, chăm sóc bảo vệ rừng và có những biện pháp kiên quyết ngăn chặn nạn khai thác, đốt phá rừng bừa bãi.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước, Chi bộ xã có nhiều chuyển biến tích cực, đề ra những chủ trương đúng đắn nhằm phát triển giáo dục, phục vụ đắc lực cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Thực hiện Nghị quyết TW 4 (khoá VII) về “Tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo”. Chi

bộ phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong xây dựng, phát triển giáo dục địa phương. Từ năm học 1991-1992, Chi bộ và chính quyền xã đã tổ chức “Đại hội giáo dục cấp cơ sở” nhằm đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục. Từ đó cấp uỷ, chính quyền địa phương đã cụ thể hoá được mục tiêu đào tạo, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc tham gia xây dựng kế hoạch của nhà trường, chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao.

Chi bộ thường xuyên quan tâm đến công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, đội ngũ cán bộ y tế ở địa phương còn ít nên xã đã kết hợp một số cán bộ y tế đã nghỉ hưu tại địa phương và kết hợp với quân y quân đội khám và chữa bệnh cho nhân dân. Các chương trình tiêm chủng mở rộng, tiêm phòng 6 loại bệnh cho trẻ em trong độ tuổi đúng với chương trình quốc gia.

Để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, Chi bộ thường xuyên coi trọng, đề cao chất lượng đảng viên. Chi bộ đã đưa ra khỏi đảng những đảng viên thoái hoá biến chất, lợi dụng chức quyền để mất lòng tin đối với quần chúng nhân dân. Thường xuyên củng cố và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên, nhất là ở các thôn. Thông qua công tác giáo dục chính trị tư tưởng, trong các cuộc sinh hoạt, học tập chính trị, Chi bộ lấy chất lượng

đảng viên để giáo dục, biểu hiện trên quan điểm lập trường tư tưởng, giác ngộ chính trị, vai trò tiên phong gương mẫu; bằng ý thức tổ chức kỷ luật Đảng, có lối sống trong sạch lành mạnh được quần chúng tín nhiệm, quan tâm củng cố tổ chức cơ sở, kiện toàn, bổ nhiệm cán bộ cho phù hợp, đảm bảo tính kế thừa và trẻ hoá đội ngũ cán bộ lãnh đạo, bố trí sắp xếp đi đôi với bồi dưỡng theo các chương trình dài hạn, nâng cao năng lực lãnh đạo, tăng cường công tác phát triển đảng viên mới. Chi bộ đã xây dựng được quy chế làm việc, duy trì chế độ thông tin báo cáo định kỳ hàng tuần, hàng tháng. Nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng, mở rộng dân chủ công khai, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ. Việc bầu cử được chỉ đạo chặt chẽ, đúng quy trình. Thực hiện tốt công tác kiểm tra Đảng đảm bảo đúng nguyên tắc, điều lệ Đảng.

Chi bộ thường xuyên củng cố, xây dựng chính quyền từ xã đến thôn; nâng cao năng lực điều hành, quản lý nhà nước bằng pháp luật ở cấp cơ sở có hiệu quả, ngoài ra còn tuyên truyền vận động Nhân dân, giáo dục Nhân dân chấp hành và thực hiện tốt các chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, những quy định của địa phương; chỉ đạo các đoàn thể quần chúng nhân dân tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động; phát huy, mở rộng dân chủ. Thường xuyên

quan tâm cùng cố kiện toàn tổ chức các đoàn thể quần chúng. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của xã vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia đường lối đổi mới của Đảng, thi đua lao động sản xuất, xây dựng đời sống văn hóa ở địa phương, xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa...đẩy mạnh các cuộc vận động như “Đền ơn đáp nghĩa”. Hội Cựu chiến binh phát huy truyền thống tốt đẹp của “Bộ đội cụ Hồ”, gương mẫu trong chấp hành chủ trương đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước; các hội viên giúp đỡ nhau trong việc phát triển kinh tế gia đình, xoá đói giảm nghèo, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ. Đoàn Thanh niên tích cực tham gia các phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, hưởng ứng sôi nổi các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao hướng về cội nguồn, đã xuất hiện những thanh niên điển hình làm kinh tế giỏi. Hội Phụ nữ triển khai thực hiện Nghị quyết 8B của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Nghị quyết 04 của Bộ Chính trị về công tác phụ vận, chỉ đạo tốt các cuộc vận động lớn của hội như: “Nuôi dạy con tốt, góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học”, “Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”, xây dựng quỹ hội, phối hợp với hội nông dân và các ngành chức năng mở các lớp tập huấn về khoa học - kỹ thuật để vận dụng vào phát triển kinh tế

gia đình. Hội Nông dân thể hiện rõ vai trò nòng cốt trong đổi mới cơ cấu kinh tế, cơ cấu mùa vụ, vật nuôi, cây trồng; Hội đã đứng ra bảo lãnh tín chấp cho hội viên vay vốn để phát triển kinh tế. Nhìn chung các đoàn thể có nhiều thành tích trong việc vận động Nhân dân chấp hành tốt các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt các phong trào do hội cấp trên phát động, giúp nhau làm kinh tế gia đình giỏi, thực hiện kế hoạch hoá gia đình, chấp hành tốt Luật đất đai...

Ngày 18 tháng 3 năm 1994, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XV được tổ chức tại Trường phổ thông cơ sở. Đại hội khẳng định những kết quả đạt được và đề ra nhiệm vụ là tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, bộ máy quản lý điều hành của xã nhằm đáp ứng tình hình đổi mới hiện nay. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 05 đồng chí: Đồng chí Vy Thái Hoà được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Hoàng Văn Nù làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về chỉnh đốn Đảng và Nghị quyết Trung ương lần thứ 6 (khoá VII) về củng cố tổ chức cơ sở Đảng, Chi bộ tiến hành tổ chức và sắp xếp đội ngũ cán bộ đảng viên có khả năng vào các vị trí chủ chốt trong đảng, chính quyền

và các đoàn thể phù hợp với khả năng trình độ của mỗi đồng chí; thường xuyên quan tâm công tác đào tạo đội ngũ đảng viên và công tác phát triển đảng, mở được một lớp đối tượng Đảng cho 19 quần chúng ưu tú, kết nạp được 02 đảng viên mới, qua phân tích chất lượng đảng viên cuối năm 1994 Chi bộ có 15 đảng viên, trong đó có 02 đồng chí miễn công tác giảm sinh hoạt, 02 đồng chí phải xem xét tư cách đảng viên. Trong công tác lãnh đạo, Chi bộ luôn thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách, luôn giữ vững đoàn kết trong nội bộ Đảng.

Năm 1994, được sự đầu tư của Nhà nước, xã Minh Hòa xây dựng 01 trạm bơm điện với công suất tưới tiêu khoảng 10 ha, đưa diện tích sản xuất từ 01 vụ lên 02 vụ, tạo thuận lợi cho Nhân dân đưa các loại cây trồng giống mới vào sản xuất, đồng thời Chi bộ lãnh đạo Nhân dân chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp với đất đai khí hậu địa phương, nhiều hộ nông dân phát triển kinh tế theo mô hình vườn, ao, chuồng và mở mang dịch vụ cho nông nghiệp...nên số hộ khá, giàu ngày càng tăng, số hộ nghèo được giảm đi rõ rệt. Chi bộ chú trọng chỉ đạo tạo công ăn việc làm cho người lao động ở mỗi gia đình nên đời sống Nhân dân được ổn định, từng bước được cải thiện, góp phần xoá đói giảm nghèo ở địa phương. Lãnh đạo Nhân dân tích cực

trồng cây ăn quả, đồng thời phối hợp với Lâm trường I Hữu Lũng đầu tư dịch vụ trồng rừng, nhân dân khoanh nuôi rừng tự nhiên được trên 100ha, thực hiện dự án 327 trồng cây ăn quả được hơn 10ha, thu nhập từ vườn, rừng hàng năm bình quân 400.000đ/người.

Song song với phát triển kinh tế, Chi bộ thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục, chỉ đạo Đại hội Hội đồng giáo dục cơ sở nhằm động viên toàn dân thực hiện xã hội hoá về giáo dục, đầu tư sửa chữa một số phòng học ở cơ sở, cơ bản đã xoá được việc học sinh phải học ca 3, tạo được cảnh quang của nhà trường tương đối khang trang đẹp mắt. Chi bộ, chính quyền xã Minh Hòa tích cực, đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khoẻ Nhân dân, năm 1994 được sự đầu tư của Nhà nước xã xây dựng trạm y tế, biên chế có 01 bác sỹ và đội ngũ y tế công cộng thường xuyên được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, mỗi năm trên 1000 lượt người được khám và chữa bệnh. Các chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em đúng với chương trình mục tiêu quốc gia, mạng lưới y tế xã hoạt động có nền nếp, hiệu quả.

Chi bộ chỉ đạo lực lượng dân quân thường xuyên luyện tập sẵn sàng chiến đấu, bổ sung quân thường trực đủ chỉ tiêu hàng năm trên giao, ban chỉ huy xã đội luôn quan tâm đến chính sách hậu phương quân

đội đối với các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với đất nước không để thất thoát về quyền lợi chính trị, kinh tế do Nhà nước quy định. Công tác an ninh luôn sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, đảm bảo không phát sinh các vụ việc phức tạp, điểm nóng trên địa bàn; tuy nhiên các tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng như cờ bạc, số đề còn phát triển, có một số ít cán bộ trong giải quyết một số vụ việc chưa dứt điểm làm ảnh hưởng đến tư tưởng nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, Ban Công an xã xây dựng phương án kế hoạch bảo vệ Đảng, chính quyền, nắm chắc các đối tượng hình sự, hộ khẩu tạm trú tạm vắng trên địa bàn, việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn đảm bảo.

Các tổ chức Mặt trận và các đoàn thể nhân dân thường xuyên củng cố tổ chức hội, vận động các tầng lớp nhân dân chấp hành chủ trương đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, thi đua lao động sản xuất, thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”. Các hội viên giúp đỡ nhau trong việc phát triển kinh tế gia đình, xóa đói giảm nghèo, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước của các tổ chức hội đề ra.

Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khoá VII (sửa đổi) về công tác Đại hội Đảng bộ các cấp, từ 05 năm 02 nhiệm kỳ đại hội chuyển sang 05 năm 01 nhiệm kỳ. Ngày 14 tháng 9 năm 1995, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XVI được tổ chức tại Trường phổ thông cơ sở, tổng số có 16 đồng chí tới dự. Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ là: Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của sự nghiệp đổi mới – công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; động viên toàn dân phát huy thế mạnh, không ngừng lao động sáng tạo phát triển kinh tế - xã hội. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 05 đồng chí: Đồng chí Vy Thái Hoà được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Hoàng Văn Núi làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

3- Thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa 1996 - 2010

Sau Đại hội, Chi bộ thường xuyên coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng; chỉ đạo, quán triệt học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước sâu rộng tới toàn thể đảng viên trong toàn đảng bộ. Qua học tập hầu hết cán bộ đảng viên đều nhận thức sâu sắc việc học tập nghị quyết, chỉ thị của Đảng là nhiệm vụ chính trị của người đảng viên. Học tập để nâng cao nhận thức, nắm vững quan điểm của Đảng về

đường lối đổi mới toàn diện, từ đó định ra chủ trương, biện pháp đúng đắn trong việc phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng quê hương Minh Hoà từng bước trưởng thành về mọi mặt. Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của cấp ủy, bảo đảm nguyên tắc tự phê bình và phê bình, nguyên tắc tập trung dân chủ tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách, vận dụng vào thực tế của địa phương xây dựng quy chế làm việc có hiệu quả; quan tâm công tác phát triển đảng viên mới và đào tạo bồi dưỡng cán bộ, trẻ hóa đội ngũ cán bộ, nâng cao trình độ, đảm bảo tính kế thừa.

Xác định công tác thuỷ lợi là khâu đột phá, tạo động lực phát triển kinh tế địa phương, từ năm 1996 - 2000, Chi bộ xã đã tranh thủ sự chỉ đạo của huyện, chủ động phối hợp với các ngành chức năng xây dựng kế hoạch tu bổ các hồ, đập khôi phục và phát huy tác dụng của hệ thống mương dẫn nước, tận dụng tối đa các phương tiện máy bơm nước đáp ứng nguồn nước cho sản xuất nông nghiệp kịp thời vụ. Đi đôi với công tác thuỷ lợi, Chi bộ, chính quyền xã tích cực vận động bà con nông dân các thôn, bản ứng dụng nhiều biện pháp khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp; phổ biến các loại giống cây trồng mới có năng suất cao, nhất là giống lai, giống thuần chủng đều phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của xã. Các loại cây thực



Đồng chí: HOÀNG VĂN NÚ
Bí thư Chi bộ xã 2000 - 2003
Chủ tịch UBND xã từ 1987 - 1999

phẩm, cây công nghiệp ngắn ngày cũng được chú trọng và phát triển khá tốt, góp phần tăng thu nhập cho các hộ gia đình. Nhờ có sự cố gắng chung của toàn xã, nên sản lượng cây trồng trong sản xuất nông nghiệp các năm 1996 - 2000 đều tăng trưởng rõ rệt, đời sống vật chất của Nhân dân lao động đã có sự thay đổi và cải thiện đáng ghi nhận. Công tác giao đất, giao rừng cũng đạt bước phát triển mới rất quan trọng. Nhiều hộ gia đình đã biết khai thác tiềm năng đất rừng, khoanh nuôi bảo vệ rừng hiện có, hàng năm Nhân dân trồng thêm từ 15-20ha rừng, nâng độ che phủ rừng lên 45% năm 2000. Kết quả công tác giao đất, giao rừng đã phục vụ đắc lực cho việc thực hiện các dự án trồng cây, phủ xanh đồi núi trọc, mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực cho Nhân dân. Cùng với nghề rừng, chăn nuôi gia súc, gia cầm được các hộ nông dân trong xã quan tâm và phát triển, vừa đảm bảo sức kéo, phục vụ nhà nông cày cấy sản xuất, vừa cung cấp thực phẩm để cải thiện và nâng cao văn hoá ẩm thực trong cuộc sống vật chất của Nhân dân các dân tộc. Công tác thú y được thường xuyên tổ chức kiểm dịch và tiêm phòng, ngăn chặn kịp thời dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn xã, tạo điều kiện cho đàn gia súc, gia cầm phát triển tốt.

Kinh tế phát triển đã tạo đà thuận lợi cho sự hoạt động của các lĩnh vực văn hoá - xã hội đạt nhiều thành tích tiến bộ. Công tác giáo dục đào tạo thường xuyên được quan tâm phát triển đúng mức, năm học 1998 - 1999, Trường Phổ thông cơ sở xã đã xoá bỏ nhà tranh tre, nứa lá, xoá bỏ tình trạng học ca ba. Chất lượng dạy và học của đội ngũ giáo viên, học sinh trong xã có nhiều chuyển biến rõ rệt; tỷ lệ thi tốt nghiệp tiểu học, trung học cơ sở trong những năm 1996 - 2000 đều đạt từ 94% trở lên; đảm bảo công tác an ninh và cảnh quan môi trường xanh, sạch đẹp cho nhà trường. Công tác y tế được Chi bộ chỉ đạo chặt chẽ, từ năm 1996 - 2000, thực hiện Nghị quyết Trung ương IV khoá VII, sự nghiệp chăm sóc sức khoẻ Nhân dân trên địa bàn xã có những chuyển biến mới, mạng lưới y tế cộng đồng ở thôn bản được củng cố, nhận thức đúng đắn sức khoẻ là vốn quý của con người và của toàn xã hội; là nhân tố quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công tác tuyên truyền vận động, hướng dẫn thực hiện vệ sinh, phòng chống dịch bệnh được đẩy mạnh thường xuyên, hàng năm tiêm chủng mở rộng đúng chương trình mục tiêu quốc gia đạt từ 85% - 90% trở lên. Công tác khám, chữa bệnh có nhiều tiến bộ đáng kể về chất lượng chuyên môn, với trang thiết bị cơ sở vật chất khá đầy đủ dụng cụ y tế,

thuộc đảm bảo chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Ban Dân số - kế hoạch hoá gia đình tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới các chị em trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình, không sinh con thứ ba. Phong trào xây dựng đời sống mới ở khu dân cư, gia đình văn hoá, làng văn hoá được phát triển mạnh mẽ, đồng đều trong các thôn bản, đời sống văn hoá tinh thần của Nhân dân từng bước được nâng cao. Phong trào thể dục, thể thao được khơi dậy, tạo thành phong trào thu hút đông đảo lực lượng thanh niên trong xã tham gia, góp phần giữ gìn trật tự an ninh địa phương. Thực hiện phương châm: “Uống nước nhớ nguồn”, Chi bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện chế độ đầy đủ, kịp thời đối với các đối tượng được hưởng chính sách xã hội, các gia đình liệt sĩ, gia đình thương binh và bệnh binh, gia đình có công với cách mạng; tổ chức thăm hỏi các gia đình chính sách, người có công với cách mạng.

Ngày 18 tháng 9 năm 2000, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XVII được tổ chức tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Đại hội đề ra mục tiêu chủ yếu đến năm 2010, phấn đấu tốc độ tăng trưởng tỷ trọng cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đưa các giống mới có năng suất cao vào sản xuất, tích cực thâm canh tăng vụ, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ

thuật vào sản xuất; tiếp tục củng cố tổ chức cơ sở đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; đảm bảo an ninh quốc phòng. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 07 đồng chí: Đồng chí Hoàng Văn Nú được bầu làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Phùng văn Thịnh Phó Bí thư chi bộ xã, đồng chí Hoàng Văn Thìn là Ủy viên Ban Chấp hành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Do điều kiện thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, Chi bộ đã lãnh đạo Nhân dân khắc phục khó khăn, trên cơ sở phát huy nội lực xây dựng nâng cấp tuyến mương theo hướng kiên cố hoá đảm bảo nước tưới cho cây trồng; phối hợp với các ngành mở các lớp khuyến nông, khuyến lâm, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật, đưa các loại giống mới vào sản xuất; nâng hệ số sử dụng đất từ 1,7 lên 1,8 lần, tổng sản lượng lương thực năm 2004 là 203 tấn, bình quân đầu người đạt 384kg/năm. Chính quyền xã tiếp tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ruộng và đất rừng cho Nhân dân cơ bản ổn định. Nhân dân đã tích cực khoanh nuôi, chăm sóc, bảo vệ và trồng mới rừng, năm 2000 trồng được 85,5ha đến 2005 được 310ha, độ che phủ đạt 87%, nghề rừng đã thực sự đem lại hiệu quả kinh tế cho các hộ gia đình. Xã chỉ đạo Nhân dân trồng cây ăn quả như vải thiều, đến năm 2004 trồng được



Đồng chí: PHÙNG VĂN THỊNH
Phó Bí thư Chi bộ xã 2000 - 2003

235,5ha, tổng sản phẩm đạt 500 tấn, doanh thu đạt 750 triệu đồng.

Trong nhiệm kỳ, Chi bộ nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành công việc được giao, thực hiện tốt nguyên tắc tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách, thường xuyên quan tâm công tác xây dựng, kiện toàn tổ chức cơ sở Đảng, duy trì lịch sinh hoạt hàng tháng, giao ban với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các ban ngành đoàn thể. Ngày 08 tháng 01 năm 2003, Hội nghị thành lập Đảng bộ xã Minh Hòa được tổ chức tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, Hội nghị bầu Ban Chấp hành gồm 06 đồng chí: Đồng chí Hoàng Văn Nú làm Phó Bí thư Đảng bộ xã, đồng chí Hoàng Văn Thìn là Ủy viên Ban Chấp hành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đảng bộ có tổng số 36 đảng viên, sinh hoạt tại 05 chi bộ trực thuộc: Chi bộ xóm Chùa do đồng chí Vy Văn Tuyển làm Bí thư, Chi bộ Xóm Chim do đồng chí Phùng Xuân Thịnh làm Bí thư, Chi bộ nhà trường do đồng chí Đinh Phương Thảo làm Bí thư, Chi bộ xóm Keo do đồng chí Mạc Văn Chiến làm Bí thư, Chi bộ xóm Xa (gồm các đảng viên của thôn xóm Xa, thôn xóm Hâu, thôn xóm Mới) do đồng chí Vy Văn Động làm Bí thư. Ngày 10 tháng 01 năm 2003 Ban Thường vụ Huyện ủy ra Quyết định số 147-QĐ/HU về việc điều động đồng chí Trần Ngọc Ánh, Phó Chủ

tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện làm Bí thư Đảng bộ xã Minh Hòa.

Thực hiện quy định của Điều lệ Đảng và sự chỉ đạo của Huyện ủy, ngày 01 tháng 09 năm 2003, Đảng bộ xã Minh Hòa tổ chức Đại hội giữa nhiệm kỳ tại trụ sở Ủy ban nhân dân. Đại hội Bầu Ban Chấp hành gồm 09 đồng chí: Đồng chí Trần Ngọc Ánh được bầu làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Hoàng Văn Nụ làm Phó Bí thư Đảng bộ, đồng chí Hoàng Văn Thìn là Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ngay sau khi được thành lập, Đảng ủy tiếp tục chỉ đạo thường xuyên duy trì và phát triển phong trào văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, các phương tiện thông tin, đội ngũ cán bộ văn hóa xã có nhiều hình thức phong phú tích cực tuyên truyền, cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa ở khu dân cư được quan tâm, chính quyền xã đã chỉ đạo các thôn thành lập các tổ hòa giải, tổ an ninh, 06/06 thôn đã xây dựng được hương ước thôn bản. Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư đến năm 2004 có 06/06 thôn đạt khu dân cư tiên tiến, 344/383 hộ đạt gia đình văn hóa.

Đảng ủy chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa đối với các hộ gia



Đồng chí: HOÀNG VĂN THÌN
Chủ tịch UBND xã 1999 - 2004

đình chính sách, như chi trả trợ cấp thường xuyên đúng với thời gian quy định, động viên thăm hỏi lúc ốm đau. Đồng thời chỉ đạo việc thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo có hiệu quả, bằng nhiều hình thức, vay vốn ưu đãi, vốn xoá đói giảm nghèo, giúp nhau giống, vốn, kinh nghiệm làm ăn, từ đó đời sống kinh tế của Nhân dân không ngừng được tăng lên.

Trong công tác giáo dục đào tạo, Đảng ủy tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII về công tác xã hội hóa giáo dục nên cơ sở vật chất cho nhà trường tiếp tục được đầu tư sửa chữa, đảm bảo cho học sinh trong xã tới trường, chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao, tỷ lệ lên lớp đạt 98,9%, năm 2002 xã hoàn thành phổ cập trung học cơ sở. Được sự quan tâm của Nhà nước, trạm xá xã luôn được đầu tư về cơ sở vật chất, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đội ngũ y bác sỹ thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, tận tình chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, do vậy không có trẻ em suy dinh dưỡng, đến năm 2005 trạm y tế xã được công nhận chuẩn Quốc gia. Công tác kế hoạch hóa gia đình được quan tâm chỉ đạo, năm 2005 tỷ lệ sinh tự nhiên là 1,3%.

Hàng năm Đảng ủy làm tốt công tác giáo dục kiến thức quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ có đủ số lượng và chất lượng, đáp ứng

với yêu cầu trong giai đoạn mới. Quản lý tốt lực lượng dự bị động viên, hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân hàng năm đạt 100%, huấn luyện dân quân tự vệ đạt loại khá trở lên, làm tốt chính sách hậu phương quân đội đối với các gia đình chính sách. Thực hiện tốt Cuộc vận động toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc bằng nhiều hình thức, phòng ngừa, ngăn chặn các đối tượng gây mất trật tự an ninh trong địa bàn, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn ổn định. Thường xuyên củng cố mạng lưới an ninh từ xã đến thôn, cả 06/06 thôn có công an viên, tổ an ninh hoạt động tốt, làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế phát triển.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã thường xuyên chỉ đạo quán triệt, học tập các nghị quyết, chỉ thị, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tỷ lệ học tập trong Đảng đạt 95%, trong Nhân dân đạt 75%, thực hiện tốt lịch sinh hoạt định kỳ, đổi mới nội dung sinh hoạt thiết thực với cơ sở, từ đó đã nâng cao nhận thức cho đảng viên. Thực hiện Cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng theo tinh thần Nghị quyết trung ương 6 lần 2, khoá VIII về công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy thường xuyên rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên từ xã đến cơ sở, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân



Đồng chí: TRẦN NGỌC ÁNH
Bí thư Đảng bộ xã 2003 - 2/2005

chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, đồng thời tổ chức cho quần chúng tích cực tham gia xây dựng và góp ý với Đảng. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ mở 02 lớp tìm hiểu về Đảng cho 25 quần chúng ưu tú, kết nạp được 16 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên trong Đảng bộ lên 53 đồng chí. Đảng ủy đã xây dựng quy hoạch cán bộ theo hướng trẻ hoá đội ngũ cán bộ, với quy hoạch đó đã cử 03 đồng chí cán bộ đảng viên đi học lớp trung cấp lý luận chính trị tại chức, 04 đồng chí học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chính quyền và các đoàn thể, đa số đảng viên đã học chương trình lý luận phổ thông. Qua đó, đã sắp xếp đội ngũ cán bộ chủ chốt và một số chức danh được trẻ hoá, có trình độ đảm bảo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Ngày 28 tháng 02 năm 2005 đồng chí Mạc Văn Chiến, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ và làm Bí thư Đảng bộ xã Minh Hoà nhiệm kỳ 2000-2005.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã có nhiều đổi mới về nội dung phương pháp hoạt động, phù hợp với tình hình địa phương, như phát triển kinh tế gia đình, xoá đói giảm nghèo, chuyển giao khoa học kỹ thuật, xây dựng đời sống văn hoá, đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, xây dựng các loại quỹ. Tổ chức cho đoàn viên, hội

viên học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, từ đó cán bộ hội viên có ý thức hoàn thành nhiệm vụ, nghĩa vụ của công dân, các cơ sở yếu kém được củng cố đi vào hoạt động. Tổ chức cho hội viên tham gia đóng góp xây dựng Đảng; thường xuyên tổ chức phong trào văn hoá- văn nghệ, tham gia các hội thi, giao lưu bóng đá, cầu lông...

Năm 2005, Đại hội Đảng bộ xã Minh Hòa lần thứ XVIII được tổ chức tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Đại hội kiểm điểm đánh giá những kết quả đạt được và chỉ ra những yếu kém, nguyên nhân của những yếu kém đó và đề ra chủ trương: Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp; đẩy mạnh nâng cao chất công tác giáo dục đào tạo, công tác y tế, an ninh quốc phòng; tăng cường giáo dục lý luận chính trị, đạo đức lối sống cho đội ngũ cán bộ đảng viên, đẩy mạnh tuyên truyền tới quần chúng Nhân dân về ý thức nâng cao cảnh giác phòng chống tội phạm; nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên; xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể đạt trong sạch vững mạnh. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 09



Đồng chí: MẠC VĂN CHIẾN
Bí thư Đảng bộ xã 2005 - 2015

đồng chí: Đồng chí Mạc Văn Chiến được bầu làm Bí thư Đảng bộ xã, đồng chí Hoàng Văn Núi là Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã, đồng chí Đàm Văn Sường là Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Sau đại hội, Đảng ủy tập trung giáo dục chính trị tư tưởng thông qua việc tổ chức quán triệt học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Kết quả học tập bình quân đạt 93% cán bộ, đảng viên tham gia học tập, 61% hội viên của các đoàn thể và Nhân dân tham gia học tập. Đảng bộ thường xuyên củng cố kiện toàn về tổ chức và quy hoạch cán bộ, đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo, lãnh đạo các chi bộ thôn sinh hoạt định kỳ hàng tháng theo quy định. Công tác phát triển đảng viên mới được các cấp ủy chú trọng chỉ đạo, trong nhiệm kỳ giới thiệu 22 quần chúng ưu tú đi bồi dưỡng tìm hiểu về Đảng, kết nạp được 12 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ lên 71 đồng chí. Nhằm nâng cao trình độ lý luận cho cán bộ đảng viên, Đảng ủy cử 05 đồng chí học lớp trung cấp lý luận chính trị, 01 đồng chí học lớp nghiệp vụ xã đội.

Thực hiện nghị quyết Đại hội, Đảng bộ chỉ đạo các cấp các ngành tuyên truyền vận động Nhân dân đưa giống mới có năng suất cao, áp dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất, để tạo điều kiện cho phát triển nông nghiệp, năm 2007 được sự đầu tư của Nhà nước xã

xây dựng kè tràn đập Ngòi Kìn, bê tông hóa được 2,7km nương, hệ thống thủy lợi tưới tiêu cho 16ha từ 01 vụ lên 02 vụ ở 02 thôn Chim, Chùa. Ngoài ra chính quyền xã chỉ đạo Nhân dân tu sửa các ao hồ nhỏ, giếng khoan phục vụ tưới tiêu cho cây trồng. Tổng lương thực có hạt đạt 1.300 tấn, bình quân đầu người đạt 444kg/năm. Đến năm 2009 còn 72 hộ nghèo chiếm 13,1%. Ngoài ra Đảng ủy chỉ đạo Nhân dân mở rộng diện tích cây ăn quả, đến nay cả xã có 174,6ha; nhìn chung cây ăn quả cũng là cây kinh tế mũi nhọn của xã cho thu nhập cao như cây vải thiều góp phần thúc đẩy kinh tế ngày càng phát triển.

Về lâm nghiệp đã tích cực trồng, chăm sóc bảo vệ rừng tái sinh và rừng trồng mới, trong nhiệm kỳ đã trồng lại và trồng mới được 328,9 ha, năm 2009 nghề rừng đã giúp cho nhiều hộ gia đình có thu nhập cao đảm bảo đời sống, góp phần xoá đói giảm nghèo. Cùng với sản xuất nông, lâm nghiệp Đảng ủy phối hợp với các ngành chức năng mở các lớp tập huấn về sửa chữa cơ khí nhằm giải quyết việc làm tại chỗ, tạo điều kiện công ăn việc làm cho hàng trăm lao động là con em ở địa phương.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy thực hiện chương trình kiên cố hóa trường học, năm 2009 xây dựng ở 03 trường với tổng số 21 phòng học; quy mô trường lớp ngày



Đồng chí: ĐÀM VĂN SƯỜNG
Chủ tịch UBND xã 2005 - 2009

càng mở rộng, chất lượng dạy và học được nâng lên, tỷ lệ học sinh lên lớp chuyển cấp đạt trên 98%. Tỷ lệ học sinh khá giỏi, học sinh dự các kỳ thi học sinh giỏi các cấp, thi đỗ tốt nghiệp, trúng tuyển vào các trường cao đẳng, đại học ngày càng tăng. Chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý từng bước được nâng lên, xã thường xuyên duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Trong thời gian này hoạt động của hội đồng giáo dục, hội khuyến học và Ban đại diện cha mẹ học sinh ngày càng thiết thực và hiệu quả tạo điều kiện cho sự nghiệp giáo dục của xã ngày phát triển. Trung tâm học tập cộng đồng thường xuyên được duy trì đi vào hoạt động có hiệu quả.

Cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được phát triển rộng khắp, hàng năm ban văn hóa, văn nghệ thường xuyên phối hợp với trường học và các đoàn thể tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao nhân các ngày lễ, tết. Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư đang được đi vào chiều sâu...qua phong trào đã góp phần tích cực thúc đẩy sản xuất phát triển, nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân, giảm các tệ nạn xã hội. Có 02/06 khu dân cư tiên tiến, 165/319 hộ gia đình đạt gia đình văn hoá. Cả xã

có 01 nhà văn hoá thôn được xây dựng mới còn lại là 04 thôn sinh hoạt văn hóa nhờ các phân trường, số thôn còn lại nhờ nhà dân. Nhìn chung hệ thống thông tin đại chúng, sách báo, biểu diễn văn hoá văn nghệ, thể thao thường xuyên được duy trì do đó đời sống tinh thần cho Nhân dân ngày càng được nâng cao.

Trạm y tế đã có nhiều cố gắng trong công tác phòng và khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Đội ngũ cán bộ y bác sỹ, y tế cộng đồng ngày càng được nâng cao về chuyên môn đã góp phần đảm bảo chăm sóc sức khoẻ cho Nhân dân, trạm y tế xã duy trì giữ vững chuẩn y tế quốc gia. Đội ngũ cộng tác viên dân số - kế hoạch hóa gia đình tích cực vận động, tuyên truyền, truyền thông lồng ghép nhiều chương trình, xây dựng câu lạc bộ văn hoá sức khoẻ. Công tác bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em có chuyển biến tích cực, trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm phòng vắc xin đầy đủ, trẻ dưới 06 tuổi được cấp thẻ bảo hiểm khám chữa bệnh miễn phí.

Thường xuyên quan tâm xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, hàng năm đều tổ chức huấn luyện cho lực lượng dân quân đảm bảo theo yêu cầu của chương trình huấn luyện, làm tốt công tác kiểm tra đăng ký, quản lý nguồn dự bị động viên, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đối tượng 03 và 04 ở xã, thực hiện tham gia tốt các cuộc diễn tập chiến đấu trị an ở cơ sở.

Hàng năm đều hoàn thành tốt chỉ tiêu tuyển quân đạt 100% kế hoạch được giao. Thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội theo quy định của Nhà nước về các chế độ cho các quân nhân đã được phục viên, xuất ngũ. Công tác an ninh và trật tự an toàn xã hội được cấp ủy Đảng quan tâm chỉ đạo, tích cực triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các đối tượng gây mất trật tự an ninh trên địa bàn. Tổ chức phát động phong trào an ninh bảo vệ Tổ quốc trong Nhân dân, hàng năm đều củng cố xây dựng lực lượng công an viên, an ninh nhân dân từ xã đến thôn bản. Thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh nội bộ, phối hợp với các ban ngành chủ động tấn công truy quét tội phạm, được cấp trên đánh giá cao về phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Công tác xây dựng chính quyền được cấp ủy Đảng thường xuyên quan tâm, kiện toàn trẻ hóa đội ngũ cán bộ có phẩm chất, trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ nên chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân được nâng lên, có nhiều đổi mới, các nghị quyết của kỳ họp bám sát định hướng lãnh đạo của Đảng bộ đề ra; hoạt động kiểm tra giám sát của Hội đồng nhân dân được phát huy có hiệu quả đáp ứng được yêu cầu của cử tri. Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện vai trò quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực, đảm

bảo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền. Tập chung chỉ đạo các ngành tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương. Ngày 29 tháng 12 năm 2008 Ban Thường vụ Huyện ủy ra quyết định số 1976-QĐ/HU về việc điều động đồng chí Phạm Hồng Sơn, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ xã và giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy xã nhiệm kỳ 2005 - 2010, đến tháng 6 năm 2009 tại kỳ họp Hội đồng nhân dân xã đồng chí được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đã có nhiều đổi mới về nội dung hình thức hoạt động, góp phần thiết thực đẩy mạnh các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói giảm nghèo; xây dựng đời sống văn hóa, làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa; xây dựng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Qua đó đã tập hợp được đông đảo quần chúng tham gia vào các tổ chức hội, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Thông qua hoạt động củng cố, kiện toàn đến năm 2009 không còn cơ sở yếu kém. Cơ sở vững mạnh đều đạt 80%, công tác phát triển hội viên, đoàn viên được đẩy mạnh, 100% các thôn xóm có tổ chức đoàn thể hoạt động.

Tháng 6 năm 2010, Đại hội Đảng bộ xã Minh Hòa lần thứ XIX được tổ chức tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Đại hội đề ra nhiệm vụ là tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Cơ cấu kinh tế nông lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và chế biến” trên cơ sở khai thác mọi nguồn lực, tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý, tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, cơ sở kinh tế - xã hội. thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Coi trọng giáo dục - đào tạo, y tế, phát huy nhân tố con người, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân; giữ vững ổn định chính trị và an toàn xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh vững chắc; hệ thống chính trị luôn trong sạch vững mạnh. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí: Đồng chí Mạc Văn Chiến được bầu làm Bí thư Đảng bộ xã, đồng chí Nguyễn Văn Hạ làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Phạm Hồng Sơn làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo triển khai quán triệt thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI trong cán bộ, đảng viên toàn Đảng bộ, Chi thị số 03-CT/TW, ngày 14 tháng 5 năm 2011 của Bộ Chính trị và triển khai thực hiện có hiệu quả các

ng nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, qua đó đã tác động tích cực đến việc thực hiện nhiệm vụ của địa phương, góp phần quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; từng bước đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, thanh niên. Thường xuyên xây dựng củng cố tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh; tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, trong nhiệm kỳ đã tiến hành tách chi bộ trường tiểu học và thành lập chi bộ trường mầm non; Đảng ủy luôn quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng và phát triển Đảng, trong nhiệm kỳ giới thiệu 32 quần chúng ưu tú học lớp tìm hiểu về Đảng, kết nạp được 25 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ lên 85 đồng chí, đảng ủy cử 03 đồng chí học lớp trung cấp lý luận, 06 đồng chí đi học chuyên môn nghiệp vụ. Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên thực hiện chương trình kiểm tra của từng năm, chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành kiểm tra các tổ chức cơ sở Đảng và các đảng viên nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém trong Đảng. Qua phân tích chất lượng tổ chức cơ sở Đảng, trong nhiệm kỳ có 03 năm Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ và 02 năm Đảng bộ hoàn thành nhiệm vụ.



Đồng chí: PHẠM HỒNG SƠN
Chủ tịch UBND xã 01/2009 - 8/2011

Được sự đầu tư của Nhà nước, Đảng ủy chỉ đạo Nhân dân sửa chữa tuyến mương đập Hồ Nặc và trạm bơm dầu thôn Mới, công tác thủy lợi đảm bảo nước tưới cho sản xuất nông nghiệp tăng hệ số sử dụng đất lên 2,5 lần; đồng thời lãnh đạo áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, sử dụng các loại giống mới cho cây trồng nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm; chú trọng sản xuất vụ đông xuân tích cực đưa cây ngô, dưa hấu và đậu đỗ các loại trồng vào thâm canh tại các chân ruộng cao; sản lượng thực có hạt năm 2015 đạt 1.100,7 tấn, lương thực bình quân đầu người đạt 460 kg/năm. Công tác khuyến nông, khuyến lâm, bảo vệ cây trồng, vật nuôi, cung ứng vật tư nông nghiệp đáp ứng được nhu cầu cho sản xuất; chú trọng phát triển các giống cây ăn quả phù hợp với đặc điểm khí hậu, thổ nhưỡng của địa phương, đem lại hiệu quả kinh tế khá. Diện tích cây ăn quả hiện có 101,7 ha chủ yếu là cây vải thiều chiếm 80ha, còn lại các cây khác có giá trị kinh tế cao như nhãn, dứa, thanh long, cam đường canh, bưởi... được thị trường ưa chuộng; thu nhập bình quân đầu người đạt 15.000.000/năm, giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 21,1% năm 2010 xuống còn 5,11% năm 2015, bình quân mỗi năm giảm 3,36%. Thực hiện có hiệu quả chương trình, dự án và các chính sách khuyến khích đầu tư, thúc đẩy phát triển nghề rừng và

trồng rừng, gắn với đẩy mạnh công tác quản lý, bảo vệ rừng. Diện tích trồng mới hàng năm đạt và vượt kế hoạch đề ra, góp phần nâng tỷ lệ độ che phủ từ 45% năm 2010 lên 47% năm 2014. Kinh tế phát triển tạo động lực cho chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình xây dựng nông thôn mới được chỉ đạo, triển khai thực hiện và được Nhân dân hưởng ứng tích cực; hàng năm đã huy động hàng nghìn ngày công tu sửa đường và làm đường bê tông ở 02 thôn Chim, Keo được 1,2km, đảm bảo cho Nhân dân đi lại bốn mùa.

Thực hiện chủ trương Nhà nước và Nhân dân cùng làm, đã huy động Nhân dân đóng góp để nâng cấp hệ thống trường lớp học, cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng học tập và một số công trình phụ trợ với tổng số tiền 649.160.000đ, trong đó Nhân dân đóng góp 211.160.000đ. Các nhà trường thực hiện tốt Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành giáo dục phát động, đã tạo ra phong trào thi đua sôi nổi. Tiếp tục chỉ đạo hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, Hội Khuyến học, giữ vững phổ cập giáo dục cho trẻ 05 tuổi và phổ cập trung học cơ sở; năm học 2013 - 2014 tỷ lệ tốt nghiệp trung



Đồng chí: NGUYỄN VĂN HẠ
Phó Bí thư thường trực 2010 - 2015

học cơ sở đạt 100%, tỷ lệ học sinh thi đỗ vào lớp 10 là trên 97,87%, tỷ lệ huy động trẻ vào lớp 1 đạt 100%.

Đảng ủy chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hoá thông tin thể thao, thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ. Với phương châm Nhà nước và Nhân dân cùng làm, trong nhiệm kỳ đã xây dựng được 05 nhà văn hóa thôn với tổng số tiền là 440 triệu đồng, đến năm 2015 06/06 thôn có nhà văn hoá. Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư đã được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, duy trì thường xuyên hàng năm. Kết quả năm 2014, toàn xã có 435/602 hộ đạt tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa”, trong đó có 35% hộ gia đình đạt gia đình văn hóa 03 năm liên tục, có 06/06 thôn đạt “Khu dân cư tiên tiến”.

Đối với công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được Đảng ủy thường xuyên quan tâm, chỉ đạo trạm y tế xã làm tốt công tác tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, đội ngũ y tế xã luôn thực hiện tốt kế hoạch chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, thực hiện tốt các chương trình Quốc gia về y tế theo kế hoạch của Trung tâm Y tế huyện. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em được quan tâm, việc triển khai tiêm phòng cho trẻ em được tổ chức kịp thời đúng quy định của ngành y tế; thực hiện tốt việc cấp phát thẻ và khám chữa bệnh

cho trẻ em dưới 06 tuổi; tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng giảm mỗi năm 0,5%. Công tác Dân số - Kế hoạch hoá gia đình được tuyên truyền triển khai đến các thôn, hàng năm tổ chức truyền thông lồng ghép tuyên truyền cho Nhân dân thực hiện các biện pháp tránh thai. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,35%, tỉ lệ giảm sinh là 0,1‰, tỷ lệ sinh con thứ 03 là 8,3%/năm.

Hàng năm Đảng ủy chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách xã hội đối với các đối tượng chính sách, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn. Thực hiện Quyết định 167/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, toàn xã đã xây dựng được 17 nhà ở cho hộ nghèo. Phối hợp các ngành chức năng mở các lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho Nhân dân về kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt, thú y .v.v.

Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương đảm bảo nâng cao về chất lượng, quản lý chặt chẽ quân dự bị động viên, sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh của cấp trên. Hàng năm công tác huấn luyện dân quân tự vệ đều đạt kết quả khá. Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng 4 và đối tượng 5. Quản lý tốt lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo số lượng và chất lượng theo Luật Dân quân tự vệ; từ năm 2010 đến năm 2014

công tác huấn luyện dân quân tự vệ đều đạt đơn vị huấn luyện khá. Công tác tuyển quân hằng năm đều đạt 100% chỉ tiêu giao. Kiện toàn đội ngũ công an viên, tổ tự quản, tổ hòa giải ở các thôn, thường xuyên nắm tình hình, đảm bảo an ninh, Ban Công an xã đã phối hợp cùng các ban ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền cho quần chúng nhân dân không tham gia các tệ nạn xã hội, không buôn bán, vận chuyển và không trồng cây có chứa chất ma túy.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân thường xuyên được củng cố về tổ chức, từng bước đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng; chăm lo xây dựng đời sống văn hoá, tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh trật tự, xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân vững mạnh.

Chính quyền xã tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà

nước, Nghị quyết Hội đồng Nhân dân, đảm bảo các chủ trương, chính sách, nghị quyết đi vào cuộc sống, phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Công tác điều hành thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã được thuận lợi. Công tác cải cách hành chính được tích cực lãnh đạo chỉ đạo, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thường xuyên duy trì thực hiện, tạo điều kiện giải quyết các yêu cầu của tổ chức và cá nhân trên địa bàn.

Qua 40 năm (1975 - 2015), thực hiện các nghị quyết đại hội Đảng bộ xã, vượt lên nhiều khó khăn, thách thức, Đảng bộ và Nhân dân Minh Hòa đã nỗ lực phấn đấu và giành được những kết quả quan trọng: Kinh tế tăng trưởng khá; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Các ngành thương mại, dịch vụ phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu. Kết cấu hạ tầng tiếp tục được đầu tư, bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới. Các hoạt động văn hóa - xã hội có sự chuyển biến theo hướng chuẩn hóa và xã hội hóa. Quốc phòng - an ninh được bảo đảm. Xây dựng hệ thống chính trị tiếp tục được coi trọng, đoàn kết trong Đảng, trong nhân dân được tăng cường.

Có được những thành tích và kết quả trên là do Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã

thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Đảng bộ xã luôn bám sát Nghị quyết Đại hội để cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch và các dự án để tập trung lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm có hiệu quả; đồng thời tranh thủ được các nguồn lực, các nguồn đầu tư của Nhà nước, các nguồn tài trợ và sự đóng góp của Nhân dân. Các chủ trương, các cuộc vận động và các phong trào lớn do xã phát động được cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân nhiệt tình tham gia thực hiện đạt kết quả cao.

Bên cạnh những thành tích đạt được, xã Minh Hòa vẫn còn một số hạn chế như: Kinh tế đạt mức tăng trưởng cao nhưng chưa đồng đều, chương trình xây dựng nông thôn mới kết quả đạt thấp. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, chất lượng xây dựng và hoạt động của làng văn hóa còn hạn chế một số mặt, tính xã hội hóa chưa cao. Chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân có những mặt còn hạn chế, thiếu bác sỹ. An ninh nông thôn có lúc, có nơi chưa thật sự ổn định; một số cơ sở chưa nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của an ninh, quốc phòng trong tình hình mới. Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện của cấp ủy

cơ sở, hiệu lực, hiệu quả điều hành quản lý của chính quyền trên một số lĩnh vực còn hạn chế, một số ít cơ sở có hạn chế từng mặt chậm được khắc phục; chất lượng sinh hoạt và vai trò lãnh đạo của một số chi bộ thôn còn hạn chế.

Những yếu kém, khuyết điểm trên là do cả nguyên nhân chủ quan và khách quan như: trình độ dân trí chưa đồng đều, phần lớn Nhân dân còn mang nặng tập quán sản xuất nhỏ, thuần nông; một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu chủ động, sáng tạo; kết cấu hạ tầng được tăng cường nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Chất lượng nguồn nhân lực chưa theo kịp yêu cầu của sự phát triển và hội nhập. Việc tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của cấp trên và của cấp mình ở một số chi bộ còn chậm, chưa thực sự chủ động sáng tạo và quyết tâm vượt khó vươn lên. Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của một bộ phận cán bộ còn những mặt hạn chế. Vận dụng cơ chế, chính sách vào thực tiễn trên một số lĩnh vực thiếu linh hoạt, chưa tạo được hiệu quả cao để mở đường cho kinh tế - xã hội phát triển nhanh và bền vững. Bên cạnh đó, tình hình thời tiết bất thường; dịch bệnh gia súc, gia cầm; suy thoái kinh tế, lạm phát xảy ra, giá cả tăng cao; thị trường



Đồng chí: TRIỆU VĂN HỘI
Bí thư Đảng bộ xã (6/2015 - 6/2016)

tiêu thụ nông sản không ổn định... đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất và đời sống của Nhân dân.

Thực tiễn lãnh đạo xây dựng và phát triển của xã trong những năm 1975 - 2015 đã để lại cho Đảng bộ xã những kinh nghiệm quý báu:

Phải quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, đồng thời, nắm chắc đặc điểm tình hình, đặc biệt là những tiềm năng, lợi thế của địa phương. Từ đó, vận dụng sát hợp, sáng tạo vào điều kiện thực tế của địa phương để tổ chức thực hiện; không rập khuôn máy móc, không sao chép chung chung.

Tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự linh hoạt trong điều hành của chính quyền. Lãnh đạo thực hiện nghị quyết phải toàn diện, đồng thời phải tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm, không dàn đều. Trong chỉ đạo phải sâu sát, cụ thể và quyết liệt; xác định rõ trách nhiệm từng cấp, từng ngành; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện; giữ nghiêm kỷ cương, trước hết trong nội bộ. Tăng cường công tác kiểm tra Đảng, coi trọng công tác chỉnh đốn Đảng, thực hiện uốn nắn kịp thời những khuyết điểm để tăng cường sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và từng đảng viên.

Hết sức coi trọng công tác cán bộ trên tất cả các khâu, bố trí cán bộ đúng, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị, kiên quyết và kịp thời thay thế những cán bộ năng lực, phẩm chất yếu kém, uy tín giảm sút.

Phát huy tối đa các nguồn nội lực, nêu cao ý thức tự lực, tự cường, khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của địa phương để phát triển, đồng thời biết tranh thủ các nguồn lực bên ngoài để hỗ trợ phát huy nội lực tốt hơn.

Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; tăng cường kỷ cương pháp luật; thực hiện tốt đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước, tạo môi trường thuận lợi để phát triển.

Đặc biệt, phải coi trọng xây dựng và giữ vững khối đoàn kết nhất trí nội bộ trên cơ sở chấp hành nghiêm túc các nguyên tắc, các quy định của Đảng và Nhà nước làm cơ sở tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo không khí đồng thuận ngày càng nhiều và sâu rộng.

Những kinh nghiệm quan trọng đúc kết qua thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ xã Minh Hòa đã khẳng định sự nỗ lực của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xã. Những thành tựu, hạn chế và kinh nghiệm của Đảng bộ xã Minh



Đồng chí: VY MẠNH HÙNG
Phó Bí thư TT Đảng ủy xã 2015 - 2020

Hòa trong giai đoạn 1975 - 2015 qua thực tiễn xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc có giá trị to lớn đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ trong giai đoạn cách mạng mới. Thấm nhuần những bài học kinh nghiệm ấy sẽ giúp cho Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc xã Minh Hòa cùng cả nước hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Ngày 04 tháng 6 năm 2015, Đại hội Đảng bộ xã Minh Hòa lần thứ XX được tổ chức tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Đại hội xác định mục tiêu, định hướng phát triển giai đoạn năm 2015 - 2020 là: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp - dịch vụ, khai thác mọi tiềm năng, nguồn lực tại chỗ và tranh thủ sự hỗ trợ từ bên ngoài, tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý, tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở về kinh tế, văn hóa - xã hội, coi trọng giáo dục đào tạo, y tế. Phát huy tối đa nhân tố con người chăm lo giải quyết các vấn đề về việc làm, xóa đói giảm nghèo, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân, giữ gìn ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh vững chắc, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đại hội đề ra một số mục tiêu cơ bản đến năm 2020: Thu nhập bình quân đầu người đạt 25 triệu đồng/năm, tổng sản lượng thực hàng năm đạt 1.700 tấn, lương thực bình quân đầu người đạt 480kg/năm. Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 1,5%/năm trở lên. Phần đầu 5/9 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đạt vững mạnh.

Để đạt được những mục tiêu trên, Đại hội đề ra một số giải pháp chủ yếu:

Thứ nhất, trong kinh tế, tập trung phát triển nông, lâm nghiệp, tiếp tục đầu tư cho thủy lợi, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi cho nông dân; quy hoạch và chuyển một số diện tích ở những nơi khó khăn về nguồn nước, hiệu quả thấp sang trồng cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày, có giá trị kinh tế cao như sắn, vải thiều. Huy động các nguồn vốn phát triển đàn gia súc, chú trọng phát triển đàn trâu, bò, gắn chăn nuôi bán công nghiệp với chăn nuôi truyền thống tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các hộ tư nhân mở rộng đại lý dịch vụ lưu thông các loại hàng hóa nông sản, công cụ vật liệu sản xuất, hàng hóa tiêu dùng.

Thứ hai, trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, tuyên truyền và vận động 100% trẻ em trong độ tuổi tới trường;



Đồng chí: HOÀNG VĂN MINH
Chủ tịch UBND xã 8/2011 - 2020

duy trì và giữ vững phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở. Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tuyên truyền sâu rộng hơn nữa để giữ vững tỷ lệ sinh và giảm thấp nhất tỷ lệ sinh con thứ 3. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Thứ ba, thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; chú trọng tới an ninh nông thôn, an ninh vùng dân tộc thiểu số; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn - xã hội. phối hợp với các tổ chức tuyên truyền học tập pháp luật trong các tầng lớp nhân dân, tấn cường công tác kiểm tra giám sát thi hành pháp luật ở địa phương.

Thứ tư, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, chất lượng đảng viên, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí: Đồng chí Vy Mạnh Hùng làm Phó Bí thư Thường trực

Đảng ủy xã, đồng chí Hoàng Văn Minh làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ngày 23 tháng 6 năm 2015, Huyện ủy cử đồng chí Triệu Văn Hội là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Phó Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy Hữu Lũng làm Bí thư Đảng bộ xã.

Ngày 28 tháng 6 năm 2016, Huyện ủy cử đồng chí Nguyễn Duy Toàn là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Bí thư Đoàn Thanh niên huyện Hữu Lũng làm Bí thư Đảng bộ xã thay đồng chí Triệu Văn Hội.



Đồng chí: NGUYỄN DUY TOÀN
Bí thư Đảng bộ xã 2016 - 2020

KẾT LUẬN

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, Nhân dân các dân tộc xã Minh Hòa trải qua những năm xây dựng và phát triển. Ngay từ những ngày đầu Cách mạng Tháng Tám năm 1945, luôn nêu cao tinh thần yêu nước, không sợ hy sinh gian khổ trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Nhân dân các dân tộc Minh Hòa đóng góp sức người, sức của cùng Nhân dân cả nước làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ.

Sau ngày miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, Đảng bộ xã Minh Hòa tiếp tục lãnh đạo Nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện nhiệm vụ khôi phục kinh tế, hàn gắn những vết thương chiến tranh, xây dựng chủ nghĩa xã hội góp phần đánh bại hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc, chi viện sức người, sức của để giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc, cùng cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã nâng cao vị thế của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Vì vậy, bọn đế quốc và phản động quốc tế ra sức phá hoại sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta, gây ra chiến tranh biên giới, buộc Nhân dân ta

tiếp tục đứng lên cầm súng bảo vệ Tổ quốc. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy cấp trên, Đảng bộ xã Minh Hòa đã lãnh đạo Nhân dân trong xã nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu, hành động thù địch của các thế lực phản động, góp phần cùng cả nước bảo vệ vững chắc biên cương của Tổ quốc.

Chiến tranh biên giới qua đi, với tinh thần tự lực tự cường, Đảng bộ và Nhân dân trong xã khắc phục mọi khó khăn, kiên trì, nỗ lực trong phát triển kinh tế - xã hội, với mục tiêu từng bước xây dựng xã Minh Hòa trở thành một xã phát triển toàn diện; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao; quốc phòng an ninh được tăng cường, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Chặng đường xây dựng, trưởng thành của Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc Minh Hòa trải qua các thời kỳ cách mạng để lại những bài học kinh nghiệm quý báu:

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, cần trung thành, kiên định đường lối lãnh đạo của Đảng. Vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo vào hoàn cảnh, thực tế của địa phương, phù hợp với khả năng phấn đấu của Đảng bộ và Nhân dân để đạt được kết quả tốt nhất

trong thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị, củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, không ngừng nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về đường lối chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước, tạo sự đồng thuận cao trong ý chí và hành động. Tăng cường giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng, khơi dậy niềm tự hào và khích lệ cán bộ, đảng viên và Nhân dân đóng góp trí tuệ cho công cuộc xây dựng và phát triển ở địa phương.

Cần làm tốt công tác tổ chức cán bộ, vì cán bộ là gốc của mọi công việc. Có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ để không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt, xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất chính trị, năng lực công tác, có ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức lối sống, gương mẫu, nêu cao tinh thần trách nhiệm, dám làm, dám chịu trách nhiệm từ đó góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ trong bất cứ điều kiện hoàn cảnh nào.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị cần tạo sự gắn bó chặt chẽ với Nhân dân, khơi dậy, phát

huy mọi khả năng sáng tạo của Nhân dân cho việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị, củng cố quốc phòng an ninh. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, để Nhân dân tham gia thực hiện các công việc mà Đảng bộ lãnh đạo, chính quyền quản lý điều hành, ngày càng đạt được kết quả tốt hơn.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, góp phần khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Trong quá trình triển khai nhiệm vụ chính trị cần thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng, tạo sự đoàn kết thống nhất cao, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của Đảng bộ đề ra.

Những thành tựu mà Đảng bộ xã Minh Hòa đã đạt được trong suốt quá trình lãnh đạo trên mọi lĩnh vực đã tạo tiền đề vững chắc để Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân vững bước tiến vào chặng đường mới, giành được nhiều thành tích hơn nữa, quyết tâm xây dựng xã Minh Hòa ngày càng ổn định và phát triển.

CÁC KỲ ĐẠI HỘI

Tháng 11 năm 1953, Thành lập Chi bộ xã Minh Hoà

1- Đ/c Đàm Văn Chộ Bí thư Chi bộ xã

Năm 1957, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ I

1- Đ/c Vy Văn Thường Bí thư Chi bộ xã
(1957 - 1958)

2- Đ/c Hoàng Cao Sơn Phó Bí thư,
Chủ tịch UBKCHC xã

3- Đ/c Phùng Văn Hỷ Ủy viên Ban Chấp hành

4- Đ/c Đàm Văn Trần Bí thư Chi bộ xã
(1958 - 1959)

Năm 1959, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ II

1- Đ/c Đàm văn Trần Bí thư chi bộ xã

2- Đ/c Vy Văn Thường Phó Bí thư,
Chủ tịch UBHC xã

3- Đ/c Hoàng Cao Sơn Ủy viên Ban chấp hành

Năm 1961, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ III

1- Đ/c Vy Văn Thường Bí thư Chi bộ xã

2- Đ/c Phùng Văn Hỷ Phó Bí thư,
Chủ tịch UBHC xã

3- Đ/c Hoàng Cao Sơn Ủy viên Ban Chấp hành

Ngày 16 tháng 4 năm 1963, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ IV

1- Đ/c Đàm Văn Trần Bí thư Chi bộ xã
2- Đ/c Hoàng Văn Trang Phó Bí thư,
 Chủ tịch UBHC xã
3- Đ/c Mạc Văn Suối Ủy viên Ban Chấp hành

Ngày 20 tháng 09 năm 1966, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ V

1- Đ/c Hoàng Văn Trang Bí thư Chi bộ xã
2- Đ/c Hà Văn Lai Phó Bí thư,
 Chủ tịch UBHC xã
3- Đ/c Vy Văn Nhờ Ủy viên Ban Chấp hành
4- Đ/c Phùng Văn Hỷ Ủy viên Ban Chấp hành
5- Đ/c Hoàng Văn Tập Ủy viên Ban Chấp hành
6- Đ/c Nguyễn Văn Trường Ủy viên Ban Chấp hành
7- Đ/c Đàm Văn Chộ Ủy viên Ban Chấp hành

Năm 1968, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ VI

1- Đ/c Hoàng Văn Trang Bí thư Chi bộ xã
2- Đ/c Hà Văn Lai Phó Bí thư,
 Chủ tịch UBHC xã

3- Đ/c Hoàng Việt Thanh Ủy viên Ban Chấp hành

Ngày 22 tháng 04 năm 1970, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ VII

- | | |
|------------------------|---------------------------------|
| 1- Đ/c Hoàng Văn Trang | Bí thư Chi bộ xã |
| 2- Đ/c Vi Văn Lương | Phó Bí thư,
Chủ tịch UBHC xã |
| 3- Đ/c Hà Văn Lai | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 4- Đ/c Triệu Văn Sáy | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 5- Đ/c Lâm Văn Có | Ủy viên Ban Chấp hành |

Ngày 04 tháng 03 năm 1972, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ VIII

- | | |
|------------------------|---------------------------------|
| 1- Đ/c Hoàng Văn Trang | Bí thư Chi bộ xã |
| 2- Đ/c Vy Văn Lương | Phó Bí thư,
Chủ tịch UBHC xã |
| 3- Đ/c Đàm Văn Chộ | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 4- Đ/c Phùng Văn Héo | Ủy viên Ban Chấp hành |

Ngày 07 tháng 10 năm 1975, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ IX

- | | |
|------------------------|--|
| 1- Đ/c Vy Xô Khàn | Bí thư Chi bộ |
| 2- Đ/c Hoàng Văn Trang | Phó Bí thư Chi bộ,
Chủ tịch UBHC xã |

- | | |
|------------------------|-----------------------|
| 3- Đ/c Vy Văn Lương | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 4- Đ/c Tăng Xuân Muống | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 5- Đ/c Đàm Văn Chộ | Ủy viên Ban Chấp hành |

Năm 1978, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ X

- | | |
|-----------------------|---------------------------------|
| 1- Đ/c Vy Xô Khan | Bí thư Chi bộ xã |
| 2- Đ/c Phùng Văn Mít | Phó Bí thư,
Chủ tịch UBND xã |
| 3- Đ/c Tăng Văn Muống | Ủy viên Ban Chấp hành |

Ngày 17 tháng 9 năm 1982, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XI

- | | |
|------------------------|---------------------------------|
| 1- Đ/c Vy Xô Khan | Bí thư Chi bộ xã |
| 2- Đ/c Phùng Văn Mít | Phó Bí thư,
Chủ tịch UBND xã |
| 3- Đ/c Tăng Xuân Muống | Ủy viên Ban Chấp hành |

Ngày 02 tháng 10 năm 1985, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XII

- | | |
|------------------------|---------------------------------|
| 1- Đ/c Vi Xô Khan | Bí thư Chi bộ xã |
| 2- Đ/c Phùng Văn Mít | Phó Bí thư,
Chủ tịch UBND xã |
| 3- Đ/c Phùng Tiến Dũng | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 4- Đ/c Vi Thái Hoà | Ủy viên Ban Chấp hành |

5- Đ/c Hà Tuyên Quang Ủy viên Ban Chấp hành

Năm 1988, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XIII

1- Đ/c Vi Xô Khàn Bí thư Chi bộ xã
(1988 - 1989)

2- Đ/c Hoàng Văn Nút Phó Bí thư,
Chủ tịch UBND xã

3- Đ/c Phùng Tiến Dũng Ủy viên Ban Chấp hành

4- Đ/c Vi Thái Hòa Ủy viên Ban Chấp hành

5- Đ/c Phùng Trung Kiên Ủy viên Ban Chấp hành

6- Đ/c Phùng Văn Mít Bí thư Chi bộ xã
(1989 - 1990)

Năm 1991, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XIV

1- Đ/c Vi Thái Hòa Bí thư Chi bộ xã

2- Đ/c Hoàng Văn Nút Phó Bí thư,
Chủ tịch UBND xã

3- Đ/c Phùng Tiến Tiến Ủy viên Ban Chấp hành

4- Đ/c Phùng Trung Kiên Ủy viên Ban Chấp hành

5- Đ/c Hoàng Trường Thanh Ủy viên Ban Chấp hành

Ngày 18 tháng 3 năm 1994, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XV

1- Đ/c Vy Thái Hoà Bí thư Chi bộ xã

- | | |
|-------------------------|---------------------------------|
| 2- Đ/c Hoàng Văn Nú | Phó Bí thư,
Chủ tịch UBND xã |
| 3- Đ/c Phùng Trung Kiên | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 4- Đ/c Vy Văn Động | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 5- Đ/c Vy Văn Hớn | Ủy viên Ban Chấp hành |

Ngày 14 tháng 9 năm 1995, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XVI

- | | |
|-------------------------|---------------------------------|
| 1- Đ/c Vy Thái Hoà | Bí thư Chi bộ xã |
| 2- Đ/c Hoàng Văn Nú | Phó Bí thư,
Chủ tịch UBND xã |
| 3- Đ/c Phùng Trung Kiên | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 4- Đ/c Vy Văn Động | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 5- Đ/c Âu Viết Làm | Ủy viên Ban Chấp hành |

Ngày 18 tháng 9 năm 2000, Đại hội Chi bộ xã Minh Hoà lần thứ XVII

- | | |
|------------------------|--|
| 1- Đ/c Hoàng Văn Nú | Bí thư Chi bộ xã |
| 2- Đ/c Phùng văn Thịnh | Phó Bí thư Chi bộ xã |
| 3- Đ/c Hoàng Văn Thìn | Ủy viên Ban Chấp hành,
Chủ tịch UBND xã |
| 4- Đ/c Đàm Văn Sường | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 5- Đ/c Âu Viết Làm | Ủy viên Ban Chấp hành |

6-Đ/c Đinh Thị Phương Thảo Ủy viên Ban Chấp hành

7- Đ/c Vi Văn Thức Ủy viên Ban Chấp hành

Ngày 08 tháng 01 năm 2003, Hội nghị thành lập
Đảng bộ Minh Hòa

1- Đ/c Trần Ngọc Ánh Bí thư Đảng bộ xã

2- Đ/c Hoàng Văn Nút Phó Bí thư Đảng uỷ,
Chủ tịch HĐND

3- Đ/c Hoàng Văn Thìn Ủy viên Ban Chấp hành
Chủ tịch UBND

4- Đ/c Vi Văn Thức Ủy viên Ban Chấp hành

5- Đ/c Đàm Văn Sường Ủy viên Ban Chấp hành

6- Đ/c Phùng Xuân Thịnh Ủy viên Ban Chấp hành

7- Đ/c Đinh Phương Thảo Ủy viên Ban Chấp hành

Ngày 01 tháng 9 năm 2003, Đại hội giữa nhiệm kỳ
Đảng bộ xã Minh Hòa

1- Đ/c Trần Ngọc Ánh Bí thư Đảng bộ xã
(2003 - 2/2005)

2- Đ/c Hoàng Văn Nút Phó Bí thư,
Chủ tịch HĐND xã

3- Đ/c Hoàng Văn Thìn Ủy Viên Ban Thường vụ
Chủ tịch UBND xã

- | | |
|----------------------------|-----------------------|
| 4- Đ/c Đàm Văn Sường | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 5-Đ/c Đinh Thị Phương Thảo | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 6- Đ/c Hoàng Văn Thúc | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 7- Đ/c Lâm Văn Năm | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 8- Đ/c Hà Văn Tác | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 9- Đ/c Phùng Xuân Thịnh | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 10- Đ/c Mạc Văn Chiến | Bí thư Đảng bộ |
- (2/2005 - 10/2015)

Tháng 05 năm 2005, Đại hội Đảng bộ xã Minh Hòa lần thứ XVIII

- | | |
|----------------------------|---------------------------------|
| 1- Đ/c Mạc Văn Chiến | Bí thư Đảng bộ xã |
| 2- Đ/c Hoàng Văn Núi | Phó Bí thư TT Đảng ủy |
| 3- Đ/c Đàm Văn Sường | Phó Bí thư,
Chủ tịch UBND xã |
| 4- Đ/c Nguyễn Văn Hạ | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 5-Đ/c Đinh Thị Phương Thảo | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 6- Đ/c Phùng Xuân Thịnh | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 7- Đ/c Vy Văn Thúc | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 8- Đ/c Vy Văn Động | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 9- Đ/c Hà Văn Tác | Ủy viên Ban Chấp hành |

Tháng 6 năm 2010, Đại hội Đảng bộ xã Minh Hòa lần thứ XIX

- | | |
|--------------------------|------------------------------|
| 1- Đ/c Mạc Văn Chiến | Bí thư Đảng uỷ xã |
| 2- Đ/c Nguyễn Văn Hạ | Phó Bí thư thường trực |
| 3- Đ/c Phạm Hồng Sơn | Phó Bí thư, 01/2009 - 8/2011 |
| | Chủ tịch UBND xã |
| 4- Đ/c Đàm Văn Sường | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 5- Đ/c Phùng Quang Điện | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 6- Đ/c Vũ Văn Lưu | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 7- Đ/c Chu Minh Phương | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 8- Đ/c Vi Văn Phương | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 9- Đ/c Hoàng Văn Minh | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 10-Đ/c ĐinhThịPhượngThảo | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 11- Đ/c Vy Thái Hoà | Ủy viên Ban Chấp hành |

Ngày 04 tháng 6 năm 2015, Đại hội Đảng bộ xã Minh Hòa lần thứ XX

- | | |
|--------------------------|-----------------------|
| 1- Đ/c Vy Mạnh Hùng | Phó Bí thư TT Đảng uỷ |
| 2- Đ/c Hoàng Văn Minh | Phó Bí thư, |
| | Chủ tịch UBND xã |
| 3- Đ/c Hoàng Khánh Tường | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 4- Đ/c Triệu Văn Inh | Ủy viên Ban Chấp hành |

- | | |
|---------------------------|---|
| 5- Đ/c Chu Thị Nhung | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 6- Đ/c Phùng Thị Quế | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 7- Đ/c Trần Thị Kim Thanh | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 8- Đ/c Đàm Văn Đàn | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 9- Đ/c Phùng Văn Đồng | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 10- Đ/c Nông Văn Hội | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 11- Đ/c Lâm Văn Năm | Ủy viên Ban Chấp hành |
| 12- Đ/c Triệu Văn Hội | Bí thư Đảng bộ xã
(23/6/2015 - 6/2016) |
| 13- Đ/c Nguyễn Duy Toàn | Bí thư Đảng bộ xã
(28/6/2016 - 2020) |

DANH SÁCH THƯƠNG BINH, LIỆT SỸ

1- Thương binh

Số TT	Họ và tên	Tên thôn
01	Phùng Văn Mít	thôn Chim

2- Liệt sỹ

Số TT	Họ và tên	Tên thôn
01	Vy Văn Hớn	thôn Chùa
02	Lâm Văn Hải	thôn Chùa
03	Lâm Văn Dũng	thôn Chùa
04	Đàm Xuân Tài	thôn Chim
05	Đàm Minh Choong	thôn Chim
06	Phùng Văn Nhật	thôn Chim
07	Hà Xuân Đào	thôn Chim
08	Tăng Văn Chuông	thôn Keo
09	Linh Văn Nhất	thôn Keo
10	Vy Văn Thèn	thôn Xa

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	3
----------------	---

Chương I

VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ	6
--	---

- | | |
|---|----|
| 1- Địa giới hành chính và điều kiện tự nhiên. | 6 |
| 2- Quá trình hình thành và phát triển. | 8 |
| 3- Truyền thống văn hóa gắn với lịch sử | 10 |

Chương II

XÂY DỰNG PHONG TRÀO CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1940 - 1954)	13
---	----

- | | |
|---|----|
| 1- Dưới ách thống trị của thực dân phong kiến. | 13 |
| 2- Xây dựng phong trào, đấu tranh giành chính quyền Cách mạng Tháng Tám năm 1945. | 17 |
| 3- Công cuộc đấu tranh bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân, tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp 1946 - 1954. | 21 |

Chương III

XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (7/1954 - 5/1975)	46
---	----

1- Tiến hành cải cách dân chủ 1954 - 1960.	46
2- Thực hiện kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế xã hội 1961 - 1965.	59
3- Phát triển kinh tế xã - hội và tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược (1966 - 1975).	68

Chương IV

CÙNG CẢ NƯỚC XÂY DỰNG CNXH VÀ THAM GIA BẢO VỆ VỮNG CHẮC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976 - 2015)	87
--	----

1- Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và tham gia nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc (1976 - 1985).	87
2- Chi bộ Minh Hòa thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1995).	99
3- Thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa 1996 - 2010	117

KẾT LUẬN	151
----------	-----

CÁC KỶ ĐẠI HỘI	155
----------------	-----

DANH SÁCH THƯƠNG BINH LIỆT SỸ	165
-------------------------------	-----

MỤC LỤC	166
---------	-----

Lịch sử Đảng bộ xã Minh Hòa

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ MINH HÒA

Chỉ đạo nội dung:

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ

Chủ biên:

NGUYỄN DUY TOÀN - Bí thư Đảng uỷ xã

Ban biên tập:

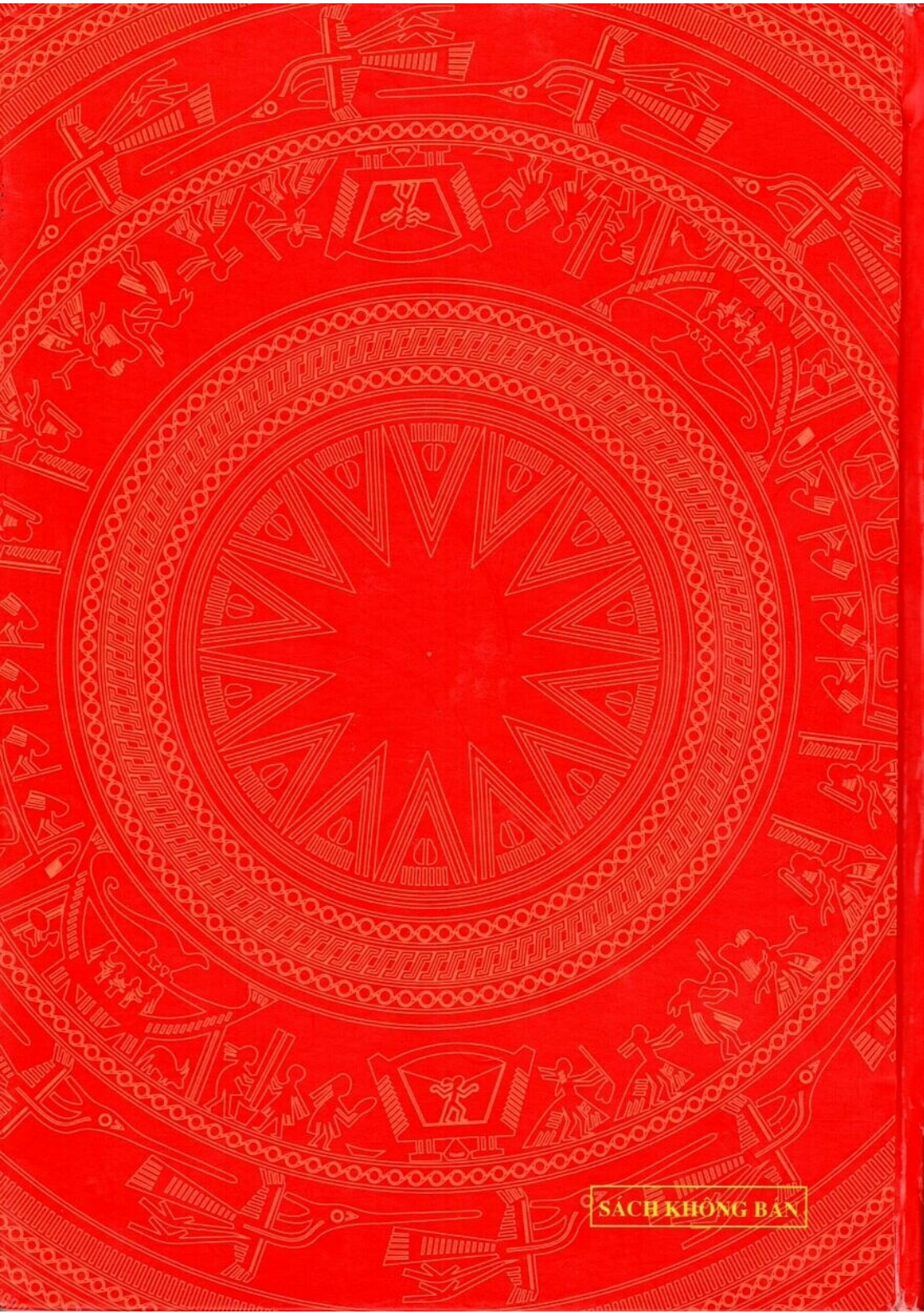
- | | |
|----------------------|--------------------------------|
| 1- Hoàng Văn Minh | - Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã |
| 2- Vy Mạnh Hùng | - Phó Bí thư Đảng uỷ xã |
| 3- Đàm Văn Đàn | - Phó Chủ tịch HĐND xã |
| 4- Triệu Văn Inh | - Phó Chủ tịch UBND xã |
| 5- Hoàng Khánh Tường | - Văn phòng Đảng uỷ xã |
| 6- Chu Thị Nhung | - Chủ tịch MTTQ xã |
| 7- Phùng Thị quế | - Chủ tịch Hội LHPN xã |
| 8- Vy Văn Phương | - Chủ tịch Hội CCB xã |
| 9- Nguyễn Văn Hạ | - Chủ tịch Hội ND xã |
| 10- Phùng Thị Huyền | - Bí thư DTN xã |

Sưu tầm, Biên soạn:

**NGUYỄN HỮU PHÚC - Chuyên viên Ban Tuyên giáo
Huyện uỷ Hữu Lũng**

Giấy phép xuất bản số: 84/GP-STTTT do Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 19/12/2018.

In 200 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm. Tại công ty TNHH MTV TM và In Song Cường - Số 27A, đường Tổ Sơn, phường Chi Lăng, TP Lạng Sơn. In xong và nộp lưu chiểu quý IV/2018.



SÁCH KHÔNG BÁN